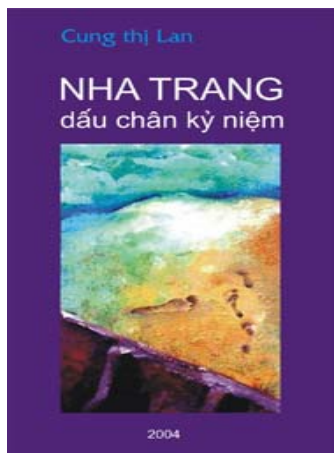


Cung Thị Lan

NHA TRANG DẤU CHÂN KỶ NIỆM



WWW.VNTHUQUAN.NET, 2008.

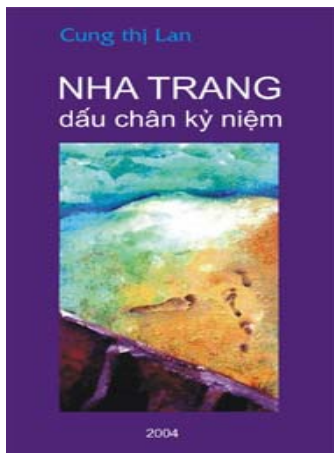
Cung Thị Lan

truyện dài

Nha Trang Dấu Chân Kỷ Niệm

Chương Một

Họa sĩ vẽ tranh bìa: Huỳnh Văn Đa
Xuất bản ngày 24 tháng 06 năm 2004
Tác giả giữ bản quyền.
Đăng ký tại U.S.Library of Congress



Gió thơm mát từ cánh đồng xa thổi đến như muốn làm dịu những tia nắng long lanh và sáng lòa đang chiếu khắp mọi nơi trên đường, trên bờ cỏ xanh mướt, trên cánh đồng lúa thăm thẳm, và trên những khóm cây sum suê nhuỷ nhựa. Cảnh vật tạo nên bức tranh nông thôn tuyệt đẹp dọc hai bên đường Quốc Lộ từ Nha Trang hướng về phía Sài Gòn. Trên đường đất dọc theo đường nhựa Quốc Lộ, năm đứa con gái trong năm chiếc áo dài trắng hì hục trên bốn chiếc xe đạp đang ngược gió. Bất kể mồ hôi đổ đầy trên trán và màng tang, mấy con nhỏ thi nhau cắm đầu, cắm cổ,

gắng sức đạp thật nhanh.

Đột nhiên, con nhỏ đi đầu thắng xe lại, thở hổn hển:

- Ngừng xe ở đây thôi! Hạ mệt quá rồi!

Vừa nói xong là con nhỏ nhảy ra khỏi chiếc xe đạp, đẩy nó vào bên vệ đường, rồi ngồi bệt trên đám cỏ. Cả bọn phải ngừng lại và đồng la lớn:

-Trời ơi! Ngồi đây sao con khỉ ròm?

Trang chép miệng:

- Coi nó kìa. Mặc áo dài trắng mà ngồi không giống ai cả. Đoan Hạnh bước khỏi xe Hương chở, đến đối diện trước ghi đông xe, nhăn mặt hỏi:

- Đã đến nơi chưa Hương?

Mặt nhỏ này đã đỏ, càng đỏ ửng hơn. Hương bối rối:

- Không biết đã qua Bình Cang chưa? Những con đường đất dẫn vào các khu dân cư thật giống nhau. Hương không nhớ con đường nào để vào nhà dì của Hương nữa.

Dáo dác nhìn các hướng hai bên đường, con nhỏ phàn nàn:

- Mấy ngã đi vào làng không có cái nào khác cái nào mà con Hạ “ròm” này găng lắm. Nó cứ đạp xe mau như bị cướp đuổi. Hương phải đạp theo cho kịp nó thành ra không nhìn đường được nữa.

Nhỏ Anh lắc nguầy nguậy cái đầu tóc tém ngắn kiêu con trai:

- Đã nói rồi. Đi Bãi Dương, vọc nước biển và lượm ốc vui hơn nhưng tụi bây không nghe. Đòi đi lên Thành ăn trái cây bây giờ không biết đi chỗ nào.

Trang xen vào:

- Từ từ hãy tính. Bây giờ dắt xe sang bên kia đường có bóng cây, chỗ hàng rào kia ngồi cho mát đã!

Nói xong, Trang gạt chân chống để giữ cho chiếc xe đạp của con nhỏ thẳng bằng đứng yên, rồi bước đến chỗ Hạ đang ngồi. Con nhỏ vừa kéo chiếc xe của Hạ lên, vừa nói:

- Đan Hạ đứng dậy đi. Sang bên kia có bóng cây ngồi mát hơn.

Hạ miễn cưỡng nhòm người dậy, nắm lấy ghi đông rồi xoay

chiếc xe của mình hướng về phía bên kia đường. Chờ lúc không còn chiếc xe nào trên đường Quốc Lộ, Hạ đẩy xe, chạy vội sang đường và cùng nhóm bạn tiến về khu vườn có cái hàng rào lưới thấp với bóng mát của cây cao.

Anh đến nơi trước. Con nhỏ quan sát cái cây cao ấy rồi la lên:

- Cây xoài tụi bây ơi! Trời ơi cây xoài sai trái quá!

Cả bọn vội vàng đẩy xe nhanh hơn đến nơi Anh đứng. Dừng chúng dọc theo hàng rào, tất cả yên lặng quan sát khu vườn. Trong không gian tĩnh mịch, khu vườn không một bóng người ngoài căn nhà nằm khuất sau những hàng cây ăn trái. Đặc biệt nhất là một cây xoài lớn mọc sát hàng rào. Những cành xoài vươn ra tận ngoài đường lộ và gần như sà xuống đất với những trái xanh thật quyến rũ. Những trái xoài xanh nhè nhè đu đưa qua lại theo gió như muốn cám dỗ vị thềm chua của bọn con gái.

Nhỏ Hương nuốt nước miếng:

- Có muối ớt thì tụi này biết tay ta!

Hạ cũng nuốt nước miếng theo Hương và cảm thấy hai hàm răng ê ẩm. Nhỏ Hương này ăn chua phải biết! Cứ mỗi lần xếp hàng vào học, con nhỏ lột một trái chanh. Hương ăn chua nhiều đến nỗi có thể lột trái chanh “nghê” như bóc một trái cam sành. Trong cặp Hương lúc nào cũng có gói muối ớt cay lè lè. Lần nào cũng vậy, hễ Hạ thấy Hương ăn chanh hoặc xoài là hàm răng của Hạ trở nên ê ẩm. Hương biết thế nên cố tình chọc Hạ hoài. Có lần, trong tiết học của cô Tường, giáo sư Việt Văn khó nhất trong cấp lớp mười, kêu Hạ lên trả bài. Vì sợ cô nên Hạ lo học thuộc bài rất kỹ. Thế mà, khi đứng trước lớp, Hạ không nhớ được chữ nào bởi vì nhỏ Hương. Con nhỏ, chờ lúc cô cúi xuống kiểm tra vở ghi của Hạ, đưa một quả me chín lên nhem thềm, rồi thêm một miếng xoài xanh tẩm cam thảo và ớt. Hạ không chịu nổi, nuốt nước miếng nhiều lần đến độ chữ nghĩa trốn chạy hết cả. Còn lại chỉ là me, xoài, và ớt quay cuồng. Cuối cùng, Hạ lãnh con điểm chín trên hai mươi một cách oan uổng.

- Suy nghĩ gì đó Hạ? Mi có muốn lấy trái xoài này không? Trang chìa cho Hạ một trái xoài xanh tươi còn cả mủ trắng ứ trên

đầu cuống.

Hương lên tiếng:

- Hạ không ăn xoài đâu. Nó luôn nói chất chua làm phá hủy hồng huyết cầu của nó mà.

Hạ chu miệng:

- Sao lại không? Trái xoài này dễ thương quá! Hạ lấy đũa ngấm nó còn hơn đũa cho Hương.

Hạ đưa trái xoài lên cao, chồm vờn trước mặt Hương và nhảy nhót.

Đoan Hạnh và Anh thi nhau với những trái xanh tròn trịa lơ lửng trên đầu, miệng lầm bầm “Tụi bây không lo hái, chỉ biết giành nhau.”

Hương định trả đũa lại thì có tiếng sau lưng:

- Chào các cô bé. Làm gì ở đây vậy? Ăn trộm xoài phải không?

Tiếng nói của con trai. Ăn trộm? Trời ơi! Dám nói “Ngũ cô nương” ăn trộm. Gan thật!

Đoan Hạnh quay lại, giấu trái xoài sau lưng, nghiêm mặt nói:

- Xin lỗi, các anh nói chuyện với ai rứa ?

Hai anh chàng “tu mi nam tử” này biến sắc.

- Xin lỗi các bạn nghe, tụi này không muốn chọc giận các bạn đâu. Thực ra, hai đứa đoán các bạn là học sinh trường Nữ Trung Học Huyền Trân, hàng xóm với trường Võ Tánh nên muốn làm quen thôi.

Trang kéo Đoan Hạnh:

- Ê Hạnh, tụi nó muốn làm quen với bọn trường mình thì từ “ăn trộm” chỉ là nói chơi thôi mà.

Đột nhiên, nhỏ Hương làm cả bọn con gái giật mình vì giọng nói ngọt ngào kỳ lạ của nó:

- Hôm nay không có tiết học, tôi định đưa mấy đứa bạn đến nhà dì tôi chơi, nhưng vì bị lạc đường, trời lại nắng nên phải nghỉ ở đây.

- Nếu các cô không ngại thì đi cùng với chúng tôi tới vườn của ông tôi. Vườn ông tôi có nhiều trái cây như xoài, ổi, chùm ruột và có cả ruộng mía sau nhà.

Giọng nói tên này “điệu” chả kém gì Hương. Hạ kín đáo quan sát hắn: Gương đeo mắt và cách ngồi trên xe “cọc dê” như tài tử. Còn giọng nói thì có lẽ phải tập nhiều lần mới được dịu ngọt như thế. Buồn cười thật, mấy chàng “yêu điệu” của trường Võ Tánh này thường bị mấy bọn quỷ Huyền Trân chọc là dân “nẫu” thôi. Bất chợt người con trai này nhìn Hạ. Vừa ngượng ngịu vì “tang vật” trên tay, vừa sợ hắn đọc được tư tưởng của mình, Hạ reo lên vui vẻ:

- Nhiều trái cây? Có cả mía? Ui cha! Mía là món hảo của Hạ mà. Bằng lòng đi với mấy ông này đi! Chứ Hương không nhớ đường, mà trời nắng quá.

Trang la lên:

- Nhưng mấy anh này đi xe Honda, còn tụi mình đi xe đạp. Lại không hiểu vườn của ông nội anh... này gần hay xa? Hạ này đúng là “bộp chộp”!

-Tôi tên là Hoàng và anh này là Vân. Nhà nội tôi gần đây thôi.

Chỉ tay về phía con đường đất, giữa hai bên cánh đồng lúa đối diện trước mặt, người con trai này nói tiếp :

- Chỉ cần đi theo con đường nhỏ xuyên qua đám ruộng kia thì tới.

Doan Hạnh quyết định:

- Con Đan Hạ đã nói như rứa thì chiều nó đi. Dù sao con “ròm” này cũng mệt rồi.

Len lén đặt những chiếc xoài “tội lỗi” vào những cái giỏ trước “ghị đông” xe, cả bọn con gái lóc cóc đạp xe đi theo hai anh chàng học trường Võ Tánh.

Hai người con trai này lái xe chậm chậm phía trước để dẫn đầu nhưng không quên trao đổi đủ chuyện.

Mặc cho mọi người cười nói, Hạ tận hưởng niềm vui riêng của mình. Hôm nay không có tiết học Việt Văn. Mỗi lần không có tiết học là dịp tụi học sinh lớp Hạ tùm năm, tùm bảy bàn tính nên đi Hòn Chồng, đi Bãi Dương, hay đi Thành chơi. Đi Hòn Chồng hay Bãi Dương thì bọn con gái lớp Hạ được dịp lượm các vỏ ốc trên bờ biển, vọc nước biển hay trèo lên những mô đá để đến tận

bàn tay thật to in trong đá; còn đi Thành thì cả bọn được hít thở không khí trong lành của vùng quê và được ăn trái cây tha hồ. Hạ không thích nghe thầy cô bệnh nhưng lại thích được nghỉ học bởi vì đến trường có lúc thật vui nhưng có khi thật là chán. Thầy cô cứ thao thao bất tuyệt mặc cho học sinh mơ mộng và thả hồn ra các khung cửa, lên tận các đợt dương. Hạ là “chúa mơ mộng và lơ đãng” nên thường bị thầy cô hỏi những câu hỏi bất thành linh và bị bạn cười với những câu trả lời ngớ ngẩn.

- Đến nơi rồi. Các cô có thể để xe nơi đây.

Tiếng nói của Hoàng đưa Hạ trở về thực tế. Hạ vội thắng xe để tuân tụt theo các bạn vào trong sân. Dừng xong mấy chiếc xe, cả bọn con gái đứng xó rớ và im lặng nhìn nhau. Chắc hẳn lúc này cả đám mới nhớ là đi theo những người lạ tới một khu vườn lạ. Hoàng như hiểu ý, anh ta huyền thuyên nói về những cây trái trong vườn và giới thiệu mỗi loại trái cho cả bọn thưởng thức. Đám con gái của Hạ len lỏi vào những bụi cây sum suê trái. Đứa nào cũng thi nhau thò tay mân mê những trái sa bu chề căng tròn hết bụi tằm hay những trái măng cầu nứt gai trắng hồng, rồi lại vít những cành ổi hay nhánh chùm ruột. Ông lão coi vườn có lẽ là ông nội của Hoàng tuy nhiên anh ta không giới thiệu. Còn đám con gái của Hạ vì quá say sưa với cây trái nên quên đi cả e dè. Đứa nào cũng nói: “Cháu chào ông” hay “Thưa ông” một cách chiếu lệ rồi đua nhau cười nói, chia nhau những thành quả có được. Có lẽ hiểu được tội nhỏ và tự hào về vườn cây sum suê của mình, ông cười một mình rồi lấy dao đi ra đến tận đám ruộng sau vườn. Một lát sau, ông ôm về vài cây mía, chặt từng khúc, và chia cho cả bọn. Sau đó, ông còn hái đủ loại trái cho mấy đứa con gái chất đầy trên các giỏ xe.

Nắng đã nhạt và năm đứa con gái lục đục theo hai người bạn trai mới quen chuẩn bị về Nha Trang. Trên đường về, ngang khu vườn có cây xoài lớn nơi mà cả bọn nghỉ mát, bọn con gái đưa mắt nhìn nhau, cười tủm tỉm. Thiên hạ phóng xe Honda qua mặt la lối:

- Đạp xe hàng hai, hàng ba như vậy hả? De xe vào cho người khác còn đi nữa chứ.

Mặt của Hương có vẻ tức lắm nhưng con nhỏ không trả đũa vì lẽ “điều” với hai anh chàng này rồi.

Vân kêu cả bọn ngừng lại chờ anh ta một lúc, rồi chạy khuất vào trong khu vườn có cây xoài lớn. Một lát sau, Vân đi ra vườn với người đàn bà đứng tuổi cùng với cây sào. Hai người đến cây xoài ngắt ghĩa, chỉ trở, rồi dùng sào bẻ những trái lơ lửng trên đầu. Bọn con gái im lặng, đưa mắt nhìn nhau. Mặt mấy đứa nào, đứa này trở nên trắng bệch và tái xanh. Đoan Hạnh không biết xử lý thế nào nên nói ấp úng:

- Nhà ni là chi của anh rứa?

Vân vừa nhón người lên chiếc xe vừa trả lời:

- Đây là nhà của tôi nhưng tôi rất ít khi về. Tôi ở Nha Trang học.

Nói xong, Vân đưa cho Đoan Hạnh một chùm xoài cả cành lẫn lá. Cầm chùm xoài, Hạnh giấu mặt sau lưng Hương.

Đến Nha Trang, cả bọn lí nhí chào và cảm ơn. Hú hồn là “được chia tay” với các “chàng”! Không ai nói với ai lời nào nhưng chắc chắn là đám con gái bọn Hạ không bao giờ mong gặp mấy chàng “tài tử” trường Võ Tánh này nữa.

Một nhòai vì một ngày trời thưởng thức cây trái ở miền quê, Hạ mong sớm đến nhà để được tắm một trận rồi ngủ cho quên đi “một cục quê” của ngày. Đến ngã tư Thông Tin để chia tay nhau, Anh và Trang hỏi:

- Tối nay Đan Hạ làm gì? Đi chơi với tụi này không?

- Đi chơi nữa sao? Đi đâu mà đi buổi tối?

- Đi “bal” với cả nhóm. Hương và Đoan Hạnh cũng đi nữa. Tối nay Công Hoan mở “bal” khai trương nhà mới.

Hạ nhớ có lần đi ngang đường Quốc Lộ số một thấy dãy nhà mới xây với cấu trúc thật ưa nhìn. Nghe đâu căn nhà với tên Công Hoan ấy có quan hệ bà con gì với một vị thiếu tướng rất có tiếng ở Sài Gòn. Hạ tò mò muốn tham gia cùng đám bạn để được vào căn nhà có quan hệ với người nổi tiếng nhưng còn phân vân không hiểu “bal” có là nơi thích hợp cho mình không.

- “Bal” là gì hả Anh?

- “Bal” là dạ vũ.
- Biết Bal là dạ vũ rồi! Nhưng mà người ta làm gì trong dạ vũ? Và ở đó có những gì?
- Trang chen vào:
 - Có bánh, kẹo và nước ngọt. Hạ sẽ được ăn, uống tha hồ. Hảo ngọt mà đi “bal” thì tuyệt lắm!
 - Và người ta nhảy đầm nữa. Anh nói thêm.
 - Nhảy đầm? Hạ kinh ngạc hỏi, Hạ có biết nhảy đâu?
 - Thì đừng nhảy. Ngồi ăn bánh, uống nước, nghe nhạc và xem người ta nhảy là được rồi.
 - Tụi mình đi đông mà sợ gì. Tối nay có nhóm “Blue Sky” chơi nhạc. Có Viễn, bạn trai của Trang hát nữa. Anh ta hát rất hay. Đan Hạ đi xem cho vui và cho biết.
- Suy nghĩ một lúc, Hạ nói:
 - Ừ, Hạ chịu rồi. Nhưng các bạn phải đến nhà đón Hạ đi cùng nghe!
 - Được rồi. Bảy giờ tối nghe Hạ.

Nha Trang Dầu Chân Kỷ Niệm

Chương Hai

Nghe tiếng Anh gọi ới ới ngoài đường, Hạ vội thò đầu ra khỏi bức tường thành.

- Im đi khỉ. Ta nghe rồi. Ta đang chuẩn bị ra đây, la to chút nữa là bác trai của ta tóm cổ, không cho đi đâu.

Hạ rón rén dắt chiếc xe đạp ngang khu vườn dọc theo dãy hoa bông bụt. Đến khóm hoa hoàng anh, Hạ đưa tay vén các cánh hoa xòa trước mặt, rồi đảo dác nhìn xem có ai trong nhà nội không. Giờ này sau buổi cơm tối, những người lớn thường nghe thời sự và nói chuyện với nhau, nhưng thỉnh thoảng bác cả của Hạ, người nghiêm nghị nhất trên thế giới thường đi lên đi xuống dọc hiên nhà để cho tiêu cơm. Hạ rất sợ gặp bác.

May mắn thay, không ai ở trước cổng ngoài con chó Jack. Nó vẫy đuôi mừng, rít lên và quẩn quýt trước đầu xe. Hạ gắt: “Suýt! Im đi!” và cố giữ chiếc xe di chuyển mà không để chiếc dây sên gây tiếng động. Khép chiếc cổng gỗ lại và gài khoen xong, Hạ vội vàng đạp xe đi khỏi tầm nhìn từ căn nhà.

Anh và Trang đuổi theo:

- Đan Hạ ơi, mi đi đâu vậy?

- Biết đường không? Trời ơi, ngừng lại cho tụi ta nói một tí coi con khỉ! Mi đi đâu vậy?

- Thì đi “bal” với tụi mi chứ đi đâu?

Trang hỏi liên tục với giọng thất thanh:

- Đi “bal”? Đi “bal” mà mặc đồ gì kỳ cục vậy? Quần “jeans” xanh! Áo sơ mi trắng! Lại còn giày “sandal” nữa! Giống như mi đi học giờ thể dục vậy đó.

-Thì Hạ chỉ đến đó để ăn, uống, nghe nhạc và xem người ta nhảy thôi mà! Hạ có phải là người trình diễn đâu? Hơn nữa, bây giờ mà Hạ vào nhà thay đồ thì không được đi nữa rồi.

Anh can thiệp:

-Thôi mà, đó là ý thích của nó. Nói quá, nó không đi nữa cho xem.

Đến Công Hoan, năm đứa gặp nhau. Đoan Hạnh và Hương rất ngạc nhiên vì sự có mặt của Hạ nhưng hai đứa rất vui vì sự có mặt này. Năm đứa đến đúng giờ nên thấy khách còn thừa thớt. Chủ nhân rất dễ thương và lịch thiệp. Chị hướng dẫn cả bọn đưa xe vào nhà chứa xe. Dừng năm chiếc xe mini vào chung một góc, cả bọn được niềm nở mời vào phòng khách.

-Vừa ngồi xuống ghế, Hạ đưa mắt quan sát xung quanh. Dưới ánh đèn mờ nhạt, những chiếc ghế được sắp sẵn xung quanh căn phòng. Ở một góc phòng là dàn trống với vài chiếc đàn điện. Không khí ngột ngạt vì mọi người nói với nhau nhỏ nhẹ gần như thì thầm. Mấy người con trai trong ban nhạc đang chuẩn bị đờn, trống cũng nói với nhau thật nhỏ đến nỗi Hạ chẳng nghe được gì, mặc dù Hạ ngồi rất gần họ. Mấy đứa bạn của Hạ thường nghịch ngợm như quỷ sứ vậy mà bỗng dưng nghiêm trang đến lạnh lùng. Thấy đứa nào, đứa nấy ngồi một cách đoan trang và hiền thực, Hạ lo sợ sửa lại tư thế ngồi cho thích hợp hơn.

Chẳng mấy chốc, thiên hạ đến đầy phòng. Nhiều tiếng nói hơn, nhưng vẫn thì thầm. Nhiều con trai, con gái hơn nhưng đứng đắn và đàng hoàng quá. Nhiều bánh, nước được mời nhưng thiên hạ rất là e dè và lịch sự. Ai nấy nhón tay, lấy từng cái bánh trông rất kiểu cách sang trọng. Mọi cái diễn ra ở xung quanh cho Hạ cảm giác như lạc vào một thế giới hoàn toàn xa lạ.

- Chọn chiếc bánh nào đi chứ cô bé!

Hạ giật mình nhìn người con trai đứng trước mặt. Trên tay cầm đĩa bánh, anh ta cười rất lịch sự như ra hiệu mời. Mùi nước hoa thật dịu đầu đó toát ra. Hạ ngập ngừng không biết lấy cái bánh nào nên nhón tay lấy đại một cái cho xong.

-Lấy một cái nữa đi chứ. Chỉ một cái thôi sao?

Như một cái máy, Hạ nhón tay lấy thêm một cái nữa rồi lắc đầu. Tiếng nhạc lúc này bắt đầu dồn dập nổi lên. Mọi người đều hướng mắt về sàn nhảy.

Anh thì thầm:

- Đến giờ khai mạc dạ vũ rồi.

Hạ ngơ ngác nhìn xung quanh. Chủ nhân căn nhà cùng bạn trai của chị bước ra giữa sàn nhảy. Chị ta trông thật dễ thương với quần ống pát đen và chiếc áo cánh cùng màu. Chiếc áo, may theo dạng áo tằm hai mảnh, ôm sát người làm rõ hơn làn da trắng mịn màng và thân hình tuyệt mỹ của chị. Nhìn hai người di chuyển những bước chân tự tin và hòa nhịp theo nhạc, cảm giác thích thú dâng lên trong Hạ. Đây là lần đầu tiên Hạ biết được dạ vũ là gì và được xem người ta biểu diễn ra sao. Tuy nhiên, sự thích thú đã không lấn át nỗi lo sợ của Hạ. Không khí yên lặng và thì thầm đến ngột ngạt của xung quanh làm cho Hạ mất đi cái tự nhiên thường có. Hạ cảm thấy hối hận vì đã nhận lời mấy đứa bạn nên mới phải chịu đựng cái cảnh xa lạ này. Mọi người bắt đầu lần lượt ra sàn nhảy. Nhìn lại mấy đứa bạn của Hạ cũng biến mất. Vài người con trai, quần đen, áo trắng trông rất lịch sự, như là học sinh trường Bá Ninh, đến trước mặt Hạ, đưa tay ra mời. Hạ trở mặt thẳng thốt, rồi lắc đầu. Một, hai người con trai khác lại đến. Hạ lại lắc đầu. Không an tâm vì bị mời nhiều lần, Hạ rửa thắm “Rõ là kỳ cục! Thấy người ta lắc đầu thì phải hiểu người ta không biết nhảy, vậy mà cứ mời hoài.”

Hết nhạc, mấy người con trai đưa đám bạn của Hạ về chỗ ngồi. Hạ cau mặt:

- Ê! Sao mấy đứa bỏ Hạ ngồi một mình vậy? Ít nhất phải có một đứa ngồi lại với Hạ chứ!

Hạ kéo tay Trang:

- Hứa với Hạ là đừng nhảy nữa, ngồi với Hạ đi! Mấy ông nào đó cứ tới mời Hạ hoài, Hạ có biết nhảy đâu!

- Thì Hạ đừng nhảy, cứ lắc đầu là xong.

Dứt câu, Trang đứng dậy và bước ra sàn với người bạn trai. Dây ghế của năm đứa trống trơn chỉ còn có mỗi mình Hạ và dường như chỉ có Hạ là người duy nhất ngồi lạc lõng trong buổi dạ vũ hôm ấy. Nỗi sợ và uất ức làm cho nước mắt của Hạ dâng lên. Lần này thì đủ loại nhạc: lúc êm dịu, lúc lả lướt, lúc dồn dập, lúc tha thướt éo lả. Đám bạn của Hạ, không đứa nào trở về chỗ cũ. Hết bản này, tụi nó lại tiếp tục nhảy bản khác. Mỗi lần có bản nhạc mới

bắt đầu thì lại có mấy người con trai đến trước mặt Hạ chìa tay ra mời. Hạ chịu không nổi, cau mặt nhăn nhó và lắc đầu nguây nguây. Bản nhạc “Tôi Đi Giữa Hoàng Hôn” của một nam ca sĩ trong ban nhạc Blue Sky hát như kéo dài thời gian đến vô tận. Hạ mong đám bạn của Hạ trở lại chỗ cũ để nói cho hả dạ.

Rốt cuộc, “tụi ngũ quỷ” cũng về ghé ngồi. Hạ nói mà nước mắt dâng lên:

- Tụi mi xấu lắm! Ta không thềm ngồi ở đây nữa, ta đi về đây!

Nói xong, Hạ đứng dậy và đi về hướng cửa. Cả bọn bàn tán sau lưng:

- Thấy nó sợ, Anh định vào rồi nhưng vì bạn Anh mời bản tiếp, Anh từ chối không được.

- Ta cũng vậy.

-Ta đâu biết là nó sợ dữ vậy!

Rồi cả bọn nài nỉ:

- Đan Hạ ở lại đi mà! Một chút nữa rồi về nghe, bây giờ...

Hạ bước ra khỏi phòng. Cả bọn lục đục đi theo. Chị chủ nhà đến hỏi chuyện và khuyên Hạ ở lại. Lúc này, không nói được gì, mặc cho nước mắt lần lượt tuôn rơi, Hạ chỉ lắc đầu. Vài người con trai cũng xúm đến, lo lắng hỏi:

- Chuyện gì vậy chị My?

- Cô bé này muốn về sớm.

- Sao không ở lại chơi? Còn sớm mà? A! Mà thôi, xe bé để ở đâu?

Đưa tay chỉ về góc cuối của chỗ đậu xe, Hạ giấu khuôn mặt của mình. Mấy người con trai cố gắng lách mình giữa các chiếc xe, đến xe của Hạ, nhắc bổng nó lên, rồi đưa ra tận cổng.

Hạ lấy xe, cảm ơn nho nhỏ rồi đạp thật nhanh ra khỏi nhà chứa xe mà không nhìn lại mọi người đang đứng tiễn. Về nhà, Hạ mong giấc ngủ đến thật sớm để quên những xui xẻo trải qua trong ngày. Một giấc ngủ dài nào đó có thể làm Hạ quên mất đi những hình ảnh mới lạ mà Hạ tiếp nhận trong buổi dạ vũ và nhất là làm cho Hạ không còn phải nghe dư âm của tiếng nhạc và lời ca ngân vang trong tai. Thấy Hạ trở mình nhiều lần, má của Hạ ngạc

nhiên:

- Con có sao không Hạ?

- Không sao cả má, con chỉ nghĩ về bài kiểm tra sắp tới thôi.

Thầm đếm một, hai, ba..., Hạ từ từ rơi vào trong giấc ngủ.

Hôm sau, Hạ đổi ý định không đến trường bằng xe đạp. Đi xe hơi với bác Cả thường đến trường đúng ngay giờ vào lớp. Bác Cả làm việc cho trường Lê Quý Đôn. Trường này chỉ cách trường Huyền Trân của Hạ chỉ một con đường lớn. Những lúc cần thiết Hạ mới đi với ông và Ái bởi vì Hạ không thích cái nghiêm trang đàng hoàng đến ngột ngạt khi ngồi trên xe và cái yếu điệu thực nữ khi bước ra khỏi xe. Hơn nữa, mỗi lần đi xe với bác, Hạ thường ngồi ở ghế đằng sau bởi vì Ái luôn luôn ngồi ghế trước với bác. Ái là một trong bảy người con gái của người chú kêu bà nội Hạ bằng dì. Năm 1972, biến động của mùa hè đỏ lửa đã khiến ba Ái đưa cả gia đình di tản về Nha Trang. Khi tình hình ở Pleiku lắng đọng, chú đưa tất cả mấy đứa con gái về ngoại trừ Ái. Ái được hai bác cả Hạ giữ ở lại để chăm sóc ông bà. Khuôn viên nhà nội Hạ chỉ có những người lớn tuổi như bà nội, hai bác Cả, cô Sáu, cô Út và má Hạ. Từ khi có Ái, Hạ có người cùng trang lứa để trò chuyện. Tuy nhiên, Ái có cốt cách tiểu thư thích đi học bằng xe hơi còn Hạ chỉ thích chiếc xe đạp mini nhỏ nhắn của mình và sự tự do khi đi với nó. Bởi vì giận mấy đứa con gái “xóm nhà lá”, vừa sợ bạn cùng lớp cười, nếu chúng biết vụ tối hôm qua nên Hạ phải bỏ thông lệ của mình.

Khi chiếc xe ngừng trước cổng trường Huyền Trân, Hạ cảm ơn bác và chào Ái rồi nhanh chân tiến vào cổng trường. Những tà áo trắng thấp thoáng dưới những hàng dương. Giờ này học sinh các lớp đã xếp hàng ngay ngắn chuẩn bị vào lớp. Hạ vội vàng đến cuối hàng của lớp mình và im lặng. Một vài tiếng thì thầm nho nhỏ đâu đó. Hạ ôm ghì tập sách, kê cằm vào nó và nhìn xa xa.

- Hạ ơi! Hạ ơi!

Hạ tròn mắt hướng về người kêu. Không phải là bốn nhỏ bạn quý của Hạ mà là Liễu. Hạ vội toét miệng cười và đưa tay vẫy chào. Bước lên đến bậc thềm, Liễu còn nói vọng ra sau:

- Hết giờ học, Hạ chờ Liễu nói chuyện này rất quan trọng nghe.

Anh cũng quay mặt nhìn Hạ và nói :

- Anh cũng có chuyện quan trọng cần nói với Hạ nữa đó.

Nghĩ thầm: “Cái con khỉ này muốn chọc mình chuyện hôm qua đó thôi”, không trả lời, Hạ cố tạo khuôn mặt thật nghiêm trang và bước theo hàng để vào lớp. Hạ lo lắng không hiểu mấy con nhỏ trong nhóm “ngũ quỷ” có “bật mí” vụ tối hôm qua cho cả lớp nghe chưa. Nếu có, Hạ sẽ bị “quê một cục” mà không thể nào trốn đâu được. Cái tội “khóc nhè” trước đám đông thế nào bạn bè trong lớp cũng cho Hạ cái biệt danh mới.

Vừa bước vào lớp, thầy Lợi đã lên tiếng:

- Cô nào không có áo lót thì lo chuẩn bị. Bà tổng giám thị đang đến các lớp để kiểm tra đó.

Thầy dứt lời chỉ vài phút, cô tổng giám thị đã xuất hiện trước cửa lớp. Tất cả học sinh trong lớp vội vã đứng dậy chào. Một vài cái đầu thụp xuống bàn, mở cặp rồi rút để lấy áo lót trông vội vào. Cô tổng giám thị bước đến từng bàn kiểm tra không những áo lót mà còn cả bảng tên. Lớp Hạ im lặng chưa từng thấy, nhưng với Hạ, cái ngột ngạt của sự im lặng này dễ chịu hơn cái ngột ngạt của tối hôm qua. Cô dừng lại bàn của Hạ, chăm chú nhìn rồi chỉ Hạ lên đứng trước bảng. Sau khi cho cả lớp ngồi, cô nói thật nhiều:

- Đây là một mẫu nữ sinh đứng đắn từ đầu tóc, áo quần, phù hiệu...

Hạ thấy những đôi mắt cười chăm chú nhìn mình mà cảm thấy ngượng. Lũ bạn của Hạ lúc nào cũng cho Hạ là trẻ con và quê mùa cho nên lúc này Hạ thực sự là trò cười của bọn chúng. May mắn thay, cô tổng giám thị chỉ dặn dò ngắn gọn và cho Hạ về chỗ trước khi đi kiểm tra lớp khác.

Vừa được trở về chỗ, Hạ nghe tiếng thầy Lợi giảng gì đó,

loáng thoáng:

- Nếu sợ con trai nhìn thì có lẽ một ngày nào đó trường Nữ Trung Học này nên đặt ra luật che mặt đi học hơn là để ý nhiều đến chuyện không có áo lót của các cô.

Cả lớp cười ồ. Hạ ngớ ngẩn tự hỏi “Có phải đối với thầy khuôn mặt của con gái là quan trọng hơn cả?” Hạ không màng điều gì đúng sai, cái gì quan trọng hơn cái gì. Hạ chỉ không thích bị rắc rối với những lần kiểm tra của cô tổng giám thị cho nên Hạ luôn luôn tuân theo nội quy của nhà trường. Tuy nhiên, tiếng cười của các bạn trong lớp hôm ấy làm cho sự kiên tâm của Hạ nao núng. Hạ bực bội cho cái quē mùa của chính mình rồi ngồi thừ người với những ý nghĩ mông lung.

Giờ ra chơi, Hạ không muốn rời chỗ ngồi. Trang ghé tai thì thầm:

- Hạ ơi, Hạ có biết Hạ đã lớn rồi không? Phải thay đổi một tí đi.

Hạ ngạc nhiên, chưa kịp hỏi thì con nhỏ đã ra khỏi lớp. Liễu kéo Hạ đến cuối lớp và nói:

- Lần này Liễu và Bích Lan thi vũ cầu toàn thành phố. Hạ có muốn đi ủng hộ không?

- Dĩ nhiên rồi, Hạ mong Liễu và Bích Lan đạt cả đơn lẫn đôi lần này. Nhưng mà, lần này Hạ giận nhóm ngũ quỷ rồi. Nếu đến trường Khải Minh, Hạ chỉ đi một mình thôi.

Nhỏ Anh vẫn còn ở trong lớp. Con nhỏ chen vào:

- Vì sao lại đi một mình? Tụi này có để Đan Hạ đi một mình đâu. Hơn nữa, Anh có chuyện muốn nói với Đan Hạ.

Quay sang Liễu, Anh nói:

- Đừng lo, cả lớp 12 C sẽ đi với Liễu và Bích Lan mà.

Kéo Hạ khỏi chỗ ngồi, Anh ghé tai:

- Đan Hạ ra góc sân với Anh, Anh sẽ kể Đan Hạ chuyện này quan trọng lắm.

Đến góc sân vắng, hai đứa kéo áo dài và ngồi xuống dưới gốc cây keo. Anh hỏi:

- Hạ có nhớ người con trai mặc quần đen, áo trắng trong buổi dạ vũ tối hôm qua không?

Hạ nhíu mày, cố lục lợi trí nhớ:

- Hai, ba người mặc quần đen áo trắng Hạ không thể nhớ được.

- Anh ấy có dáng người cao cao.

- Hai, ba người mặc quần đen, áo trắng đều cao hết. Hạ không biết người nào.

- Anh ấy đang học ở trường Kỹ thuật, là bạn gần nhà Anh. Anh ấy muốn làm quen với Hạ lắm.

- Ủa, anh ấy và mấy người cùng nhóm không phải là học sinh Bá Ninh sao ?

Anh bật cười:

- Sao Hạ nghĩ họ là học sinh trường Bá Ninh?

- Vì họ mặc quần đen, áo trắng mà.

Anh tiếp tục cười:

- Đâu phải! Đâu có ai mặc đồng phục đi dạ vũ! Mấy người đó là học sinh trường Công Nhân Kỹ Thuật Nha Trang. Họ muốn mặc kiểu như vậy đó mà!

Hạ im lặng nghĩ đến mấy người con trai học trường Công Nhân Kỹ Thuật mà Hạ gặp năm trước tại trường Khải Minh, vào lúc các trường trung học tranh giải vũ cầu toàn thành phố Nha Trang. Sau khi đám con gái bọn Hạ cổ vũ cho “gà nhà” xong, cả bọn “a dua” “cổ vũ” cho mấy anh chàng hàng xóm Nam Trung Học Võ Tánh. Đám học sinh Nữ Trung Học Huyền Trân ồn ào la hét không kém gì con trai khiến cho nhóm con trai trường Công Nhân Kỹ Thuật Nha Trang khó chịu chửi rủa um sùm: “Lũ con gái Huyền Trân này lúc nào cũng bệnh tui Võ Tánh chứ chẳng bao giờ thích cổ vũ tui cả lê mỗ lết bọn mình đâu!” Hạ len lén, liếc nhìn cái đám học sinh nam trong đồng phục xanh mực ấy. Họ trông thật “đàn ông cứng rắn” chứ không như “thư sinh Võ Tánh” nhưng mà chẳng có ai trong đám con gái trường Huyền Trân “can đảm” ủng hộ cho đội của họ. Có lẽ “con gái Huyền Trân” và “con trai Võ Tánh” muôn đời là bà con nên hai trường luôn bệnh vực cho nhau. Bạn Anh là người nào trong nhóm học sinh đồng phục xanh mực ấy? Hạ tò mò:

- Anh ấy tên gì?

-Triệu!

- Anh ấy ở đâu?

- Gần nhà Anh. Gia đình Triệu gia giáo lắm! Ba anh ấy làm việc tại trường Đại học Duyên Hải.

Hạ im lặng suy nghĩ về lỗi quen bạn trai theo cách giới thiệu như Anh đề cập mà không hiểu lỗi quen như thế sẽ diễn tiến như thế nào. Tưởng tượng cảnh ngượng ngập và cứng ngắt khi gặp nhau, Hạ lo lắng:

- Quen là sao ?

- Thì Anh sẽ tìm cách giới thiệu cho Triệu và Hạ gặp nhau, rồi quen nhau và đi chơi với nhau.

Hạ lắc đầu:

-Thôi, Hạ không thích có bạn trai đâu! Rắc rối lắm!

- Rắc rối gì ?

- Gia đình Hạ toàn người lớn phong kiến, và kỷ lưỡng, chuyện Hạ có bạn gái đã khó rồi, huống hồ có bạn trai.

- Vậy thì Anh phải trả lời với bạn Anh ra sao?

-Không được, chứ sao nữa?

- Với lý do gì?

- Không được là không được, đừng giải thích dài dòng làm gì. Vậy là chuyện quan trọng sao? Thôi, đến giờ vào lớp rồi đó Anh!

Buổi trưa tan học, không có chiếc xe đạp mini, Hạ như thiếu một người bạn thân thiết. Đám nữ sinh trường Hạ túa ra từ những cổng trường khiến cho con đường Đinh Tiên Hoàng trước mặt trường trở nên xôn xao và rộn rã với những tà áo trắng. Đi bộ đến ngã ba góc đường Đinh Tiên Hoàng và Nguyễn Tri Phương, bên cạnh quán chè cô Luận, Hạ thấy hai anh chàng Vân và Hoàng đang trò chuyện với Hương và Đoan Hạnh. Làm ngơ và bước nhanh chân hơn, Hạ cười thầm “Mấy anh chàng tài tử này gan dạ thật! Giờ này mà dám đứng ở đây.” Tiếp tục trên đường Đinh Tiên Hoàng, Hạ trở thành người gan dạ đi trên khu vực trường Võ Tánh. Dọc theo bức tường thành dài của khuôn viên trường Nam Trung Học Võ Tánh, trên đường Đinh Tiên Hoàng kéo đến đường Bá Đa Lộc, vài nam sinh quần xanh áo trắng Võ Tánh đơn phương độc mã cúi đầu đi ngược lại hướng của Hạ. Hai bên cúi đầu cất bước,

không ai nhìn ai. Hạ yên tâm khi thấy từng “địch thủ” cũng có cảm giác sợ như mình. Thái độ của những đứa con trai “đơn thương độc mã” hoàn toàn khác với đám con trai họp thành một nhóm đông. Lách mình vào giữa rừng người quần xanh, áo trắng, Hạ cúi đầu giữ bình tĩnh và bước chân không ngừng. Đám đông này không cúi đầu mà đưa những con mắt tinh nghịch nhìn vào bảng tên của Hạ. Vừa thở phào nhẹ nhõm khi xuyên qua được đám đông bọn họ, Hạ giật mình bởi những tiếng kêu oai oái sau lưng “Hạ ơi! Hạ ơi!” Nhìn xuống ngực: mái tóc ngắn ngang vai của Hạ không đủ che cái bảng tên, Hạ bực tức, rửa thầm “Cái bảng tên vô dụng! Tội con trai trường Võ Tánh này biết tên mình rồi.” Hạ nhớ đến đám bạn gái của lớp Hạ và hiểu ra vì sao chúng không chịu may bảng tên trong áo dài. Khi nào có kiểm tra, mấy đứa mới lấy mấy cái bảng tên ép nhựa gắn trên ngực mà thôi. Hạ cảm thấy tiếc là không có được mái tóc dài thẳng mượt như một số bạn trong trường, nhưng rồi tự an ủi: “Tóc ngắn không sao, miễn là lần sau không đi bộ một mình trên đường này nữa.”

Nha Trang Dấu Chân Kỷ Niệm

Chương Ba

Về đến nhà, đặt tập sách trên bàn học, Hạ ngồi thừ người nhìn ra cửa sổ. Ngày nào cũng vậy, má Hạ đi bán từ sáng sớm đến tối mịt mới về. Từ lúc Thảo Vy, đứa em độc nhất của Hạ phải vào ở với bác Tư của Hạ tại Sài Gòn, Hạ lui thủi một mình trong nhà. Sự cô đơn gây cho Hạ lười biếng ăn cơm trưa. Khu vườn của nhà nội lúc này vắng ngắt. Mọi người trong căn nhà lớn chắc hẳn đang ăn trưa cùng nhau. Hạ thường quen nhìn ăn trưa, nhưng lúc này thật sự là Hạ không đói. Những lời đối thoại với Anh vào giờ ra chơi làm Hạ suy nghĩ vẩn vơ. Nhớ đến từ “bạn trai” của Anh, Hạ thấy lo lo khi nghĩ đến hoàn cảnh của mình. Trái ngược lời khẳng định với Anh trong giờ chơi, chuyện có bạn trai là vấn đề lớn đối với Hạ.

Trong khu vườn của nội có hai căn nhà với hai sự tương phản cực kỳ: ngôi nhà nội dành cho bác cả thì to lớn với cấu trúc thật sang trọng, trái lại, căn nhà mà ba Hạ để lại cho mẹ con Hạ sau khi ba qua đời vừa nhỏ, vừa thiếu tiện nghi. Đa số những người trong gia đình nội đều giàu, nổi tiếng và có địa vị cao, trái lại, mẹ Hạ chỉ là một người đàn bà góa chồng, nghèo khổ, và ít chữ. Từ nhà đi ra cổng, Hạ phải đi qua khu vườn đầy cây ăn trái của nội rồi đến cái biệt thự lộng lẫy của bác. Khi gài cái cổng gỗ của bức tường thành mà sau lưng nó là ngôi nhà to lớn, Hạ hiểu rõ là không ai đoán được Hạ đang sống trong căn nhà hết sức nhỏ bé và nghèo nàn. Hạ nghĩ đến má, thương má và nhất quyết không để một ai khinh rẻ má. Hạ không muốn quen bất cứ người nào trong gia đình quá sang trọng, Hạ cũng không muốn đối tượng mình hoặc gia đình anh ta coi rẻ má. Chưa bao giờ Hạ suy nghĩ đến việc có bạn trai cũng như không bao giờ tìm hiểu đối tượng của mình sẽ là mẫu người như thế nào, và tình yêu của cả hai sẽ dựa trên những tiêu chuẩn ra sao. Hạ tự đặt cho mình một luật lệ: Cho dù đối tượng có phù hợp với Hạ ra sao mà gia đình anh ta không phù hợp với hoàn cảnh mẹ con

Hạ đang sống thì Hạ cũng sẽ hy sinh để đánh mất tình cảm của mình đi. Vì hoàn cảnh gia đình, Hạ chỉ muốn thu mình vào một góc cố định với má và căn nhà nghèo nàn. Hạ cầu nguyện là sẽ không có ai quấy nhiễu tâm trí để Hạ theo đuổi được tham vọng học thành tài, được vào đại học Sài Gòn và nhất là được một việc làm ổn định. Hạ luôn luôn mơ mộng kiếm được tiền bằng chính mồ hôi và khả năng của mình. Có tiền thì Hạ mới có cơ hội nuôi má và đưa Thảo Vy về ở cùng một nhà. Sau niên khóa này là Hạ thi tú tài vì vậy Hạ phải cố gắng học giỏi để đạt ước mơ độc nhất của mình.

Buổi chiều Hạ đến trường Hưng Đạo để học thêm lớp pháp văn của cha Phương. Trường nằm ngay trên góc đường Gia Long và Phước Hải, dưới chân nhà thờ núi. Một số con gái trường Hạ rất thích đến trường này để học thêm lớp pháp văn của cha Phương vì cha rất hiền và giảng bài hết sức tận tình, tỉ mỉ. Thịnh thoảng có vài phút nghỉ giữa giờ, đám con gái rủ nhau đi bộ, lần theo từng bậc tam cấp đá, lên tới đỉnh núi nơi mà ngôi nhà thờ cổ kính uy nguy ngự trị. Từ trên nhà thờ nhìn xuống, bọn Hạ có thể nhìn thấy Nha Trang vào buổi chiều nhộn nhịp với những chiếc xe đi qua lại dưới chân. Không ai hiểu vì sao đây là cái thú của bọn con gái? Nhưng mà, dù có thích ngôi trường dưới chân nhà thờ núi bao nhiêu thì bọn con gái Huyền Trân luôn nơm nớp lo ngại khi đi vào cổng trường Hưng Đạo. Ngoài trường nữ Thánh Tâm và Vinh Sơn, đa số các trường tư thục Nha Trang đều có nam và nữ học sinh. Những nữ sinh như bọn Hạ quen học với trường chỉ có toàn con gái nên cảm thấy ngỡ ngàng ngập khi đi vào cổng trường có con trai như trường Hưng Đạo này. Đáng sợ nhất là đến trường trẻ hơn bọn con trai. Tụi nó thường tụ năm, tụ bảy trước lớp tán gẫu và nhìn những người đi vào trường. Vì trường Hưng Đạo chỉ có một dãy lớp học mà trước dãy lớp học này là một dãy để xe, cho nên, khi đi vào trường thì không khác gì đi trình diễn thời trang trước mặt bọn con trai. Hạ thường cảm thấy bối rối khi dắt xe vào trường vì cảm

thấy như thiên hạ đang nhìn mình, hay thì thậm to nhỏ điều gì đó.

Hôm ấy không ngoại lệ, vừa đi qua cái cổng để vào trường, Hạ nhìn thẳng về phía trước và tiến nhanh đến khu để xe. Dừng vội chiếc xe đạp vào cái cột trống, Hạ lại nhìn trùng trùng về phía lớp học của mình và bước nhanh như chạy.

Đoan Hạnh có mặt trong lớp đầu từ lâu đời. Có lẽ nhỏ này cũng sợ ánh nhìn của lũ con trai nên đến trường sớm. Hạnh ra hiệu cho Hạ đến gần và chìa tay cho Hạ mấy viên kẹo dừa. Kẹo dừa là món hảo của Hạ cho nên Hạ nhất định phải lấy cho bằng hết. Như mọi lần, Hạnh cố tình thụt tay lại, rồi giơ viên kẹo ra chòn vòn trước mặt để chọc Hạ. Hạ không vừa, với tay liên tục để chụp cho bằng được viên kẹo cuối cùng ấy. Không tránh được bàn tay tấn công tới tấp của Hạ, Đoan Hạnh đánh rơi viên kẹo ra khỏi nắm tay. Viên kẹo vuông, nhỏ bé, đáng thương, lăn xuống dưới đất mà Hạ vẫn không tha. Chụp vội lấy nó, Hạ chạy đến cuối lớp cười khanh khách. Đột nhiên, tiếng động sau lưng làm Hạ khựng lại. Một người con trai “bốn mắt” đang ngồi ở góc cuối lớp chăm chú nhìn hai đứa. Nín cười, Hạ vội vàng lấy tay che miệng, và bước nhanh về bàn học. Đoan Hạnh ngồi cạnh cười khúc khích, thúc cùi trở vào khuỷu tay Hạ. Giả mặt giận, Hạ im lặng. Vài ba phút sau, con nhỏ rút một tấm thiệp từ một cuốn sách ra và đặt nó trước mặt Hạ. Tò mò, Hạ mở ra xem. Bên trong tấm thiệp là một đóa hoa bướm khô nằm dưới mảnh giấy lụa trắng với hàng chữ nắn nót “Mến tặng Đoan Hạnh. Vân” Hạ há miệng thật lớn, toan reo lên vì cái “bật mí” này thì cha Phương đã bước vào lớp. Vội vã lấy lại tấm thiệp, Đoan Hạnh đút nó vào trong tập vở rồi cùng cả lớp đứng dậy chào cha. Đứng bên cạnh Hạnh, Hạ hết nhìn cha rồi quay sang nhìn con nhỏ. Mỉm cười kín đáo, Hạ nhủ thầm: “Hôm nay không hiểu cha sẽ cho học động từ nào và bắt cả lớp chia động từ ở thể nào nhưng chắc chắn Đoan Hạnh đang mơ tưởng đến động từ suy nghĩ, động từ “penser”.

Nha Trang Dấu Chân Kỷ Niệm

Chương Bốn

Dù học thêm ở bất cứ trường tư thục nào, đối với Hạ, trường Nữ Trung Học Huyền Trân luôn luôn là ngôi trường lý tưởng nhất. Khuôn viên trường rất dễ thương với những hàng dương. Mỗi buổi sáng, sau tiếng keng vào lớp, từng hàng áo dài trắng xếp dọc trước lớp trông thật ngoan hiền. Hạ thường có thói quen đứng trên lầu, ở hành lang trước lớp 12C, tựa vào lan can để với tay hái những ngọn lá dương hay nhìn xuống những tà áo trắng. Dưới kia cũng là lớp C mà 11C. Mấy nhỏ 11C yếu điệu trong những chiếc áo dài trắng như những người mẫu. Tụi 12C lớp Hạ thường chọn cho mình một thần tượng. Có đứa chọn Phương Hạnh là người mặc áo dài đẹp nhất, đứa khác chọn Bích Ngọc, đứa khác nữa thì lại chọn Loan “xì dầu”. Bởi vì trường Hạ có rất nhiều người đẹp cho nên tụi lớp Hạ không những có thói quen đứng trên lan can lầu nhìn xuống để chọn người mà mình yêu thích mà còn rủ nhau đi thăm hầu hết các lớp trong trường để tìm hoa khôi cho riêng mình. Hạ cũng tham gia cái thú đi thăm các lớp để xem mặt các người đẹp trong trường nhưng Hạ chỉ thần tượng duy nhất cô bạn lớp trưởng của Hạ. Ngọc Bích không những có nét đẹp tây phương đặc biệt hơn những nữ sinh trong trường Hạ mà còn thông minh, học giỏi và rất bản lĩnh. Là lớp trưởng của lớp Hạ không phải là chuyện dễ. Trong lớp có nhiều nhóm khác nhau: nào là nhóm Anh Văn, nhóm Pháp văn, rồi nhóm Độc Lập, nhóm Phước Hải, nhóm Nguyễn Hoàng... Làm việc với tất cả các nhóm này để làm cho lớp được nổi bật trong trường không phải là việc dễ dàng. Hàng năm, trường Hạ thường tổ chức thi văn nghệ, nấu ăn, vẽ tranh, và làm hoa giấy. Mấy đứa con gái trong lớp 12C của Hạ luôn lấy nhiều giải thưởng cho lớp của mình. Cũng hàng năm như thế, các trường trung học tại thành phố Nha Trang thường tổ chức diễn hành, thi đấu các môn thể thao và văn nghệ. Cô hiệu trưởng và tất cả thầy cô trong

trường chú tâm nhiều cho đội diễn hành vì đội này đại diện toàn trường. Những người trong đội này không hề bị ghi văng cho những lần nghỉ học để tập thao diễn. Người cầm cờ trường đi đầu đội diễn hành phải là người đẹp nhất và học giỏi nhất của trường. Ngọc Bích của lớp Hạ được chọn là người cầm cờ của trường Nữ Trung Học Nha Trang khi đi diễn hành năm 1972-1973. Học sinh của trường Hạ luôn mặc áo dài trắng nhưng đến diễn hành thì mặc quần tây và áo thun trắng. Mặc dù Hạ không được chọn trong đội diễn hành hay tham gia bất cứ môn thể thao nào nhưng Hạ rất yêu đội diễn hành cũng như những người đại diện cho trường. Năm nào Hạ cũng đi xem đội diễn hành của trường tập dượt và trình diễn tại sân vận động Nha Trang, cũng như đi ủng hộ những người bạn trong lớp khi họ đi thi đấu các môn thể thao cho trường.

Vì yêu thích những người đại diện của trường cho nên Hạ không thể từ chối đi dự sinh nhật của Bích Lan. Bích Lan là bạn học cùng lớp Hạ. Cùng với Liễu, Bích Lan thường đại diện cho trường thi đấu võ cầu đơn và đôi. Hạ ái mộ Bích Lan như thần tượng bởi vì con nhỏ luôn tạo cho Hạ một ấn tượng dễ thương với cái cười thật duyên và hình dáng nhỏ nhắn trong sân cầu.

Bích Lan khẳng định :

- Đan Hạ phải đến dự sinh nhật của Bích Lan.

Hạ nài nỉ:

- Thôi đi, cho Hạ xin miễn lần này. Sinh nhật của Bích Lan có dạ vũ mà Hạ không biết nhảy làm sao mà đi? Quê lắm.

- Không chịu. Hạ nói Hạ không biết nhảy, không dám đi dạ vũ, sao Đan Hạ đi dạ vũ Công Hoan?

- Sao Bích Lan biết?

- Biết chứ, vậy là Đan Hạ phải đi dự sinh nhật của Bích Lan.

Hạ chưa kịp giải thích được gì thì con nhỏ đã bỏ đi. Anh vừa nhìn theo dáng đi nhún nhảy giận dỗi của con bé, vừa nói:

- Đan Hạ đừng lo! Lần này Anh sẽ không để Đan Hạ sợ như lần trước đâu.

Nghe tiếng gõ cổng, Hạ vội vàng chạy ra trước nhà. Một người con trai rất lịch sự:

- Xin lỗi đây có phải là nhà của chị Đan Hạ không?
- Phải, và Đan Hạ là tôi đây, anh muốn gặp tôi có chuyện gì?
- Chị Anh nhờ tôi chở chị đến dự sinh nhật của Bích Lan.

Hạ lo lắng hỏi:

- Anh không đi dự sinh nhật Bích Lan sao?
- Có chứ, nhưng vì không đủ xe nên Anh nhờ tôi chở chị.
- Được rồi, anh chờ tôi một tí.

Vội vàng chạy vào nhà lấy gói quà, Hạ đóng cửa, đi ngang khu vườn vắng và căn nhà im lìm của bác cả, rồi đến chiếc xe Vespa Sprint đang chờ trước cổng.

Hôm ấy, Hạ mặc chiếc áo bông ép vải mỏng màu trắng kiểu cổ tròn đơn giản, tay áo phồng và dài đến khuỷu tay. Cái quần ống “pát” màu hồng cánh sen nổi bật trên nền trắng của chiếc xe. Đi ngang Ngã Sáu của Nhà Thờ Núi, Hạ cảm thấy thích thú khi biết mình có dáng dấp rất ưa nhìn. Buổi chiều sẩm tối, đường vắng vẻ thưa người, đây đó chỉ một vài chiếc xích lô và xe đạp. Đường đến nơi Bích Lan tổ chức sinh nhật dài thật là dài, ra đến biển, ngang qua phi trường và cả công viên Trần Hưng Đạo. Trên đường đi, Hạ không dám nói gì và không biết mở lời ra sao. Vốn dĩ học trường toàn là con gái, không tiếp xúc thường xuyên với con trai, nói chuyện đã khó huống hồ hỏi chuyện. Hạ cũng không dám hỏi tên của người con trai này vì hình như anh ta đã giới thiệu tên ở cổng nhà mà Hạ quên mất.

Đến nơi, gặp được Anh và một số bạn của Hạ làm cho Hạ quên đi cảm giác ngọt nhạt khi đi đường. Hôm ấy, nhóm “Ngũ cô nương” không đi cùng với nhau vì có nhiều người tháp tùng theo cuộc vui. Vân và Hoàng đi cùng Đoan Hạnh và Hương. Anh đi với Trang. Hạ thì đi cùng với một người Hạ chưa biết tên. Đây là lần thứ hai Hạ đi dự tiệc có khiêu vũ. Tuy nhiên, lần này Hạ không có cảm giác sợ sệt như lần trước bởi vì người dự tiệc không phải ngồi gò bó, im lặng hoặc thì thầm như dạ vũ đầu tiên Hạ dự ở Công Hoan. Giữa khu cát biển rộng là căn phòng nhỏ nơi mà gia đình Bích Lan đặt chiếc bàn dành cho bánh sinh nhật và quà. Một vài

chiếc ghế được đặt sát vào tường, chung quanh khoảng trống giữa phòng mà được coi là sàn nhảy. Chỉ vài người thân trong gia đình Bích Lan đứng trong phòng để tiếp khách, còn lại bạn bè trai gái tụ tập từng nhóm nhỏ ngoài sân cát. Đưa quà cho Bích Lan và chào vài người bạn xong, Hạ trốn vào một góc tối ngoài sân. Ngồi một mình trong tối, Hạ yên tâm và thú vị vì tin rằng không bị ai nhìn trong khi có thể quan sát mọi người ngoài sân cát hay trong phòng nhảy. Đây đó trên sân cát, một vài cặp thường thức vẻ man dại của biển đêm. Những nhóm khác tâm sự to nhỏ, rì rầm. Xa hơn chỗ Hạ ngồi, Đoan Hạnh và Hương đang trò chuyện với hai anh chàng nam sinh trường Võ Tánh mới quen. Anh và Trang cười nói hồn nhiên với bạn gái của lớp.

Viễn, bạn Trang, và ban nhạc “Blue Sky” không tham dự nên dạ vũ của Bích Lan phải sử dụng “nhạc chết”. Khi nhạc trỗi lên từ chiếc máy cassette, Bích Lan cùng với bạn trai biểu diễn những bước nhảy lả lướt để khai mạc dạ vũ. Chiếc váy ngắn của con bé tung phồng ra theo các bước xoay làm Hạ hình dung Bích Lan như tượng cô gái múa ba lê mà mỗi lần tết Trung Thu Hạ thường thấy bày bán trong các gian hàng thủ công mỹ nghệ. Chủ nhân nhảy được nửa bản nhạc thì vài người lần lượt bước vào phòng nhảy để biểu diễn tài.

Khác với lúc dự dạ vũ Công Hoan, không một ai trong đám “ngũ cô nương” bước vào phòng khiêu vũ. Không có Viễn, Trang không nhảy với người lạ, có lẽ vì sợ bị hiểu lầm. Anh với nhóm bạn gái trong lớp tụ tập rì rầm trò chuyện, thỉnh thoảng cùng reo lên, vui cười nắc nẻ. Hai anh chàng nam sinh “tài tử” Võ Tánh, Vân và Hoàng, không hề nhảy bản nào mà “lợi hại” hơn là cả hai giữ Hương và Đoan Hạnh không cho họ có cơ hội bước vào phòng nhảy. Trên tay của bốn người này là bốn ly nước ngọt. Họ nói chuyện rì rầm và cười khúc khích như thể buổi tiệc sinh nhật hôm nay không có dạ vũ. Hạ cảm thấy lạnh vì những cơn gió đêm từ biển thổi vào, nhưng không muốn vào phòng. “Thà chịu lạnh còn hơn bị mời nhảy”. Chưa dứt được ý nghĩ, một bàn tay đưa mời trước mặt. Ngược mặt lên nhìn người con trai ấy, Hạ nhú mày, lắc đầu, và thầm nghĩ: “Ngồi trong tối mà cũng không được yên.”

Người con trai này bỏ đi, tiến đến nhóm bạn lớp Hạ, phân bua điều gì đó với Anh, thế rồi Anh đến bên Hạ.

- Đan Hạ, người mà mời Đan Hạ khiêu vũ vừa rồi là Quân. Anh ta là người chở Hạ đến đây đó. Quân hỏi Anh sao cùng đi đến đây mà mời Hạ không chịu nhảy.

- Ủa, anh ta là người chở Hạ đến đây sao? Hạ không nhớ mặt, hơn nữa ở đây tối quá. Sao Anh không nói với anh ta là Hạ không biết nhảy?

- Anh nói rồi, nhưng Quân cứ khẳng khẳng đòi nhảy với Hạ. Thôi thì Hạ nhảy bản này với Quân đi.

- Thôi đi, Hạ sợ lắm.

- Đừng sợ, anh ta sẽ bày cho Hạ. Đã thường múa cho lớp thì Hạ sẽ đi được điệu tango này. Hạ cứ đi theo bước chân của Quân là nhảy được thôi.

Sợ xì xào mãi làm những người xung quanh để ý, Hạ đành nhận lời khiêu vũ với người có công đưa Hạ tới đây. Đầu tiên trong đời Hạ đặt bàn tay mình lên tay người con trai nên Hạ cảm thấy rất ngượng, nhưng Hạ cố giữ khuôn mặt thật tự nhiên. Cũng may đây là điệu nhảy mà những bước chân đi theo nhịp không cần phải thành thạo khi được dìu dắt bởi một người đã thạo. Người này có lẽ thường đi dự các buổi dạ vũ nên anh ta di chuyển những bước chân rất thành thạo và tự tin. Mặt anh ta điềm tĩnh, và lạnh lùng. Anh ta không nhìn thẳng vào Hạ. Đôi mắt xa xôi như đang tập trung vào tiếng nhạc để giữ đúng những bước nhảy nhẹ nhàng và chính xác. Hạ cũng bám gan, tự nhiên như người con trai này để giữ những bước chân cho khỏi ngập ngừng và nhất là tránh phải đạp lên chân anh ta. Không một ai xung quanh để ý hai đứa vì người nào cũng giữ những bước đi hòa theo tiếng nhạc. Hạ cố nhìn thẳng vào mặt anh ta một lần nữa để cố tìm một đặc điểm nào cho dễ nhận diện. Bệnh cố tật của Hạ là lơ đãng, bởi vậy phải cố nhớ mặt người này để sau này chào hỏi. Không hiểu người con trai này đang nghĩ gì mà tay anh ta run lên. Mặc dù cả hai đều giữ bước chân theo nhịp của bài nhạc, nhưng bàn tay của anh ta run không ngừng làm Hạ thấy ngượng vô cùng. Hạ ngạc nhiên nhìn anh ta và nhủ thầm, “Là người ăn chơi, nhảy thành thạo như vậy mà run với

ta ư?”

Bàn tay người này không thể ngừng run làm Hạ muốn bỏ anh ta đứng một mình và chạy ra khỏi sàn nhảy. Nhìn anh ta thêm lần nữa, Hạ tự hỏi sao người run không phải mình mà là anh ta? Điều này làm Hạ bình tĩnh và tự tin hơn để cùng anh ta tiếp tục các bước tango cho đến hết bản nhạc.

Đêm ấy, Quân đưa Hạ về. Vẫn im lặng như khi đi đường, Hạ chỉ cảm ơn rồi vào nhà mà không hề mời anh ta đến nhà hay hẹn gặp lại.

Nha Trang Dấu Chân Kỷ Niệm

Chương Năm

Buổi sáng đến trường thật là thanh thản bởi vì hôm nay Hạ không có bài làm. Giờ chơi, Hạ và Anh vào quán cô Luận để ăn chè khoai thập cẩm. Hạ rất yêu những món chè do cô nấu vì cái vị ngon là lạ. Mỗi lần có chuyện vui, buồn là Hạ vào quán này. Dù là chỉ vào quán một mình, Hạ cũng không phải lo lắng gì. Quán chè này tuy nằm ở ranh giới giữa hai trường Nam Trung Học Võ Tánh và Nữ Trung Học Huyền Trân nhưng bọn con trai dường như sợ bọn con gái áo trắng nên ít dám đến ăn.

Vị ngọt của chè cô Luận không át được câu chuyện kể của Anh.

- Đan Hạ biết không, Triệu đòi đánh Quân vì Quân đã chở Hạ đi sinh nhật Bích Lan. Triệu nói là anh ta đã nhờ Anh giới thiệu Đan Hạ cho anh ta trước rồi mà sao Quân còn có ý định đưa Hạ đi tiệt.

- Sao Anh không giải thích cho Triệu hiểu là Anh nhờ Quân đến nhà chở Hạ?

- Có chứ, nhưng anh ta không chịu hiểu.

Chăm chú nhìn Anh, Hạ chuyển đề tài:

- Quân là ai?

Anh hồn nhiên nói không ngừng:

- Quân là bạn Anh. Anh ta ở gần nhà Anh và Triệu. Tụi Anh rất thân nhau. Mỗi lần có sinh nhật hay dạ vũ là tụi Anh thường đi chơi chung.

Trầm ngâm một lúc, Anh nói tiếp:

- Thực ra Quân và Triệu rất thân với nhau, không hiểu sao lần này hiểu lầm đến như vậy.

Hạ nói lớn, biện bạch:

- Nhưng mà Hạ chưa có quen Triệu, chưa gặp mặt nữa. Đâu phải là lỗi của Hạ!

Xuống giọng nhỏ hơn, Hạ hỏi tiếp:

- Rồi Quân nói sao?

- Quân giải thích với Triệu là Quân đã thấy Đan Hạ trong dạ vũ Công Hoan cho nên khi Anh nhờ Quân đến chở Đan Hạ là anh ta giúp ngay. Nhưng mà, Quân nói rằng Triệu là bạn Quân cho nên Quân nhường Đan Hạ lại cho Triệu.

Hạ rất âm ức nhưng cố gắng nghe Anh kết thúc câu chuyện:

- Quân còn nói với Triệu là: “Tao không đánh nhau vì gái. Nhường Đan Hạ cho mày, tao có thể tìm con nhỏ khác hơn nó rất nhiều.”

Lần đầu tiên, Hạ bị làm đề tài mà con trai so sánh, bàn bạc với sự đánh giá thấp; cảm thấy chơi vơi và xúc phạm, tự hứa với lòng là sẽ không bao giờ tiếp xúc với những người bạn trai rắc rối của Anh.

Cuộc sống của Hạ lúc này dường như bị thay đổi. Thịnh thoảng Hạ lại nhận được những bức thư, những bài thơ nói về rừng khênh, những tiếng hát tỏ tình và những tiếng kêu tên bất chợt khi đi đường. Tuy nhiên, sự thay đổi này không làm cho Hạ mất đi nỗi trống vắng và buồn tẻ của những buổi trưa im lặng bên khung cửa sổ. Hạ không có thói quen ngủ trưa. Giá mà ngủ được, những điều mơ ước trong Hạ có thể hiện ra trong giấc ngủ và Hạ bớt cô đơn hơn. Đánh đổi những ước mơ trong giấc ngủ, Hạ thường chìm mình mơ mộng theo những giọt nắng xuyên qua các tán lá dừa, lung linh nhảy nhót trên những cánh mai đỏ cạnh cửa sổ. Hạ cảm thấy băng khuâng và buồn vợ vắn. Không hiểu Hạ muốn gì trong cái mơ mộng trên những giọt nắng long lanh ấy. Có cái gì thật mơ hồ trong ý nghĩ. Hình như không phải là những mơ mộng và ước ao của những ngày trước đây.

Bất chợt, tiếng nhỏ Anh lảnh lót ngoài thành phá tan cái yên lặng của buổi trưa.

- Hạ ơi! Hạ ơi!

Đút vội chân vào đôi dép nhựa, Hạ chạy ra khỏi nhà.

Nhón chân trên bệ thành để nhô đầu cao hơn bức tường, Hạ đảo dác tìm con nhỏ:

- Gì đó Anh?

Con nhỏ cũng nhón chân trên cái bệ thành phía ngoài đường để nhô đầu lên đối mặt với Hạ:

- Cho Hạ cái này.

- Gì vậy?

- Chè khoai sếp với nước dừa.

- Đâu? Đâu?

- Đây nè. Nhìn xuống cái lỗ thành đó.

Hạ bước xuống lúi ra sau để nhìn những cái lỗ hình vòng cung như những cái hộp rỗng trong bức tường. Một cái chén kiểu xinh xắn nằm gọn trong cái ô trống của lỗ thành.

Cười thích thú, Hạ hỏi:

- Sao Anh lái xe được? Sao Anh cầm cái chén này được?

Anh vuốt ngược mái tóc ngắn:

- Không nhớ Anh đã thắng Hạ “lái xe đạp không tay” trên đường biển sao?

Nhớ lại buổi chiều tan học từ trường tư thục Hưng Đạo về, vì làm le với đám “Ngũ cô nương”, Anh và Hạ không nắm tay lái, thi nhau đạp xe thật nhanh, cuối cùng Hạ bị té trầy đầu gối, hai đứa cười khanh khách. Tiếng cười chưa dứt, tiếng kêu của cô Út vang lên khắp khu vườn:

- Hạ ơi. Vào bà nội biểu.

Lấy vội chén chè, Hạ hấp tấp nói:

- Cảm ơn Anh. Ngày mai đi học gặp lại nghe.

- Không đâu, Anh muốn Đan Hạ đi chơi với Anh chiều nay.

- Sao được?

- Từ lúc mấy đứa Trang, Hương, Hạnh không đi chơi chung với tụi mình như xưa, Anh buồn lắm. Anh muốn Hạ đi chơi với Anh tối hôm nay.

Nhìn chén chè trong tay, Hạ ngập ngừng hứa:

- Được rồi. Anh đến Hạ khoảng năm giờ chiều, nhưng kêu Hạ nhỏ nhỏ thôi.

Đặt chén chè trên chiếc bàn học, Hạ chạy thật nhanh qua cái

vườn cây để vào nhà nội.

- Dạ, thưa bà nội gọi con.

Uy nghiêm trong cái ghế sa lông, bà nội hỏi:

- Con mô kêu mi rứa?

Hạ ngập ngừng:

- Dạ bạn con.

- Bạn mi là cái con chi?

Thấy Hạ im lặng, bà nội la không ngừng:

- Con gái chi mà la oang oang ngoài đường giữa trưa như rứa?

Bạn mi như rứa hỉ?

Hạ cãi lại:

- Anh, bạn con, rất đáng hoàng. Tại nó sợ chó nên không đi vào nhà. Nó đem xuống cho con chề.

Bà nội như không nghe Hạ nói, tiếp tục càu nhàu:

- Bạn bạn, bè bè, cứ rượt rượt ra ngoài đường. Mi liệu mà lo học hành đáng hoàng. Đừng thấy mạ mi đi làm cả ngày mà theo bạn, theo bè chơi suốt ngày. Thử con gái như rứa không tốt mô!

Hạ lí rí trong miệng:

- Dạ. Con cũng có học thêm nữa.

- Có học chi cũng phải phụ việc nhà. Giúp o Sáu với o Út gói mấy cái bánh phục linh và đậu ngự rồi đi học.

Dạ rồi rít, Hạ vội vã chuẩn bị giấy và hồ, rồi gói mấy chiếc bánh nhỏ vuông vắn của o Sáu thật nhanh cho kịp giờ hẹn với Anh.

Câu nói của Anh nói rất đúng. Từ lúc cái cảnh “em tan trường về, anh theo Ngọ về” xuất hiện hàng ngày trước trường Huyền Trân, Trang, Hương và Đoan Hạnh không còn có thời giờ thăm vườn, thăm biển như trước đây. Giống hoàn cảnh con một của Anh, những buổi học ở Huyền Trân và học thêm ở các trường tư thục không đủ làm cho Hạ bận rộn để khóa lấp sự đơn độc trong căn nhà không có má và Thảo Vy. Thỉnh thoảng có giờ rảnh rỗi, Hạ thường vào nhà nội để chơi với Ái hay đến phố Độc Lập, ghé tiệm Vĩnh Thạnh chơi với một số bà con của Hạ. Những đứa em bà

con của Hạ đối xử với Hạ rất tốt nhưng bởi vì họ không học cùng lớp, và không hiểu cảm giác cô đơn của Hạ nên Hạ thích chơi với đám bạn của Hạ nhiều hơn. Hơn nữa, Anh là học sinh giỏi của lớp. Chữ viết của Anh thuộc loại đẹp nhất trường. Chơi với con nhỏ, Hạ học được rất nhiều thứ.

Hôm ấy là ngày thứ ba, Hạ không có lớp học thêm buổi chiều. Đúng năm giờ, vừa thấy bóng Anh qua các lỗ hình vòng cung của bức tường thành, Hạ vội vàng đóng cửa nhà và dắt xe đạp ra khỏi khu vườn. Anh và Hạ đạp hai chiếc xe đạp mini song song nhau lòng vòng trên những con đường trong thành phố, ra biển rồi đến nhà Anh. Ngồi trên cái xích đu bên cạnh khóm hồng, hai đứa tán gẫu đủ thứ rồi đến đề tài hoa.

- Vì sao hoa hồng tượng trưng cho tình yêu Đan Hạ biết không?

Hạ đoán mò:

- Không biết! Có lẽ nó có gai.

Anh gật đầu

- Đúng vậy. Bởi vì khó có ai tìm được tình yêu trọn vẹn mà không bị chảy máu.

Hạ hỏi:

- Vậy hoa “pensée” tượng trưng cho cái gì?

Anh hỏi ngay:

- Bộ ai tặng cho Đan Hạ hoa này hả?

Hạ lắc đầu :

- Không. Chỉ hỏi cho biết thôi.

- Hoa “pensée” tượng trưng cho sự thương nhớ băng khuâng. Bởi vì động từ “penser” là “nghĩ đến”, “nghĩ về” đó mà.

Hạ hơi mơ hồ nhưng tin lời Anh nói vì con nhỏ thường sưu tập ý nghĩa của các loại hoa. Mỉm cười băng quơ, Hạ thầm chúc may mắn cho nhỏ Đoan Hạnh không bị gai tình yêu đâm chảy máu.

Tiếng chuông cổng reo lên làm cắt đứt câu chuyện bàn tán về các loài hoa của hai đứa. Ba người con trai cao ráo, áo quần thanh lịch đẩy xe vào sân sỏi nhà Anh. Ánh đèn lò mờ bên cạnh giàn hoa hoàng anh cho Hạ nhận ra một người là Quân, còn hai người kia có hai mái tóc hết sức ngắn.

Chờ cả ba dựng mấy chiếc xe xong, Anh kéo họ đến trước mặt Hạ giới thiệu:

- Đây là mấy người bạn gần nhà Anh đó Đan Hạ.

Lần lượt chỉ từng người, Anh nói:

- Đây là Long. Và đây là Quân, người mà Hạ biết rồi.

Ngừng một lúc, Anh vừa cười, vừa nói:

- Còn đây là Triệu, bạn gần nhà nhất của Anh. Hạ cần nhớ mặt cho kỹ. Còn đây là Đan Hạ, bạn học cùng lớp với Anh.

Vẫn im lặng ngồi trên ghế xích đu, Hạ gật nhẹ đầu, chào từng người. Quân nhìn thẳng vào mặt Hạ rồi quay lại nói với Anh:

- Tưởng Anh rảnh nên cả bọn kéo đến chơi, không ngờ Anh có khách. Thôi Quân về.

Anh nhăn mặt:

- Mới vào nhà sao lại về ngay vậy?

- Quân có chút chuyện nên phải về. Chúc các bạn một buổi tối vui vẻ.

Nói xong, anh ta đẩy chiếc xe Vespa Sprint ra khỏi cổng. Sự bỏ đi đột ngột của Quân khiến cho mọi người yên lặng. Để phá tan cái im lặng nặng nề ấy, Long nhanh nhẩu nói :

- Long gặp Đan Hạ rồi!

Hạ lo lắng:

- Ở đâu?

- Trong dạ vũ Công Hoan.

Cắn môi một lúc Hạ giải thích:

- Vô tình Hạ đi cho vui chứ Hạ không biết nhảy đâu.

Vẫn giọng nói vui vẻ nhanh nhẩu, Long đối ứng ngay:

- Đan Hạ không phải lo. Anh là người nhảy đẹp nhất thành phố Nha Trang này đó. Nếu Đan Hạ muốn, Anh sẽ dạy Hạ nhảy.

Nheo mắt nhìn Triệu, Long nói thêm:

- Nếu không, Triệu sẽ tình nguyện dạy cho Đan Hạ.

Nhìn đôi mắt nai ngơ ngác và mái tóc ngắn của Triệu, Hạ bật cười. Miệng Long không ngừng:

- Bằng lòng với lời đề nghị thứ hai rồi phải không?

Thấy Hạ im lặng lắc đầu. Anh dàn xếp:

- Khi nào có tiệc Anh sẽ kéo Hạ đi. Không từ chối Anh được.

Triệu ôn tồn hỏi:

- Một ngày nào đó, Đan Hạ có thể đi chơi với tụi này không?

Ngập ngừng Hạ gật đầu:

- Có thể.

Nha Trang Dấu Chân Kỷ Niệm

Chương Sáu

Vài ngày sau, Hạ nghe Anh báo tin Quân đã có bạn gái. Bạn gái của Quân là Anh Thư. Đúng như lời khẳng định của anh ta, Anh Thư là một cô bé rất đẹp. Anh Thư không những là hoa khôi trường Quốc Tuấn, cô ta còn là một trong những người đẹp nhất của thành phố biển này. Quân quen được người đẹp của thành phố đã khiến cho một số con gái trong trường Hạ bàn tán về tính tình và đời sống của anh ta. Mấy đứa con gái lớp B, ban toán, ca ngợi anh chàng là người rất rộng rãi và hào hiệp xứng đáng có người yêu đẹp và ngoan hiền như vậy. Qua những bàn tán xung quanh trường, Hạ có thể hình dung được cái ân cần săn sóc của anh ta với Anh Thư khi hai người bị cảnh sát bắt bởi vì họ đi dự một buổi dạ vũ sinh nhật không có giấy phép của sở cảnh sát. Hạ còn hình dung hình ảnh Quân dùng áo khoác trao cho Anh Thư để cô bé khỏi bị lạnh và hiểu được vì sao cô bé dễ thương như Anh Thư có thể cảm động trước mỗi chân tình của anh ta. Hai người thật sự là một đôi tình nhân lý tưởng như những nhân vật chính trong phim tình yêu.

Thời gian này, thành phố biển vào những buổi chiều, buổi tối và những ngày chủ nhật thật là vui nhộn. Khu phố Độc Lập rộn ràng ngày lẫn đêm với sự buôn bán phồn thịnh và sống động. Thương xá Độc lập có mở khiêu vũ ban ngày gọi là “Ma ti nê” và khách sạn Nha Trang có dạ vũ hàng đêm. Ngoài những dạ vũ có giấy phép tại nhà, những cứ điểm này là những nơi tập trung của những thanh niên nam nữ thích biểu diễn khả năng khiêu vũ của mình, khoe khoang những kiêu áo quần lạ, giới thiệu người mình yêu hoặc tìm bạn khác phái. Nha Trang quả là nhỏ. Mỗi lần dự tiệc, hay vào các vũ trường như thế thì những người đi nhảy lại gặp nhau. Nhảy đầm không là sở thích của Hạ nhưng Hạ bắt đầu tham gia những buổi đi chơi với Anh và nhóm Long, Triệu. Hạ chưa được ai bày một điệu nhảy nào để có thể ra sàn nhảy với sự tự tin

nhưng Hạ không còn sợ hãi trước những cánh tay mời để lặng lẽ ngồi nhìn những ánh đèn lung linh quay cuồng, và những cặp tình nhân dìu nhau. Trong tất cả, Hạ đơn giản chỉ muốn nhìn người có cánh tay run ngày nào. Vì điều này, Hạ đã bỏ thói quen của mình. Những buổi sáng chủ nhật, thay vì ghé vào tiệm Vĩnh Thạnh, nhà của cô ruột thứ bảy của Hạ, ở đường Độc Lập để chơi đùa với đám em họ, Hạ đã đi thẳng đến thương xá Độc Lập với Anh và nhóm bạn của Anh. Không những thế, Hạ còn dự rất nhiều dạ tiệc đến độ Hạ có thể đoán được điệu nhạc thuộc loại nào và bước chân di chuyển của từng điệu khác nhau ra sao.

- Đan Hạ nhảy với Triệu bản này nghe?

Hạ gật đầu ưng thuận. Len lỏi xuyên qua các cặp trai gái, Hạ và Triệu đến một chỗ trống, đối mặt, và đặt tay lên nhau để hòa theo tiếng nhạc. “Slow” là điệu nhảy dễ dàng nhất nhưng thường dành cho những đôi nhân tình. Chơi vui dưới ánh đèn mờ và những đóm sáng đầy màu sắc quay tròn, Hạ quyết định sẽ nhờ Anh bày cho Hạ nhảy để sau này có thể cùng Triệu biểu diễn bất cứ điệu nhạc nào.

Cũng từ đó, Hạ thường đi dạ vũ với Anh, Triệu và Long vào ngày thứ ba và thứ năm. Hai ngày này không có lớp học thêm, cho nên dù có đi chơi, má cũng nghĩ là Hạ đi học. Mỗi lần đi chơi với những người bạn trai của Anh, Hạ thường gặp sự hiện diện của Quân và Anh Thư. Mỗi lần như thế, Hạ luôn luôn khiêu vũ với Triệu và chỉ duy nhất với Triệu mà thôi. Tuy nhiên thời gian Hạ khiêu vũ với Triệu thì ít, trái lại thời gian Hạ bí mật ngắm đôi nhân tình đẹp như trong truyện cổ tích thì nhiều hơn. Hạ tự hỏi nhiều lần về mẫu người của Quân. Anh ta là người như thế nào? Ngang tàng, tự cao, tự đại? Hay tình cảm, nhân hậu như lời đồn của mấy đứa con gái trong trường Hạ? Nhìn anh ta nhảy cùng người đẹp. Hạ không hiểu bàn tay của anh ta có run như lần nhảy với Hạ không. Mỗi lần dự dạ vũ, những câu tự hỏi của Hạ không bao giờ được trả lời, thay vào đó, những làn khói thuốc lá bám chặt vào tóc, vào áo và sự trống trải mơ hồ lại đến bất chợt trong Hạ.

Hạ không phân tích được lòng mình. Có một cái gì đó đau buồn khó diễn đạt được. Từ một cô bé luôn cười vui, Hạ trở nên

trầm lặng. Sợ mọi người nhất là bạn bè biết được nỗi buồn của mình. Hạ cố giữ sự hồn nhiên vui vẻ để tham dự mọi cuộc vui, và cố tạo cho mình có một vẻ bất cần đứng đưng.

Lúc này Hạ được rất nhiều người để ý. Tuy nhiên, những lời ca, tiếng đàn, thư tỏ tình, và sự chờ đợi đưa đón của những người con trai ở các trường tư thục chỉ là sự vô nghĩa đối với Hạ. Và một người nào đó, người ta hiểu Hạ được rất nhiều người chiều cố, nhưng với người ấy Hạ không là gì bởi vì người bạn gái của họ có một nhan sắc không ai bì.

Hạ luôn luôn tự tìm quên nỗi buồn của mình nhưng mà nỗi buồn này luôn bị khơi động vì những điều không thể lường trước được. Một buổi chiều trên đường đến nhà Anh dự tiệc sinh nhật, Hạ gặp Quân. Anh ta dừng xe trước mặt Hạ rồi dịu dàng nói:

- Hôm nay Đan Hạ mặc chiếc áo rất dễ thương nhưng Quân chỉ thích là hai chiếc răng khềnh. Đan Hạ nhớ giữ hai chiếc răng khềnh cho Quân nghe!

Hạ bàng hoàng vì từ lâu lắm Hạ mới nghe anh ta nói chuyện riêng với Hạ. Lần này Hạ nghe rõ giọng nói của anh ta hơn. Giọng nói này rất là đặc biệt đến độ Hạ thắc mắc không hiểu nó là tiếng bắc hay tiếng Huế lai Nha trang. Còn lời nói thứ hai của anh ta khiến Hạ nghĩ ngợi và cảm thấy hy vọng điều gì mơ hồ. Nghĩ đến người bạn gái đẹp như tranh của anh ta, Hạ cố quên những câu nói vừa nghe được để tin rằng tất cả chỉ là những âm thanh không thực sự hiện hữu. Chúng thoáng qua như những cơn gió nhẹ, man mác và xa vời. Hạ cười buồn một mình: “Con trai thật là khó hiểu.”

Buổi tối hôm ấy, dạ vũ sinh nhật của Anh được tổ chức với nhiều người tham dự. Triệu đến trễ nên Hạ đã bỏ thói quen ngồi nhìn Quân và Thư diu nhau trong tiếng nhạc, để bước ra sàn nhảy với cánh tay mời. Hạ không muốn nhìn hai người này, không muốn thắc mắc về cánh tay run, cũng như không muốn nghĩ đến những lời nói băng quơ, vô vị vừa nghe được. Hạ đặt bàn tay mình

trên tay người con trai lạ mà thấy hồn mình nặng trĩu. Điều này làm Hạ nhận thức rõ là mình đã không thay đổi được sự hiện hữu của nỗi buồn. Triệu đến nơi, là lúc Hạ vừa chấm dứt điệu nhảy với người con trai lạ trong bữa tiệc. Hồn giận, anh ta hỏi:

- Vì sao Đan Hạ nhảy với người lạ?

Hạ không trả lời được câu hỏi. Và nếu anh ta hỏi vì sao trước đây Hạ đã bằng lòng nhảy với anh ta, thì Hạ cũng không hiểu vì sao. Phải rồi. Hình như Hạ muốn cả thành phố nghĩ là Hạ đã có bạn trai. Hạ muốn cả cái người có cái tay run ngày nào biết rằng Hạ đã thực sự tìm cái Hạ muốn. Nhưng, tại sao hôm nay Hạ nhảy với người khác? Phải chăng Hạ muốn có cơ hội để nhìn đôi nhân tình đẹp như mộng kia thật gần hơn? Cho dù Hạ có lý do gì, Hạ không thể giải thích được với Triệu. Cử chỉ không vui của anh ta làm Hạ bỏ ra khỏi phòng khiêu vũ.

Ngoài vườn nhà Anh thật dịu và yên tĩnh. Hạ ngồi một yên một mình trên chiếc xích đu khuất trong bóng tối. Không tìm giải pháp thích đáng nào cho nỗi buồn bất trị, Hạ quyết định về nhà ngủ sớm. Đi ngang qua cụm hoa hồng, bất chợt gặp Quân, Hạ hỏi:

- Máy giờ rồi hả Quân?

Quân lạnh lùng:

- Tôi không nên nói chuyện với cô.

Dứt lời, anh ta lạnh lùng lách mình vào phòng khách. Hạ cảm thấy chơi vơi như ở trong mơ. Câu nói ban chiều vẫn còn đó vậy mà chỉ vài giờ thôi đã thấy khác lạ. Chào Anh và một số bạn bè, Hạ ra về.

Người ta thường nói: Trái tim luôn đi ngược lại với những ý nghĩ của khối óc. Hạ muốn thay đổi câu nói ấy bằng cách luyện cho khối óc mình mình mẫn để không chế trái tim lảm chuyện. Hạ đã tìm quên qua việc học ở trường Huyền Trân và các trường tư thục. Hạ ghi danh học thêm lớp Pháp văn do thầy Hoàng Trạc tổ chức. Nhà thầy ở ngay trên đường Duy Tân đối diện biển. Từ cổng đến các lớp học trong nhà thầy được trải toàn đá cuội cho nên với

con nhỏ lười như Hạ cũng phải bước xuống xe đạp để dắt vào tận nhà. Căn nhỏ xinh xinh với chiếc xích đu giữa đám hoa đủ màu sắc là nơi Hạ thường ngồi ôn bài hoặc mơ mộng những điều mơ ước. Những lúc buồn, Hạ khóa xe trước nhà thầy, ra biển, ấn chân trần trên cát ướt và chờ những cơn sóng vuốt ve, mơn trớn dưới chân. Sóng biển thường cuốn trôi những dấu chân buồn trên cát chứ không xóa tan được nỗi buồn sâu kín trong tâm hồn của Hạ. Vì thế, tâm nguyện không để cái buồn mênh mông trong tâm trí, và không để trái tim không chế lý trí sáng suốt không phải là việc dễ dàng. Hạ còn ghi danh học thêm Anh Văn ở trường Kim Yến với Anh và một số con gái trong lớp 12C. Dù học chăm và tranh nhau từng điểm như thế nào chẳng nữa, bọn con gái không quên rủ nhau đi vòng vòng sân quần vợt để nhìn những người đánh banh trước khi vào lớp. Mỗi buổi chiều, phố biển thường có những cơn mưa, vậy mà mấy đứa không hề bỏ thói quen lội bộ xung quanh sân quần vợt. Mặc cho nước mưa rơi, cả bọn xắn quần, che dù và lội nước. Hơn bao giờ hết, Hạ yêu thật nhiều cái tuổi mình đang có. Bận bè hồn nhiên ngây thơ với những mối tình bạn, tình yêu nhẹ nhàng cao thượng. Tất cả đều là những kỷ niệm mà trong các lưu bút, bọn Hạ thường ghi:

“Kỷ niệm không là gì khi thời gian trôi xóa
Kỷ niệm là tất cả khi lòng ta muốn ghi”

Hay là:

“Cái gì cũng mất
Cái gì cũng qua
Duy chỉ có kỷ niệm là còn lại mãi mãi”

Nỗi buồn vẫn còn trong Hạ, cho dù Hạ cố quên đi. Thời gian này Hạ không muốn nghĩ đến những buổi dạ vũ hay “Ma ti nê”, không muốn nghĩ đến cánh tay run hay nhìn người nào đó nháy với bạn gái của anh ta nữa, Hạ đã dồn thời gian cho việc học của mình.

- Hạ uống sữa rồi đi ngủ đi. Khuya rồi.

Má đứng bên cạnh bàn học, chờ Hạ xếp sách vở. Hạ nài nỉ:

- Để con học thêm chút nữa. Ngày mốt con có bài kiểm tra rồi.

Má phản nản:

- Chiều tối sao không học để đến mãi khuya mới học? Học khuya như vậy có nhớ được gì đâu?

Lời của má đã làm Hạ nhận thức được từ lâu Hạ thường có thói quen học đêm sau giờ đi học thêm hay đi chơi. Có lẽ má không thích Hạ đi ra ngoài nhiều mà không muốn nói, hoặc là, má hiểu sự cô đơn của Hạ mà im lặng để Hạ tự ý làm những điều Hạ lựa chọn. Dù Hạ đi chơi hay đi học thêm, Hạ luôn nói với lòng là phải học ôn thật kỹ trước khi kiểm tra để đạt điểm cao như Anh. Anh luôn luôn lý luận rằng “Đi dạ vũ, nói tiếng Pháp và tiếng Anh mà học dốt là nhục lắm!” Hạ rất sợ từ “nhục” mà con nhỏ dùng bởi vì Hạ đã “lỡ” dự các buổi dạ vũ rồi.

Thấy Hạ im lặng, má nhắc:

- Ngủ đi con. Mai má kêu dậy sớm.

Hạ gật đầu ưng thuận và tự hứa là sáng sớm ngày mai sau khi đóng cửa cho má đi làm, Hạ sẽ học tiếp.

Bằng hết sức cố gắng Hạ đã vượt những giây phút mơ mộng trong lớp để nghe giảng, làm bài đầy đủ và học ôn mỗi buổi tối. Lần này Hạ đã đạt điểm cao trong các môn học và cảm thấy tự hào vì không phụ lòng má và không thua sút Anh. Qua việc học, Hạ đã thực sự tìm cái thú vui của sự thành công mà quên nỗi buồn riêng. Oái ăm thay, Hạ càng cố tránh gặp mặt cái người gây cho Hạ nỗi buồn thì Hạ lại quen Anh Thư.

Những buổi chiều đi học thêm trường Kim Yến, Hạ cố tình đạp xe thật nhanh trên đường Hoàng Tử Cảnh trước quán cơm chay để không phải bắt chột gặp người nào đó chở bạn gái đi và về. Hôm ấy không may mắn như mọi hôm trước! Vì cố tình đạp nhanh, xe Hạ đã bị vấp ổ gà và Hạ té văng ra khỏi xe. Những người con trai đang ngồi trong căn nhà mà Hạ cố tình tránh né ấy, vội vàng chạy ra khỏi nhà, đến chỗ Hạ đang ngồi bệt, hỏi han ân

cần và giúp Hạ sửa lại ghi đông và sên xe. Còn chính Anh Thư là người chăm sóc những vết trầy trên đầu gối cho Hạ.

- Bò có đau không? Còn lái xe được nữa không?

- Được chứ, cảm ơn Anh Thư.

Anh Thư tròn mắt:

- Sao bò biết tên mình. Bò tên gì?

-Biết chứ, Quân quen với Triệu, bạn Đan Hạ.

-A! Triệu hả ? Bò là bạn gái của Triệu? Bò đã gặp Anh Thư trong các buổi dạ vũ phải không? Thảo nào Thư thấy bò quen lắm.

Sau ngày ấy, Anh Thư và Hạ trở thành bạn nhau. Hạ không hiểu Quân đã nói gì và tâm sự gì về mối quan hệ giữa Hạ với anh ta nhưng lúc nào Anh Thư cũng dịu dàng và ân cần với Hạ. Hạ cảm thấy vui khi làm bạn với Anh Thư vì cô bé đẹp và hiền thực như thiên thần. Mỗi lần nhìn Anh Thư, Hạ hãnh diện được giao tiếp với cô bé. Tự nói với lòng: “Anh Thư là bạn của người đó, đừng bao giờ tầm thường với chính mình cũng như đừng bao giờ vắn đục tư tưởng nghe Đan Hạ.” Từ đó, sau mỗi buổi tối đi học thêm ở trường tư thục Kim Yến, Hạ thường ghé nhà Anh Thư nói chuyện đôi ba câu rồi mới về nhà.

Nha Trang Dấu Chân Kỷ Niệm

Chương Bảy

Nha Trang bấy giờ mới đầu tháng ba vậy mà những cơn mưa vô tình bất chợt kéo về thành phố. Dù mưa hay nắng, sau buổi tan trường Hạ thường xuyên ngồi bên chiếc bàn học nơi mà Hạ có thể nhìn ra khu vườn của nội. Ngoài trời, những hạt mưa đuổi nắng đi để thi nhau nhảy nhót trên các cành lá. Tiếng mưa rơi đều đều trên mái nhà làm Hạ có cảm giác buồn ngủ. Phải chi có Thảo Vy, hai chị em Hạ sẽ đội dù đi mua bắp nướng hay đậu phộng rang rồi quần mình trong chăn vừa nhai vừa tán dóc.

- Đan Hạ ơi! Đan Hạ!

Hạ reo vui trong đầu: “Anh đến thật đúng lúc. Không hiểu có chuyện gì?”

Thay vì đi ra khỏi nhà bằng cái cửa bên hông nhìn ra vườn nội, Hạ mở cánh cửa trước nơi mà Hạ có thể nhìn cái bức tường chắn trước mặt nhà và có thể nhìn ra đường. Anh, Triệu và Long đứng ngoài bức tường. Anh vẫy tay nói thật nhỏ:

- Đi uống nước với tụi Anh.

- Đi lúc này sao?

- Mưa nhẹ mà! Hạ chỉ cần đem theo dù thôi. Anh chờ Đan Hạ đi.

Dùng quyển sách mỏng được bọc nhựa đủ để che đầu, Hạ rời khuôn viên nhà đi theo các bạn. Long chờ Triệu và Anh chờ Hạ. Hai chiếc xe băng qua năm ngã tư trên đường Hoàng Tử Cảnh để đến tiệm nước gần rạp hát Nha Trang.

Vừa ngồi xuống ghế, Hạ nhận ra sự im lặng khác thường của cả ba. Đưa mắt nhìn từng người, Hạ dò hỏi:

- Hình như có chuyện gì ?

Long nói:

- Gọi nước đã. Hạ muốn uống gì?

- Sprite. Triệu trả lời thay.

Hạ gật đầu biết ơn. Không tin được là sau mấy ngày giận dỗi, anh ta vẫn còn nhớ đến sở thích của Hạ. Nhìn từng người, Hạ cảm thấy thương thương và hối hận vì đã tuyệt giao một thời gian.

Hớp một ngụm nước, Triệu nói:

- Triệu có giấy tuyển quân dịch.

Hạ giật mình:

- Thật vậy sao?

Mọi người đều gật đầu. Nhìn mắt Triệu long lanh như đầy nước, Hạ quay sang Long:

- Còn Long?

- Chưa có giấy gọi, có thể sẽ nhận nay mai hoặc là số Long được học luôn ra kỹ sư.

Hạ lo lắng:

- Như vậy khi nào Triệu mới nhập ngũ?

- Không biết, có lẽ chờ đến tháng năm. Nếu thi rớt tú tài, phải đi lính thôi.

Sau những lời này, không ai nói với ai điều gì, mỗi người chìm mình trong ý nghĩ riêng. Đây là lần đầu tiên cả nhóm đi chơi trong thời gian thật ngắn với không khí thật buồn. Chia tay trong tiệm nước, chỉ mình Anh đưa Hạ về nhà. Trên đường về, Anh hát nho nhỏ: “Khi người yêu tôi khóc, trời cũng giăng sầu. Cho từng cơn mưa lũ xoáy trong tâm hồn.”

Hạ cúi nhẹ vào lưng Anh:

- Bài này là của con trai dành cho con gái.

Anh cãi:

- Gái, trai gì! Đúng tâm trạng ai, người ấy chịu!

Ngừng xe trước nhà Hạ, Anh hỏi:

- Nếu Triệu đi lính Hạ sẽ ra sao?

- Hạ sẽ là Hạ.

- Nói gì khó hiểu vậy? Nghiã là sao?

Hạ thở dài:

- Hạ không hiểu Hạ là sao nữa.

Lạc giọng hơn, Hạ tiếp:

- Ngay cả lúc Triệu không đi lính, Hạ cũng không biết làm sao.

Tin Triệu sắp nhập ngũ lan ra trong đám bạn bè. Anh Thư an ủi:

- Triệu hiền lành, không gặp chuyện xấu đâu!

Thấy Hạ gật đầu, Thư tiếp tục:

- Anh Quân luôn luôn khen tính tình của Triệu. Anh ấy cho rằng Đan Hạ và Triệu là một cặp nhỏ nhắn dễ thương, và thánh thiện con nít.

Hạ nhú mày:

- Anh ấy còn nói gì không?

- Có chứ, anh ấy nói nếu lúc Triệu đi lính mà Đan Hạ quen ai, anh ấy sẽ đập người đó.

- Anh ấy có quyền gì đập người khác?

- Thư đã nói với Đan Hạ rồi, anh Quân nói là coi Hạ với Triệu như em ruột.

Hạ suýt thốt to lên: “Ai cần làm em ruột của anh ta.” nhưng thay vào đó, Hạ chỉ nói:

- Hạ không thích có anh đâu.

Đúng như Quân nhận định, giữa Hạ và Triệu có một cái gì rất trẻ con và rất e dè. Khi hai đứa khiêu vũ, bàn tay của cả hai đặt lên nhau rất ngập ngừng, ý tứ và lịch sự. Tuy nhiên, đối với Hạ, người trong thành phố biển có nghĩ hai đứa là một đôi nhân tình thì cũng không hề gì. Sau này, nếu Triệu phải đi lính, Hạ sẽ tiếp tục đóng vai trò của mình bởi vì Hạ hiểu là mình không tìm được tình yêu nào khác thay cho nỗi buồn thầm kín. Những mơ mộng có tiền để xây nhà, giúp má và đưa Thảo Vy về ở chung của Hạ dường như bị ngủ quên. Còn mấy tháng học lớp mười hai nữa là Hạ sẽ vào đại học. Hạ chưa biết rõ mình sẽ chọn ngành gì, học những môn gì, và làm gì. Trước hết, Hạ phải cố gắng thi đậu Tú Tài. Nhất quyết phải thi đậu mới tiếp tục mơ ngày đưa Thảo Vy trở về.

Nha Trang Dấu Chân Kỷ Niệm

Chương Tám

Tiếng sủa dồn dập không ngừng của hai con Jack và Jick từ cổng nhà nội đến tận trong vườn khiến Má và Hạ phải vội vã mở cửa nhà chạy ra. Hai con chó quẩn quít, nhảy chồm và xoay tròn quanh Thảo Vy. Hạ la lên mừng rỡ rồi cùng má chạy đến phụ Vy đem mấy chiếc giỏ xách vào nhà. Má hỏi:

- Vì sao con được về? Làm sao nghỉ học được?

Thảo Vy thở hắt ra:

- Chú bảy Mỹ vào Sài Gòn thăm bác Tư. Con xin nghỉ học ba ngày về thăm nhà. Khi nào chú vào Sài Gòn lại, con sẽ đi theo.

Ngồi bệt xuống đất, lục lọi trong mấy chiếc giỏ, thỉnh thoảng đẩy mấy con chó lùi ra khỏi mặt, con nhỏ nói không ngừng:

- Con mua xấp vải tơ này cho má nè. Con chọn màu lam vì con biết má chỉ thích màu này thôi. Còn mấy cái áo thun này cho chị Hạ.

Hạ ngồi yên trên giường nhìn các thứ con nhỏ bày trên nền nhà và ngắm nó. Thảo Vy không còn để tóc dài như thời gian còn ở Nha Trang. Mái tóc cắt ngắn so le từ mang tang đến vai làm nổi bật đôi mắt đen tròn trên khuôn mặt trái xoan. Giọng nói của con nhỏ thay đổi là lạ. Giọng nói Nha Trang pha Sài Gòn.

Đột nhiên Thảo Vy bỏ vung vãi các thứ xuống nền nhà và đứng lên:

- Con phải vào nhà chào nội và các cô, các bác chứ không sẽ bị la.

Dứt lời, Thảo Vy đứng dậy đi nhanh ra khỏi nhà. Hai con chó theo sau con nhỏ, thi đua chạy vào nhà nội.

Niềm vui đến ập với Hạ. Mỗi lần Thảo Vy về, Hạ được rất nhiều quà Sài Gòn. Con nhỏ không có tiền mua quà, nhưng thường để dành những món quà mà con bác Tư từ Mỹ gửi cho. Ngày mai, Hạ sẽ dẫn Thảo Vy đến thăm Anh để khoe với con nhỏ là Hạ có

đưa em xinh xắn và đặc biệt này.

Ngày hôm sau, chị em Hạ đến thăm Anh. Hai người bạn trai của Anh mời chị em Hạ đi uống nước. Anh luôn miệng khen ngợi:

- Thảo Vy xinh hơn Đan Hạ bao nhiêu lần. Vy vừa trắng, vừa có cái miệng thật duyên.

Hạ không phản đối điều Anh nói và cảm thấy hãnh diện vì mình có một đứa em gái dễ thương, xinh xắn.

Long cố tạo vẻ lễ phép:

- Hạ! Cho Long gọi Hạ bằng chị được không.

Hạ cười nhẹ:

- Thảo Vy không thích khiêu vũ đâu.

Long liền thoáng:

-Tuyệt vời! Những người biết khiêu vũ không thích có bạn gái biết khiêu vũ.

Trầm ngâm và mơ màng một lúc, Anh nói:

-Nếu Long có bạn gái, Anh hết còn có dịp biểu diễn trong những buổi dạ vũ nữa rồi. Làm sao có bạn đi nhảy đây?

Long “ba hoa”:

- Đừng lo! Bạn gái Long rất hiền và biết thông cảm lắm.

Mặc cho cả bọn cười nói, Thảo Vy không tham gia. Con nhỏ biết mọi người để ý nên rất khép nép và nhu mì. Không ngừng quan sát thái độ của nó, Hạ thấy thích tính tình nó vô cùng. Tuy sống ở Sài Gòn gần ba năm, con nhỏ không ảnh hưởng lối sống ồn ào của thành phố lớn. Có lẽ đời sống ôn hòa của thành phố biển, và của hàng dừa, biển xanh, cát trắng đã ảnh hưởng sâu đậm đến tâm hồn con nhỏ ngay từ thời thơ ấu mà không hoàn cảnh nào có thể thay đổi được. Suy nghĩ đến cái khép kín của Thảo Vy và nỗi buồn riêng của mình, Hạ phân vân tự hỏi nhiều lần không hiểu có nên tiết lộ với Thảo Vy không. Cuối cùng, Hạ quyết định không nói gì cả bởi vì Hạ thấy những điều bận tâm của Hạ không đúng. Hạ cố giữ nỗi buồn này mãi mãi cho riêng mình và tự hứa là sẽ cố quên đi.

Anh lên tiếng hỏi làm Hạ giật mình:

- Sao Hạ không giới thiệu Triệu với Thảo Vy đi?

Hạ đỏ mặt, nói lảng:

- Thảo Vy biết tất cả đều là bạn của Hạ rồi còn giới thiệu gì nữa?

Anh cố tình không tha:

- Bạn đặc biệt đó chứ. Thảo Vy có biết anh Triệu là bạn trai đặc biệt của chị Đan Hạ không?

Vy giương đôi mắt tròn ngạc nhiên:

-Vậy hả?

Hạ đỏ mặt hơn nhưng không phản ứng gì. Nhìn khuôn mặt ngây ngô “tuổi hoa, tuổi ngọc” của Thảo Vy, Hạ chợt nhớ những lời văn đơn giản và ngọt ngào của con nhỏ trong các bài báo Tuổi Hoa, rồi quyết định để Thảo Vy sống ngọt ngào đơn giản như văn thơ của nó. Không muốn thanh minh chuyện riêng tư của mình, Hạ chỉ cười xa vắng.

Sau buổi đi chơi, Thảo Vy thì thầm bên tai Hạ “Anh Triệu hiền, và đẹp trai, xứng với chị Hạ ghê đi!” Hạ mỉm cười và cảm thấy rất hạnh diện. Nhưng khi đặt mình trên giường và nhìn mái ngói loang lổ trên trần nhà, nụ cười của Hạ biến mất đi. Hạ không nên nghĩ đến việc xa xôi. Gia đình, môn đăng hộ đối, và sự chênh lệch trình độ của má với những người lớn khác trên đời tạo cho Hạ một khoảng cách xa vời vợi.

Bài vở và con lười biếng khiến cho Hạ làm những việc tương phản. Trải chiếc chiếu cũ dưới lùm cây khế, Hạ đặt một chồng sách vở xuống rồi nằm dài chống cằm trên hai tay khoanh trước mặt. Hạ không biết mình nên làm cái gì trước, cái gì sau. Học ôn lịch sử hay ôn các động từ của tiếng Pháp? Từ lúc Thảo Vy trở vào Sài Gòn, Hạ thấy nhớ con bé và những ngày đi chơi với con nhỏ nhiều hơn. Hạ thở dài, úp mặt trên chồng sách, ngửi mùi cà phê rang thơm ngào ngạt của nhà bán cà phê Hương Hương bên đường bốc sang.

- Hạ ơi! Hạ ơi!

Tiếng kêu của nhỏ Ái đánh thức con lười biếng của Hạ. Hạ ngẩng đầu lên, quay mặt về hướng nó:

- Gì vậy? Làm người ta hết hồn!

Nói xong Hạ lại cúi gục xuống trên chồng sách.

- Tui có chuyện quan trọng cần bật mí với bà đây.

Hạ lại ngẩng đầu lên:

- Gì mà quan trọng vậy?

- Tui đi xem phim với tụi bạn, thấy thằng Triệu đi với con Anh.

- Có lẽ Triệu đi với Anh và bạn anh ta nữa đó.

- Ngoài hai đứa đó, tui không thấy ai nữa.

- Vậy thì sao?

- Là chuyện kỳ cục chứ sao nữa! Ái kết luận.

Nha Trang quả là nhỏ, bất cứ chuyện gì cũng được biết, cũng bị đồn đãi. Hạ bâng khuâng không hiểu có gì đã xảy ra? Giữa Anh và Triệu có chuyện gì? Nếu hai người có lòng với nhau thì Hạ sẽ vui lòng chúc phúc cho cả hai, tại sao hai người đưa Hạ vào cái vòng lẩn quẩn, cái trò chơi đuổi bắt trong tình yêu như thế. Hạ giận Anh, giận Triệu và tự giận chính mình. Hạ giận Anh đã giới thiệu người con trai mà con nhỏ đã có tình ý. Hạ giận Triệu đã cố giữ người anh ta thích mà không cần biết anh ta có xây được tình cảm không. Hạ giận chính mình bởi vì Hạ có bao giờ yêu Triệu đâu sao lại đòi hỏi sự yêu thương của anh ta. Hạ không hiểu những ích kỷ này xuất phát từ cái gì nhưng Hạ thật sự bị hụt hẫng với những điều Ái tỏ lộ ra.

Ái lên tiếng:

- Thôi để cho bà nằm ôm “cục buồn”. Tui vào nhà già muối ớt ra ăn khế.

Một lát sau, con nhỏ lộc cộc đi ra, đập vào chân Hạ, nói lớn:

- Ngồi dậy, cho tui bỏ mấy cái này xuống coi.

Hạ uể oải ngồi dậy, nhìn Ái đặt các thứ dao, rổ và chén muối ớt trên mặt chiếu.

- Bà suy nghĩ gì vậy? Có phải nghĩ đến bài hát đúng tâm trạng của mình không?

Hạ nhăn nhó:

- Bài gì chứ?

Ái rống to, hát lộn xộn những lời dịch của bài nhạc ngoại quốc:

- “Những khi lỡ coi phim buồn thường làm tôi khóc ngất

ngây. Chợt trông thấy anh và cô bạn thân nói, cười cùng bước vô...”

Hạ nguyệt thật dài:

- Cải lương chi bảo!

Ái lăm lét nhìn ra cổng:

- Bà nghĩ gì cũng được, còn tui thì đang nghĩ không hiểu cô Út có đi chợ về bất tử không? Nếu thấy tui hái khế, bả ca hát bội chứ đừng nói cải lương.

Hạ bật cười nhìn lên cây khế. Cây khế ngọt này là gia tài của bọn Hạ. Những người lớn trong nhà Hạ ít khi hái hay ăn trái trong vườn. Chỉ có cô Út thường quét vườn nên luôn luôn để ý những cây trái như nhãn, mãng cầu, ổi sủ, khế... Chỗ nào mất dấu là cô biết ngay. Khi phải quét những cành lá rơi trên sân, trên đất cát, cô chửi lung tung. Cô biết thủ phạm là hai đứa, nhưng không rõ đứa nào, nên chỉ la um sùm, bóng gió. Mà thời gian la như vậy phải là cả ngày, hay ít nhất là sáu giờ đồng hồ! Bởi cô có nhiều đặc điểm không bình thường nên cả nhà ai cũng chiều cô. Hai đứa không muốn nghe ồn ào, nhưng trái cây quyến rũ trong vườn luôn cám dỗ tội lỗi. Cho nên, hái trước, nghe chửi sau là chuyện cả hai thường làm.

Ái gom các trái khế mọng nước vào một chỗ, lựa một vài trái ngon nhất để qua một bên rồi đặt mấy trái còn lại vào cái rổ. Ái hỏi:

- Bà muốn chia một nửa khế này cho bạn bà không?

- Không! Bữa trước tui cho tụi nó rồi.

- Xì!!! Giận bạn bè giờ không cho tụi nó ăn khế nữa hả?

Không có quân tử chút nào!

Hạ cãi:

- Đâu phải như vậy! Bà đã hái thì lấy hết đi, để mai cô Út có chửi thì ráng banh tai ra nghe một mình.

Lấy vài trái khế đem đến giếng để rửa, miệng con nhỏ oang oang khắp vườn:

- Nói vậy chứ bà giận tụi nó cũng được thôi. Bạn bè chơi cái kiểu gì kỳ cục quá à!

Hạ ráng gân cổ, nói to không kém gì nó:

-Bà biết gì mà nói! Mới thấy người ta đi xem xi nê đã nghĩ lung tung. Đúng là đầu óc có sạn.

Ái đi lại, chìa trái khế trước mặt Hạ và nói:

-Một cho lũ con nít của bà quá à! Thôi ăn khế đi.

Hạ với người lấy cái dao cau gọt các đường gân của quả khế rồi xắt lát nó thành các miếng ngôi sao mỏng. Nhón một miếng vào muối ớt, Hạ nhóp nhép hỏi:

- Con nít là sao? Bộ bà lớn lắm hả ?

Ái chanh chua không kém:

-Tui không lớn nhưng không thích quen tui ngang tuổi. Quen cái lũ con nít ngang tuổi chán chết! Tui nó không biết ga lăng gì cả. Bà đi chơi với tui còn có lý hơn.

Ngưng một lúc để nhai, Ái nói tiếp:

- Thực sự tui thấy thằng Triệu đi chơi riêng với con Anh tui cũng ức dùm bà. Cái tui nhỏ lóc chóc là vậy. Hạ nên đi chơi với Ái, quen với người lớn tốt hơn.

Hạ nheo mắt cười khi nghe câu nói cuối ngọt ngào của Ái. Con nhỏ này khi muốn Hạ làm gì thì thường xưng tên rất thân mật với Hạ. Tuy Hạ là vai chị trong mối quan hệ bà con nhưng Hạ nhỏ hơn Ái một tuổi. Ái không muốn gọi Hạ là chị và Hạ không muốn xưng chị với Ái nên hai đứa lúc nào cũng xưng hô với nhau “bà” và “tui”. Những lúc đặc biệt, cả hai thường xưng tên nhau như bè bạn.

Hạ hỏi cho qua chuyện:

- Đi chơi đâu? Với ai?

- Chiều nay anh Hoàng và Đoàn mời tui với bà đi uống nước ở quán cà phê Lys.

Hạ trở mắt ngạc nhiên hỏi dò:

- Máy anh không quên, anh của bạn bà đó hả? Sao lại mời tôi?

- Thực ra mấy anh chỉ mời tôi thôi nhưng tôi mời bà đi nữa.

- Chuyện tức cười quá à! Máy anh chỉ có mời bà, sao lại kéo tui đi theo làm gì?

- Tui đi một mình ngại quá. Bà đi với tui đi mà! Đi chơi với người lớn họ lịch sự hơn mấy đứa đang học trung học nhiều

lắm.

Hạ nhăn nhó:

- Mấy người đi dạ vũ mà không lịch sự hả? Nhưng mà tui chiều bà vậy. Chỉ có lần này thôi đó!

- Ủ, bây giờ tui phải dọn dẹp nếu không bị tể cả ngày.

Buổi chiều hôm ấy, Ái không ăn cơm để chờ bạn đến. Con nhỏ rồi rít gọi Hạ vào nhà nội khi thấy chiếc xe Jeep đậu trước nhà. Hai anh chàng lính không quân đẹp trai, quân phục gọn gàng, hiên ngang vào tận trong phòng khách của nhà nội. Sau khi lịch sự chào những người lớn trong nhà, họ xin phép cho hai đứa đi chơi. Thấy họ khá tự tin khi giao tiếp với những người lớn trong gia đình, Hạ thầm phục Ái đã nhận định quá chính xác về mấy người con trai lớn tuổi này.

Chào những người lớn trong nhà xong, Ái ảo lả bước theo hai anh chàng lính không quân ra đến cổng. Hai người này thay nhau lịch sự mở rộng cổng nhà, mở rộng cửa xe. Cử chỉ của họ làm cho Hạ có cảm tưởng như mình là nhân vật quan trọng, hay quý phái nào đó. Và điều này khiến cho Hạ trở nên kín đáo hơn; không biết hòa nhập vào đối thoại của mọi người như thế nào, chỉ ngồi im lặng trên xe và trả lời khi bị hỏi đến.

Từ nhà Hạ đến quán cà phê Lys khoảng vài trăm mét thôi mà Hạ cảm tưởng như xa lắm. Ngột ngạt vì không khí không quen thuộc, cho nên khi xe vừa dừng là Hạ đã lách mình chui qua khỏi tấm bạt bên hông cửa xe để nhảy ra ngoài. Ái chờ cho các anh này đến mở cửa mới từ từ, đứng đĩnh bước ra khỏi xe. Hạ nhìn Ái, biết con nhỏ giận nên lảng lờ nhìn cảnh vật trước quán. Quán cà phê Lys này nổi tiếng nhất Nha Trang vì trước cửa có một cây si rất đặc biệt. Cây si này rất lớn với nhiều cành lá sum suê vươn tận đến mái nhà. Có rất nhiều dây rễ rũ xuống từ các cành nên cây si vừa có vẻ thơ mộng của liễu rủ vừa có vẻ man dại của sự cô đơn chờ đợi. Từ hình ảnh các dây rễ si dài vời vọi mà lũ con gái trường Hạ thường chọc những anh chàng chờ đợi và theo đuổi dai dẳng ở các góc đường của trường Nữ Trung Học Huyền Trân là “những người trồng cây si” hay là “những cây si biết nói”. Nhưng mà, “những cây si” ở trước trường Nữ Trung Học Huyền Trân thường sắp hàng

dài trong giờ tan trường nhất định nên có bè, có bạn chứ không đơn độc và cố định muôn đời như cây si của quán Lys này.

-Vào đi Hạ.

Hạ chớp mắt, gật đầu rồi bước theo các anh lính không quân và Ái vào chỗ ngồi. Liếc nhìn Ái, Hạ bắt chước theo những cử chỉ của con nhỏ để khỏi bị giận hờn phiền phức. Thấy Ái chọn món kem dừa, Hạ cũng vội nói theo:

- Hạ cũng ăn kem dừa.

Nhìn ly thủy tinh có trái dừa nhỏ nhắn đầy kem đặt trước mặt, Hạ cố gắng lịch sự như Ái: thỉnh thoảng mới dùng muỗng múc tí tẹo kem cho vào miệng, kê cái muỗng trên cái đĩa, nói chuyện vài ba câu, rồi lại nhón nhén nhẹ nhàng khới tí ti kem đưa vào miệng. Hạ bắt chước được vài lần thì thua cuộc bởi vì đến động tác nói chuyện thì Hạ không biết nói chuyện gì. Cho nên, thay vì khới một ít kem, Hạ múc đủ để đưa vào miệng, và ăn rất tự nhiên. Ăn hết kem trong trái dừa vẫn chưa thấy Ái ăn được một phần tư. Hạ cảm thấy chán và bức bối với cái lịch sự quá mức của mấy người ngồi cùng bàn nên im lặng nhìn xung quanh quán, chờ đến lúc mọi người đồng đứng lên để ra về.

Gặp lại Triệu tại nhà Anh, Hạ mời anh ta ra một góc vườn để tìm sự thật:

- Triệu đi xem phim với Anh phải không?

- Phải, vì Anh mời và nói có Hạ đi cùng. Đến nơi không thấy Hạ, nhưng lỡ rồi nên đi luôn.

Đưa đôi mắt buồn nhìn Triệu, Hạ trách:

- Hạ nghĩ chỉ có những người có tình ý nhau như nhân tình mới đi xi nê riêng với nhau thôi.

Triệu bức dọc:

-Triệu không có tình ý gì với ai cả; thích thì đi với bạn, chứ không nghĩ xa xôi.

Hạ hỏi vặn:

-Triệu không nghĩ nhưng người khác nghĩ. Cả thành phố

đều biết Hạ thường đi dạo vũ với Triệu. Mọi người đều nghĩ Hạ là bạn gái của Triệu. Hạ chưa từng đi xi nê riêng với Triệu, sao Triệu đi xi nê với người khác được?

- Phải, tội mình chưa bao giờ xem xi nê riêng với nhau. Bởi vì có mời, Hạ cũng không chịu đi. Mọi người biết Hạ thường nhảy với Triệu nhưng người ta không hiểu là Hạ không có tình cảm gì với Triệu cả.

Hạ hoảng hốt và bối rối khi nghe những lời này. Chưa lần nào Triệu nói nhiều và có thái độ bức tức như thế. Hạ thấy giận Ái đã tiết lộ những điều không có lợi cho Hạ. Hạ không biết gì hơn là thành thực nói hết ý nghĩ của mình:

- Đúng vậy, Hạ không có tình cảm. Nếu Triệu tìm được tình cảm, thì hãy chia tay. Chúng ta không cần tạo một sự gượng ép.

Ngày hôm đó là ngày cuối cùng Hạ đến nhà Anh. Con nhỏ vui tươi và vô tư đến độ Hạ hiểu rằng mình đã nhận định sai lầm về tình cảm của hai người.

Hạ nhớ lại sự khó khăn của Anh trong những lần rủ Hạ đi chơi và hiểu ra vì sao Anh không thể rủ Hạ đi xi nê như đã nói với Triệu. Hạ cảm thấy hổ thẹn vì sự nghi ngờ của mình. Tuy nhiên qua sự việc, Hạ hiểu rõ Triệu hơn để quyết định chấm dứt mối quan hệ không kết thúc. Trước đây, Hạ thường mơ mộng sẽ có một mối tình cao thượng làm khuất phục trái tim của Hạ nhưng đến lúc này, Hạ thấy rõ tình yêu dường như đặt trên nền tảng có qua, có lại. Hạ còn thấy rõ là mình không thể đòi hỏi tình cảm người nào khác khi mình không có tình cảm với họ.

Quyển sách mà Hạ yêu thích nhất là quyển “Uyên Ương Gãy Cánh”. Câu chuyện trong sách đã làm cho Hạ trầm ngâm và suy tư về những tình tiết không may của một mối tình dang dở và trái tim chân thành của người con trai. Lời văn trong sách hay đến độ Hạ không hiểu tác giả viết từ một chuyện có thật hay bịa đặt do trí tưởng tượng. Bởi vì người ta thường nói là những tình yêu chân chính và cao cả luôn luôn xuất hiện trong sách vở chứ không bao giờ tìm thấy trong đời sống, vì vậy, hy vọng có một tình yêu cao thượng để được xoa dịu những ưu tư mơ hồ chỉ là ảo tưởng mà

thôi. Hạ cảm thấy hụt hẫng như mất hết niềm tin yêu. Còn lại, những lời bóng gió, vô vị, những bài thơ ca ngợi xa xôi chỉ là khoảng không vô vọng. Những thơ mộng xa vời ấy chỉ thích hợp cho những cô gái đẹp và giàu sang như các bậc vương giả mà thôi. Hạ biết thân phận và hoàn cảnh gia đình mình nên không bao giờ muốn nghĩ đến những gì ngoài tầm tay với. Tìm một người yêu mình và mình cũng yêu người ấy không phải là một việc dễ dàng. Hạ chỉ muốn tìm lại thói quen cũ là mơ mộng và thì thầm với biển hay với những nhành dương.

Nha Trang Dấu Chân Kỷ Niệm

Chương Chín

Nhưng, sự yên tĩnh của Hạ lại bị khuấy động. Hạ hết còn được ngồi một mình dưới gốc dương để thì thầm hay mơ mộng. Những hàng dương của trường Hạ bây giờ trở thành nơi cư ngụ của những người tị nạn Cộng Sản. Sân trường, lớp học không còn là nơi duy nhất dành cho các cô gái học sinh áo trắng ngây thơ mà lẫn lộn đàn ông, đàn bà, trẻ em với những đôi mắt hoang mang, khuôn mặt khắc khổ và áo quần lam lũ, xộc xệch. Trong khi những người tị nạn khiêng những chiếc ghế dài trong các lớp học để xếp lại thành chỗ nằm, giăng dây từ nhánh dương này đến nhánh dương khác để treo quần áo, và chia nhau từng khu vực trong sân trường để nấu ăn; cô hiệu trưởng và các giáo sư trong trường lảng vảng vận động chính phủ cứu tế cho họ. Các giáo sư, lúc này, hầu như không quan tâm nhiều đến kỷ luật của học sinh, cũng không tập trung tinh thần cho việc giảng dạy như trước đây. Mỗi lần vào lớp, các giáo sư chỉ đề cập về chuyện xin lương thực, áo quần và thuốc men cho những người tị nạn. Không một người nào có thời giờ để nói về chiến tranh hay giải thích những gì đang xảy ra, bởi vì mỗi lần thầy, trò gặp nhau, các giáo sư thường chia lớp thành từng nhóm để đi thăm những gia đình tị nạn và ghi lại những gì họ cần để báo cho nhà trường biết.

Hạ linh cảm có một điều gì đó chẳng lành. Bạn bè Hạ, cũng như Hạ không bao giờ quan tâm gì đến chính trị hay chiến cuộc, nhưng đến lúc ấy, sau khi thăm các gia đình tị nạn xong, đứa nào cũng chụm năm, chụm bảy bàn tán xôn xao. Thoạt tiên, cả bọn lấy tin từ nhỏ Thanh Trang, Trang “chính chị, chính em”. Con nhỏ thường nghe lén đài Việt Cộng nên biết rõ mọi sự: “Việt Cộng đã chiếm Buôn Mê Thuột, Pleiku và đang tiến vào Nha Trang.”

Mỗi ngày, số dân tị nạn vào trường Hạ ở ngày càng tăng và giờ học các môn của các lớp càng ngày càng giảm. Có những tiết

học phải hủy bỏ vì không có phòng học, hoặc không có giáo sư. Bạn bè lớp Hạ rủ nhau đi xin xăm để biết hậu vận. Cả bọn lóc cóc đạp xe qua cầu Xóm Bống, đến tận Tháp Bà cầu xin. Nhóm “Ngũ cô nương” không ai được như ý, đứa nào, đứa nấy chỉ được quẻ “Hạ Hạ” hay “Trung Bình” mà thôi. Dự đoán thì ít mà tình hình đi tản càng lúc càng nghiêm trọng khiến cho mấy đứa con gái buồn nảo ruột.

Vài ngày sau, các lớp của trường Nữ Trung Học Huyền Trân bị dời sang trường Nữ Tiểu Học Nha Trang. Sự xôn xao di chuyển từ trường này qua trường khác và cảnh ba mẹ của bạn Hạ đến đón con về khi lớp đang học đã tác động nhiều đến sự lo lắng và bồn chồn của Hạ. Dần dà, lớp học của Hạ chỉ còn chín người. Ngoài Hạ ra không còn một ai trong nhóm “Ngũ cô nương” đến lớp. Hạ càng hoang mang và lo lắng hơn khi thấy cô giáo chủ nhiệm kiêm dạy viết văn của mình cũng chào tạm biệt để vào Sài Gòn. Hôm ấy tan học về sớm, đến nhà Hạ nghe tin gia đình cô Mỹ chuẩn bị đưa bà nội vào Sài Gòn. Bà con xa gần tụ tập tại nhà nội, xôn xao bàn tán về viễn ảnh tệ hại nếu thành phố bị chiếm và tình hình khó khăn khi di tản để phân tích nên đi hay ở. Phần lớn mọi người quyết định ra đi. Gia đình nào cũng tìm cách chạy vào Sài Gòn vì tin đồn: “Nơi chia đôi đất nước không còn là vĩ tuyến thứ mười bảy mà sẽ là Phan Thiết.”

Nghe mọi người bàn tính bỏ đi mà Hạ cảm thấy như mình bị bỏ rơi mà buồn muốn khóc. Hạ rất muốn chạy theo mọi người vào Sài Gòn để được sống với những người thân của Hạ, với bạn bè, với thầy cô như đã từng. Vì tài chính khó khăn của má, Hạ không thể đòi hỏi gì hơn. Nghĩ đến Thảo Vy, nghĩ đến giấc mơ của hai đứa, Hạ thấy trái tim mình như tê liệt. Nhìn má già vò, than khóc, Hạ không bao giờ còn có hy vọng gặp lại đứa em gái duy nhất của mình nữa.

Dồn dập các tin xấu đến: “Việt cộng sẽ tiến đến Nha Trang trong vài giờ”, “Tụi Việt cộng này có sức khỏe vô biên. Chúng có thể đu từ cành đu đủ này nhảy đến cành đu đủ khác”, “Chúng sẽ tẩy não những người dân miền Nam Việt Nam.”, “Chúng sẽ rút móng tay dài của những đứa con gái điệu đà và sẽ

bắt những đứa con gái miền Nam gả cho phé binh Việt Cộng.”

Những tin này hoàn toàn làm Hạ khủng hoảng tinh thần. Mặc cho mọi người xôn xao lo lắng, Hạ muốn đi một vòng thành phố trước khi Việt Cộng tấn công.

Anh dường như là người bạn duy nhất của Hạ còn lại ở thành phố Nha Trang này. Con bé vẫn còn giữ cái lệ cũ là réo Hạ ơi ơi ngoài bức thành:

- Hạ ơi! Hạ ơi!

Hạ thò đầu ra bức tường thành:

- Ủa, không phải Anh đã đi rồi sao?

- Đi không được vì bà ngoại Anh không muốn đi. Má Anh không nỡ để bà ngoại ở lại một mình.

- Hạ muốn đi một vòng thành phố. Anh muốn đi cùng không ?

Anh gật đầu:

- Anh xuống gặp Hạ cũng vì lý do này.

Như những lần trước, Anh đứng ngoài bức tường thành nơi cách xa cái cổng gỗ trước nhà bác cả để chờ Hạ ra khỏi nhà. Hôm ấy không như mọi hôm, Hạ ngang nhiên dắt xe ra khỏi khuôn viên nhà nội mà

không sợ sự kiểm soát nào. Những ngày này, người lớn trong nhà không quan tâm gì đến sự đi lại của Hạ. Tất cả tập trung nghe tin tức và các phóng sự của BBC hay VOA gì đó. Hạ có thể tạo tiếng kêu của cái khoen gài cổng thật to mà không ai buồn để ý, kể cả hai con chó Jack và Jick.

Như thói quen, Hạ và Anh đạp xe hướng về trường Nữ Trung Học Huyền Trân. Hôm ấy đáng ra là ngày mà tụi Hạ phải đến trường và ngồi trong lớp học, nhưng thời cuộc đã làm hai đứa lang thang ngoài đường. Con đường dẫn đến trường không còn thấy

những chiếc áo dài trắng thân thương mà còn lại chỉ là sự vắng vẻ đến kinh sợ. Những ngày này, mọi người thi nhau tìm cách rời thành phố, một số khác hoang mang không biết làm gì ngoài việc mua thực phẩm dự trữ và cố thủ trong nhà, cho nên đường dẫn đến trường hầu như không còn bóng người.

Thay vì xoay tay lái về phía đường Đinh Tiên Hoàng, Hạ và Anh tiếp tục đạp xe trên đường Bá Đa Lộc nơi mà trường Nam Trung Học Võ Tánh ngự trị. Dọc hai bên đường, hai hàng cây trước trường thẳng tắp dài hun hút đến tận đường biển Duy Tân. Các ngọn cây vươn cao vời vọi với cành lá sum suê đan vào nhau tạo thành một vòm cây rất nên thơ. Bọn con gái trường Hạ rất thích đi dưới con đường này bởi vì khi đi dưới vòm cây và nhìn biển xa xa trước mặt như thể đi vào động thần tiên. Tuy nhiên, bọn Hạ không bao giờ dám bạo gan đi trước trường Võ Tánh này khi trường có những đứa con trai quần xanh áo trắng. Bọn con trai “Võ Tánh” thích tập trung ở các quán chè trước cổng trường để chọc các “nạn nhân con gái” đi ngang. Bọn Hạ thường kháo nhau là bọn Nam Trung Học Võ Tánh “mua đứt” đường Bá Đa Lộc vì ban ngày chẳng có “ma” con gái nào dám bạo gan đi qua lại. Bọn Nữ Trung Học Huyền Trân vừa sợ bị chọc vừa sợ bị hiểu lầm đi ngang để “điệu”, không ai bảo ai, để mặc cho bọn Nam Sinh Trung Học Võ Tánh làm chủ con đường dễ thương nhất Nha Trang. Được đi trên con đường này trong giờ trưa như thế quả là đặc biệt đối với hai đứa Hạ. Cái tĩnh mịch và vắng lặng trên con đường không tạo cho Hạ cảm giác sung sướng khi được tự do đi lại. Trái lại, nó khiến cho Hạ nhớ lại hình ảnh quần xanh, áo trắng ngày nào và mong ước ngôi trường này sinh động ồn ào như xưa.

Anh đạp xe gần Hạ hơn và đưa tay với tới bàn tay trái của Hạ. Bóp mạnh vào nó, Anh nói:

- Hứa với Anh đi Hạ. Bất kể sau này như thế nào đừng bỏ nhau nghe.

Hạ nhìn Anh với tất cả thất vọng và buồn bã rồi lắc đầu. Hạ cảm thấy nhỏ bạn của Hạ thật tội nghiệp và đáng thương như bản thân của Hạ hiện tại. Làm sao Hạ có thể hứa với Anh được gì khi chính Hạ không hiểu những gì sẽ xảy ra cho Hạ trong những ngày sắp tới.

Im lặng đạp xe hướng về Cầu Đá, hai đứa gặp Khánh, một trong ba người con trai mà trường Nam Trung Học Võ Tánh gửi sang học Pháp Văn với nhóm Pháp văn lớp 12C của Hạ.

Khánh hoảng hốt:

- Đến giờ này mà Anh và Đan Hạ còn ở đây sao? Việt cộng sắp tấn công vào thành phố rồi đó. Hoặc là về nhà, hoặc là tìm cách nào vào Sài Gòn ngay. Nếu không, thì không kịp nữa đó. Khánh về nhà lấy đồ để ra cảng Cầu Đá theo tàu vào Sài Gòn hôm nay.

Hạ không muốn giải thích tình trạng của mình nên chỉ lắc đầu và yên lặng. Anh hỏi :

- Sao ở đây đông người quá vậy Khánh? Mọi người tính đến Cầu đá để đu tàu vào Sài Gòn hả?

Khánh hấp tấp :

- Một số thôi, còn lại là những người xuống kho vũ khí gần cảng Cầu Đá để lấy súng đạn. Người ta phá kho napan từ tối hôm qua.

Hạ thẳng thốt:

- Lấy vũ khí? Họ là thường dân mà lấy vũ khí để làm gì?

Khánh nhún vai rồi lắc đầu:

- Có thể là để chống lại Việt cộng, có thể là để tùy thân hay là để tự tử. Nhưng mà thôi, Khánh phải đi đây. Đan Hạ và Anh nhớ cẩn thận.

Nhìn anh ta khuất bóng mà Hạ buồn vô hạn. Còn nhớ những ngày trường Hạ chưa phải dời các lớp học đến trường Nữ Tiểu Học Nha Trang, ba người con trai “tá túc” học Pháp văn thường lấp ló, chờ tất cả bọn con gái của trường Huyền Trân vào các lớp mới chịu thò đầu vào lớp. Hôm nào ba anh chàng may mắn thì vào lớp trước thầy nhưng xui xẻo gặp hôm thầy đã vào lớp thì thể nào cũng nghe thầy giảng đạo. Thật sự là vào lớp sau khi thầy đã có mặt quả là bất lịch sự, nhưng đối với ba người này, hình như cái sợ thầy là không át nổi cái sợ khi đi giữa đám con gái trong trường Hạ. Chiều nay người bạn này sẽ vào Sài Gòn và sẽ gặp những người bạn cũ “Huyền Trân”, “Võ Tánh”, và những người Nha Trang khác, còn Hạ và Anh mãi mãi không còn có cơ hội nữa.

Hai đứa quay đầu xe lại và đạp xe đi dọc đường biển. Giống như những con đường, biển cũng hoàn toàn bị bỏ rơi. Mọi người trong thành phố lo sợ cho số phận và tính mạng của họ hơn

là suy nghĩ đến những sự xa xôi. Riêng Hạ, biển gọi lên niềm an ủi còn lại.

- Mọi người bỏ đi nhưng tại mình vẫn còn có biển.

Anh nhìn Hạ với ánh mắt biểu đồng tình.

Dọc đường biển không còn những chiếc xe bán cóc, ổi, xoài ngâm cam thảo và mực nướng. Cách hôm ấy vài ngày, Phong, người con trai thường hát “ngày nào cho tôi biết tương tư” trong lớp học tư thục, chào từ giã Hạ để vào Sài Gòn. Do buổi học thêm ở trường Kim Yến không có thầy, anh ta mời Hạ ra biển nói chuyện. Dựng hai chiếc xe kề nhau xong, Phong mua hai trái cóc, rồi trao cho Hạ một trái. Dù không một tình ý gì, lời chia tay của anh ta như là sự mất mát lớn trong Hạ. Cầm quả cóc ngâm cam thảo được cất khóa năm cạnh xuống bãi cát, Hạ rung rung:

- Thôi mình đi về đi. Hạ chúc anh đi ngày mai gặp nhiều may mắn!

Phong lặng lẽ cầm quả cóc của mình bên cạnh quả cóc của Hạ rồi nói:

-Ừ ! Thôi mình đi về!

Đẩy chiếc xe Honda lên đường, Phong dừng lại và nhìn xuống bãi cát.

- Đan Hạ nhìn lại xem! Hai trái cóc trên cát biển trông dễ thương không?

Hạ quay lại nhìn chúng rồi nhìn anh ta và lắc đầu.

-Mới chỉ vài ngày thôi mà bây giờ người bán cóc không còn thấy nữa, người mua cóc cũng đã ra đi xa và hai trái cóc có lẽ bị cát biển che lấp hết.

Hạ và Anh tiếp tục đạp xe hướng về đường phố Phan Bội Châu rồi Độc lập. Vài chiếc xe qua lại trên đường, vài người hấp tấp qua lại trên hè phố, các cửa tiệm đóng kín. Thành phố như đang từ từ chết trong sự hoang vắng và tiêu điều. Cuối đường Độc Lập hướng về phía Mã Vòng thì hoàn toàn ngược lại. Xe, người hoảng loạn, vội vã, chen chúc hướng về Quốc Lộ chính để tiến vào Sài Gòn. Anh nhìn Hạ với đôi mắt buồn bã và chán chường, rồi lên tiếng:

- Anh muốn ghé thăm một vài người bạn xem họ còn ở

lại không. Hạ ghé nhà Quân với Anh nghe? Anh không hiểu Quân đã đi Sài Gòn chưa?

Hạ rất muốn nói “không” và từ chối nhưng vì sợ Anh đoán được sự thâm kín của mình nên im lặng tán thành.

Hạ còn nhớ cách đây một tuần, Hạ đã đến nhà chị họ của Anh ăn cưới. Chị Dạ Lan đã vội vã làm đám cưới với người yêu vì sợ những chuyện không may khi cuộc chiến xảy ra. Chồng chị là lính không quân nên đa số người dự tiệc là những người lính không quân rất cao ráo và đẹp trai. Một vài người ngồi cạnh Hạ rót rượu mời. Hạ ngần ngừ nhìn ly rượu trước mặt rồi nhìn người đối diện xa hơn. Hôm ấy Quân dự đám cưới một mình chứ không có Anh Thư. Anh ta nhìn Hạ với ánh mắt chẳng thiện cảm gì. Hạ đưa ly rượu lên miệng để tránh bối rối.

Quân long mắt và lầm bầm:

- Con nhỏ ngu!

Những lời này làm Hạ điên tiết. Hạ liếc anh ta với cặp mắt thách thức rồi rửa thầm “Quyền gì?” Hạ bắt đầu nói chuyện và cười cợt với những người bên cạnh. Men rượu kích thích sự tức giận của Hạ thêm khi Hạ nhìn Quân. Hạ nâng chiếc ly rượu đầy ắp lên rồi nốc hết toàn bộ. Hai gò má của Hạ rần lên như chúng gần lửa. Hạ hiểu là mình không nên ngồi lâu ở tiệc cưới này vì men rượu sẽ làm Hạ say mềm. Hạ đứng dậy vội vã chào mọi người đi về. Đạp xe trên đường về, Hạ thấy lòng mình tê tái. Nhiều nỗi buồn hòa lẫn với men rượu gây Hạ cho Hạ choáng váng và đau thương. Đến góc chùa Nghĩa Phương, mọi vật trước mắt Hạ như mờ nhạt đi. Hạ cố gắng quẹo tay lái thật nhanh để mau đến nhà. Chiếc xe hơi bất thần thắng gấp trước mặt Hạ và người tài xế hét

lớn:

- Đi xe kiệu này muốn chết hả?

Nước mắt Hạ dâng lên, miệng lẩm bẩm: “Phải về nhà! Phải về nhà!”

Dắt được chiếc xe đến cổng nhưng Hạ không kèm chế được cơn say. Chập choạng trên lối đi, Hạ té sổng xoài bên cạnh chiếc xe đạp. Tiếng ngã của chiếc xe kèm với tiếng sữa của hai con Jack và Jick đã làm cho tất cả những người trong nhà Hạ chạy ra. Ái phụ má dìu Hạ lên giường. Hạ muốn giải thích với má một vài lời nhưng cổ họng đắng nghét vì rượu cùng thức ăn trong bụng cứ tuôn ra mãi không ngừng. Trước mắt Hạ chỉ là những cái bóng mờ nhạt và xung quanh là những tiếng nói văng vẳng. Đầu Hạ nhức như búa bổ. Mặc cho mọi người chăm sóc ra sao, Hạ thiếp đi. Sáng hôm sau, Hạ cảm thấy ái ngại khi đối diện với má và cảm thấy hối hận rất nhiều khi nghe những tiếng thở dài. Không thể giải thích được nỗi niềm đau khổ của mình, Hạ như rơi vào tận vực thẳm cô đơn. Nước mắt Hạ tuôn rơi đầy gối. Hạ muốn có thêm một giấc ngủ thật dài để được quên đi những gì xảy ra cho Hạ. Người ta nói rượu làm quên buồn, nhưng thực tế nó làm Hạ đau khổ nhiều hơn. Đầu óc quay cuồng, Hạ không xác định được sự đau khổ dâng tràn là do nỗi buồn cũ hay do cảm giác mất mát mà Hạ đang đối diện hàng ngày. Bao điều vô vọng tràn ngập khiến Hạ không thể hứa với mình điều gì ngoài một ý nghĩ cố gắng làm má không buồn lòng nữa.

* * *

Đến trước chiếc cổng sắt dưới giàn hoa giấy, Anh dừng lại. Con nhỏ nghiêng đầu, ngó xuyên qua các song chắn rồi lên tiếng:

- Thưa bác, Quân có ở nhà không ạ?

Người đàn ông đứng tuổi đang đứng dưới giàn nho,

neho mắt nhìn Anh qua các khung sắt rồi trả lời:

- Có ! Để tôi gọi nó.

Anh liếc thoáng:

- Ba của Quân đó! Vậy là Quân vẫn còn ở lại

Hạ cảm thấy hồi hộp khi Quân xuất hiện trước cổng.

Lẳng lẳng theo hai người, Hạ bước vào căn phòng khách. Căn phòng khá đẹp nhưng sự bài trí thật đơn giản và không hòa hợp. Những ngày này mọi nhà trong thành phố cố gắng tạo ra cái vẻ thật nghèo nàn để tránh sự đê ý của những người tấn công vào miền Nam. Nhớ cảnh dọn dẹp của mấy cô ở nhà, Hạ bật cười.

Quân nhú mày nhìn Hạ cười với vẻ rất ngạc nhiên, rồi cất tiếng hỏi:

- Chưa đi sao?

Hạ nhìn thẳng vào mặt anh ta, rồi nhìn Anh mà không trả lời. Con nhỏ riu rít nói đủ chuyện: nào là lính mũ đỏ về thành phố nhưng đã rút đi cả, nào là thiên hạ phải dùng những phương tiện nào để vào Sài Gòn, đưa bạn nào đã rời thành phố và đi lúc nào, bằng cách nào. Loáng thoáng qua đôi thoại, Hạ lơ mơ hiểu rằng bạn bè của hai người bỏ đi rất nhiều, trong đó có cả Anh Thu.

Hạ lơ đãng nhìn xung quanh căn phòng rồi lên tiếng:

- Mọi người đều bỏ đi. Buồn quá!

Quân lạnh lùng và cộc lốc:

- Buồn à? Có muốn mượn cái này không?

Quân bước vào phòng bên cạnh rồi trở ra với một vật đen thùi trên tay. Đặt chiếc súng lục trên bàn,

Quân nói:

-Nếu buồn và muốn tự tử tôi cho mượn khẩu súng này!

Hạ nhìn khẩu súng với vẻ khiếp sợ, nhưng cổ trấn tĩnh với nụ cười nhạt.

- Buồn vì cảm xúc trước những thay đổi bất ngờ chứ ngu gì phải chết vì buồn.

Quân lặng lẽ cúi đầu xuống và không đối đáp một lời nào. Hạ thấy ngột ngạt vô cùng vì sự im lặng của anh ta. Hối thúc Anh về, Hạ từ chối không viếng thăm người bạn nào nữa.

Nha Trang Dấu Chân Kỷ Niệm

Chương Mười

Tiếng nói xôn xao của mọi người trong nhà đã đánh thức Hạ dậy sớm hơn mọi ngày.

- Chuyện gì vậy má?

Tối hôm qua tụi cướp bắn phá và lấy đồ ở các tiệm trên đường Độc Lập và Phan Bội Châu. Má nghe bác Hiền nói chị Huế phải bỏ tiệm chạy qua nhà bác ở cạnh rạp hát Nha Trang trốn.

Chị Huế là người giúp việc của cô Mỹ, cô ruột thứ bảy của Hạ. Chị là người rất trung thành với gia đình cô. Ngày cô bảy Mỹ đưa gia đình và bà nội của Hạ vào Sài Gòn, đáng lý chị cũng đi cùng, nhưng vì lo cho tài sản của chủ và không muốn xa Nha Trang nên chị xin ở lại trông nhà. Trước khi rời Nha Trang, cô Mỹ thì muốn chị có căn nhà và toàn bộ tài sản nếu có sự thay đổi xảy ra. Còn chị Huế thì hy vọng là khi Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa chiến thắng, gia đình cô trở về Nha Trang thì tài sản vẫn còn nguyên như cũ. Những ngày thành phố chộn rộn di tản và chuẩn bị đối phó với chiến cuộc, không ai nhớ là chị chỉ ở một mình trong căn nhà của cô Mỹ.

Hạ chạy qua khu vườn, gọi Ái:

- Bà nghe tin gì chưa?

Ái to miệng:

-Vụ cướp đường Độc Lập chứ gì ? Biết rồi!

Hạ nhắc Ái :

- Chị Huế ở một mình trong nhà Cô Mỹ đó! Bà muốn đi ra tiệm của cô xem sao không? Má tui đã cho tui đi rồi .

- Đi chứ nhưng chờ tui thay đồ đã!

- Mặc đồ bộ đại đi! Việt cộng gần vô rồi mà còn bày đặt quần áo ngoài đường, quần áo trong nhà.

- Không được! Tui là vậy. Bà mà không thay đồ tui không thềm đi chung.

- Được nhưng đi bộ chứ đừng đi xe đạp. Nếu không, tụi mình ra khỏi nhà không được đâu.

- Sao bà mới nói là má bà cho đi rồi?

- Tui đi thay đồ đây không cãi với bà nữa.

Chờ má vào nhà nội bàn luận tin nóng hổi của vụ cướp, Hạ vội vàng mở tủ lấy bộ đồ đồng phục học thể dục thay thật nhanh rồi cùng Ái đi bộ hướng về đường Độc Lập.

Đường phố Nha Trang bừa bộn và dơ dáy chưa từng thấy. Vật dụng, áo quần, giấy tờ, sách vở ngổn ngang dọc hai bên đường. Các cửa hiệu đóng cửa im lìm. Một vài cái được khép hờ, thấp thoáng một vài người ra vô. Trên các ổ khóa của các cửa sắt là dấu tích của vết đạn bắn xuyên qua. Đúng như lời đồn! Quả thật, đêm hôm qua các tiệm lớn trên các đường phố đều bị cướp. Đến trước tiệm Vĩnh Thanh hai đứa thi nhau thò miệng vào chỗ ổ đạn bắn và réo to:

-Chị Huế ơi! chị Huế!

Ái nôn nóng:

-Bà có chắc chỉ ở đây một mình không?

Hạ bồi hồi:

- Chắc mà không chắc!

Ái tròn mắt:

-Là sao?

Hạ ấp úng và cố tìm cách giải thích :

- Tui biết chắc là chị ở đây một mình bởi vì hôm chia tay với gia đình cô Mỹ, tui nghe chị ở lại giữ tiệm. Nhưng mà tui lại nghe má tui nói là tối hôm qua có cướp nên hình như chị đã chạy trốn qua nhà bác Hiền rồi.

- Vậy bà gọi tui đi ra đây làm gì?

- Thì coi sự việc có đúng như lời đồn không? Hơn nữa, coi tụi cướp còn bỏ lại gì thì mình lấy chứ uống!

Ái quan sát cái cửa sắt:

- khóa bị bắn như vậy là thật sự có cướp. Nhưng mà cửa được khóa lại với chiếc dây xích này chứng tỏ có người ở bên trong. Coi chừng có thằng ăn cướp nào còn ở trong đó nó ...

Chưa dứt lời thì tiếng động trong nhà làm hai đứa giật

mình. Cả hai vội vàng chạy xa cánh cửa sắt hơn nhưng còn cố hét ngược trở lại:

- Chị Huế ơi! Chị Huế ơi!

- Chị đây! Chờ chị mở cổng!

Đẩy cánh cửa sắt cho vừa đủ chỗ một người lách mình, chị Huế hồi hải giục hai đứa vào để chị xích cửa lại. Hạ bàng hoàng với những gì trước mặt. Cái mỹ thuật trưng bày của tiệm Vĩnh Thanh ngày xưa đã bị hủy diệt đi bởi sự tàn phá khốc liệt và dữ dội. Những tủ kính dọc theo tường chỉ còn là những mảnh vỡ loang lổ mất trật tự. Tranh xà cừ, quần áo thêu, quà thủ công nghệ vắng vãi lộn xộn khắp nơi trên nền nhà trộn lẫn với hàng ngàn mảnh chai bừa bãi, ngổn ngang.

Chị Huế lên tiếng dặn dò:

- Đi cẩn thận coi chừng đạp mảnh chai. Chị mới về nên chưa dọn dẹp được.

Ái nhìn lên trần nhà và hỏi:

- Tụi cướp chỉ cướp phá dưới nhà thôi hay các tầng trên nữa hả chị?

- Toàn bộ căn nhà!

Hạ lo lắng:

- Vậy là lúc tụi nó cướp chị còn ở trong nhà sao?

Giọng nói của chị trở nên lạt hơn:

- Ủ !

Đưa tay lùa số đồ bừa bộn trên chiếc ghế sa long, chị Huế ngồi xuống, bật khóc nức nở:

- Chị ở trong nhà khi chúng cướp.

Hạ và Ái đồng ngồi bệt trước mặt chị lo lắng hỏi dồn:

- Tụi nó đã làm gì?

- Chúng có hành hung chị không?

Chị Huế không trả lời mà chỉ nhìn hai đứa với đôi mắt thất thần, xa vắng. Một lát sau, chị từ từ thuật lại mọi chuyện

- Chiều tối hôm qua, khi ăn cơm tối xong chị nghe tiếng đập cửa và tiếng la hét trước nhà. Sợ quá, chị lên đi lên lầu và nhìn xuống đường. Nhìn thấy lóm nhóm những người đàn ông cầm súng trước các cửa tiệm, chị đoán ngay tụi cướp đang hành động

nên chị chun ngay dưới gầm giường của cậu mợ Bảy để trốn.

- Như vậy là khi cướp chúng không biết chị ở trong nhà?

Chị Huế lắc đầu:

- Không phải, để chị kể tiếp. Khi không còn nghe tiếng la hét và đập cửa, chị nghe tiếng súng nổ rất lớn và rất lâu. Hình như chúng bắn lâu như vậy để phá ổ khóa cửa sắt. Sau đó, chị lại nghe tiếng súng nổ kèm theo tiếng vỡ của các tấm kính, tiếng đập phá, tiếng cười, tiếng la hét. Tụi nó tràn lên các phòng ở trên lầu, vừa đập phá vừa hét lớn “Người đâu ra đi!”. Chị cuộn mình trong cái mền dưới giường tưởng đâu chúng không tìm ra, nào ngờ, một thằng phát hiện được và kéo chị ra.

Hai đứa hồi hộp:

- Rồi nó làm gì chị?

- Nó gọi toàn bộ đồng bọn đến xung quanh chị và hỏi cung đủ thứ. Chị lay tụi nó quá chừng vì thằng nào cũng có súng. Chị nói cho chúng biết đây là nhà chủ và chị chỉ là người làm công. Chị còn cho tụi nó biết gia đình chủ đã đi hết chỉ còn một mình chị ở lại trông nhà, nhưng mà tụi nó không tin. Một thằng ở lại canh chị, còn lại chúng đi lục lọi các phòng. Một lát sau, chúng vây quanh chị.

Hạ sốt ruột:

- Chúng hành hung chị phải không?

Chị Huế lắc đầu nhưng nước mắt tuôn trào không ngưng:

- Chúng ra lệnh chị cởi hết quần áo.

Hai đứa hồi hộp nín thở nhưng không dám ngắt lời, chờ chị ngưng khóc, nói tiếp:

- Chúng cười hô hô rồi đuổi chị ra khỏi nhà.

Hạ lo lắng:

- Chị có còn quần áo lót không?

- Không còn gì cả! Chị phải dùng tay che người và chạy đến nhà Bác Hiền ở gần rạp hát Nha Trang xin tá túc.

Hai đứa lặng người sau khi nghe chuyện. Nhìn cảnh vật xung quanh, Hạ tưởng tượng được cảnh hành hung của bọn cướp đối với chị như thế nào. Hạ thấy được cảnh chị quỳ lạy, bò từ chỗ này sang chỗ khác để xin từng thằng ăn cướp tha tội chết và được để yên

thân. Hạ cũng tưởng tượng được cảnh chị trần truồng, vừa khóc lóc vừa lấy tay che thân đi trên đường phố, băng qua các góc đường để tới nhà người quen của chị. Hạ còn nghe được tiếng cười hô hô của tụi cướp văng vẳng bên tai mà thấy rùng mình. Hạ nhìn chị rã rượi và kinh hoàng mà cảm thấy thương chị hơn bao giờ hết.

Ái hỏi:

-Vậy chị về lại đây lúc nào?

-Sáng sớm nay. Chị về thấy nhà tang hoang từ trên xuống dưới. Chị lấy cái xích khóa xe của cậu để xích cửa sắt lại.

Nơm nớp lo sợ, Hạ quay lại nhìn cái khóa xích nơi cánh cửa sắt sau lưng, rồi nhắm mắt:

- Chị không sợ còn thằng nào nằm trong nhà sao? Sao chị gan quá vậy?

- Ở nhà người ta lâu chị ngại. Hơn nữa, chị không nỡ bỏ nhà và tiệm của cậu mợ. Nếu cậu mợ được trở về, bị mất nhà, mất cửa, thì tội nghiệp lắm.

Ngưng một lúc chị nói tiếp:

- Nhưng mà chị chỉ nghĩ vậy thôi chứ không hy vọng gì gia đình cậu mợ trở lại. Tụi Việt Cộng vào thì cũng mất cả thôi. Hai em coi có gì lấy được thì lấy đi.

Chị đưa hai đứa lên các phòng đến tận lầu thượng. Tất cả mọi nơi đều lưu lại dấu tích của sự phá hoại, lục lọi và vơ vét của bọn cướp. Dấu tích tàn phá của trận cướp quá kinh khủng đến độ Ái và Hạ không muốn lấy một thứ gì. Hạ tự hỏi tại sao trong thành phố biển dễ thương này lại có những người bỉ ổi như thế. Câu chuyện chị Huế kể hoàn toàn ám ảnh trong tâm trí Hạ. Hạ có cảm giác sợ và hồi hộp khi đi ngang các phòng và đập lên các đồ vật ngổ ngàng. Hạ không hiểu chị Huế làm sao mà dọn dẹp hết cái bừa bộn của căn nhà và làm sao can đảm để tiếp tục ở một mình với cái cảnh như thế.

Trong lúc chị lượm lặt những thứ tương đối có giá trị như một vài xấp vải, cây viết, hay cái kẹp tóc,

Hạ cất lời khuyên:

- Chị nên vào ở trong nhà nội với tụi em đi. Ở đây một mình nguy hiểm lắm. Biết đâu tụi nó lại đến cướp nữa.

- Chị không đi đâu. Hai em đi về đi, chứ mấy o trông. Chị đã hứa điều gì thì chị làm đúng như vậy.

Từ giã cửa tiệm Vĩnh Thạnh mà lòng hai đứa nặng trĩu. Cả hai không sợ những người lớn trong gia đình chất vấn đi đâu chỉ cảm thấy buồn mãi vì câu chuyện vừa được nghe kể.

Nha Trang Dấu Chân Kỷ Niệm

Chương Mười Một

Tiếng cười hô hố, tiếng vỡ của thủy tinh, tiếng súng nổ chiếm cứ hoàn toàn trong cơn ác mộng của Hạ. Tất cả những âm thanh hỗn độn này làm Hạ không còn phân biệt được tiếng kêu thất thanh của má:

- Hạ dậy ngay đi! Hạ! Hạ dậy nhanh đi con.

Hạ mở mắt nhưng vẫn nằm yên. Một vài tiếng nổ ở đâu đó rất to. Hạ cố lục lọi trí nhớ xem mình đang ở nơi nào. Má thò đầu vào trong phòng và kéo Hạ dậy.

- Mau đi con! Mình phải chạy vào nhà nội để tránh bom. Máy bay đang thả bom đó.

Hạ bật dậy ngay và kéo tay má chạy ra khỏi nhà. Ngang qua khu vườn tối, Hạ trông thấy những vệt sáng trên đầu. Tiếng máy bay đang bay vòng xung quanh thành phố. Lại nghe những tiếng nổ thật gần.

Hạ đập cửa nhà nội, cầu cứu:

- Cô ơi mở cửa mau cho má con và con tránh bom.

Cô Sáu vội vã mở cửa và hỏi thúc:

- Vô nhà mau! Mau lên!

Dưới tấm phản là tất cả những người trong gia đình Hạ. Mọi người đã chui vào núp từ lúc nào. Người nào, người nấy run cầm cập và không nói gì với nhau. Khum người dưới tấm phản đông đúc chật chội, Hạ mới nhớ ra chuyện nghe lời má chạy vào nhà nội tránh bom chung với toàn gia đình không phải là việc làm thích đáng. Nếu tránh bom thì ở nhà Hạ vẫn tránh được; chỉ cần chui dưới gầm giường là được ngay, hơn nữa, biết bom rơi chỗ nào đâu mà tránh. Hạ cảm thấy bức má nên nhăn nhó và phàn nàn về cái chật chội của chỗ núp. Một lúc sau nghe má, các cô và bác gái thì thầm bàn tán, Hạ hiểu được má muốn gì. Nếu những trái bom kia có vô tình rơi trong khu vườn nhà nội thì tất cả sẽ cùng chết

chung. Trước đó mấy ngày, cô Út khuyên má nên dọn đến một trong những căn nhà đẹp mà hàng xóm bỏ đi. Má kiên quyết không bằng lòng. Hạ hiểu tính má không thích lấy những gì không thuộc về mình. Hơn nữa, má không bao giờ muốn rời căn nhà kỷ niệm do ba để lại. Và lúc đó, Hạ chỉ nghĩ là má luôn luôn vì ba, vì những kỷ niệm của ba để lại chứ không bao giờ nghĩ má muốn chết chung với những người trong gia đình nội. Người lớn có nhiều cái khó hiểu!

Hạ dựa người vào sát bức tường sau lưng rồi từ từ chìm vào giấc ngủ.

Tờ mờ sáng các cô rón rén ra lấy nước rửa mặt. Hạ lờ đờ làm biếng không muốn đi đâu. Lúc này không còn nghe tiếng động cơ của máy bay, cũng không còn nghe tiếng bom nổ. Những người lớn sau khi rửa mặt xong, chụm lại bàn tán. Cô Sáu mở hé cánh cửa để nhìn ra ngoài. Trời đã sáng hẳn lên nhưng không một người lớn nào nghĩ đến chuyện đi làm hay buôn bán. Cái sạp hàng của cô Sáu ở chợ Đầm đã bị tụi cướp lấy phá tan tành. Tuy nhiên, nếu có còn cô cũng không đi bán làm gì. Khi quyết định ở lại, cô Sáu thực sự không muốn mọi người biết cô là người có tiền. Những ngày này, sinh hoạt hàng ngày hoàn toàn bị xáo trộn. Những người bỏ đi rồi rít hoảng sợ tính mạng khi đi đường đã đành, những người ở lại còn phập phồng hơn vì không hiểu chết lúc nào và sống như thế nào mới được yên.

Ánh nắng chiếu vào căn phòng làm Hạ thấy rõ từng người hơn. Bác gái, cô Sáu, cô Út và má Hạ ngồi co rúm mỗi người mỗi góc với một túi nhỏ trong lòng. Mặt người nào cũng hốc hác và phờ phạc. Có lẽ suốt đêm qua không ai ngủ được.

Cô Út ngồi cạnh Hạ thì thầm :

- Nghe con Ái nói tụi Việt Cộng mà vào Nha Trang, tụi nó sẽ tẩy não người miền Nam mình phải không Hạ?

Thấy Hạ gật đầu, cô tiếp tục:

- Nó còn nói là họ sẽ mở đầu mình ra rồi lấy cục “gôm” để “gôm” cho sạch, rồi may lại.

Hạ nheo mắt nghi kỵ nhìn Ái, bật cười và nói vào tai cô:

- Cô đừng nghe lời con Ái! Nó chọc cô đó!

Con nhỏ này thì tinh bơ như không chứng kiến việc gì đã xảy ra. Không hiểu tối hôm qua nó núp ở góc nào dưới tấm phản mà sáng ngày nó đã ngồi chễm chệ trên ghế sa lông. Mặc cho mọi người ngồi co rúm mọi nơi trên nền nhà, Ái co chân lên dĩa và sơn phết các móng chân như không có chuyện gì xảy ra trên đời. Trước mặt nó là những chai nước rửa móng tay và nước sơn giăng đầy trên bàn.

Bác gái la:

-Giờ này mà còn để móng tay dài! Tụi nó mà vô thì tụi nó rút móng tay hết.

Ái ngang bướng đáp lại:

- Khi nào tụi nó làm hăng hay, còn giờ con thích, con vẫn để!

Hạ đưa mắt theo dõi từng động tác của nó. Con nhỏ có bàn tay thon mềm rất hợp với móng tay dài. Ái biết bàn tay mình đẹp nên thường trau chuốt và sơn màu hồng nhạt. Hạ thích nhìn Ái sơn móng tay như nhìn họa sĩ vẽ tranh. Tuy nhiên, Hạ cảm thấy tù túng khi phải ngồi co rúm trong căn phòng nên nằn nì má cho về nhà.

Hạ vừa về đến nhà là nghe tiếng gọi của Anh:

- Hạ ơi! Hạ ơi!

Hạ thò đầu ra khỏi tường:

- Anh không sợ sao mà xuống đây vậy?

- Anh nghe máy bay bỏ bom ở Cầu Xóm Bống, không hiểu Hạ có bị gì không, nên xuống tìm. Nhiều người bị thương vào bệnh viện Nha Trang lắm đó, Hạ có muốn đến đó thăm họ không?

- Muốn!

Lần này, Hạ xin phép má:

- Cho con đi vào bệnh viện thăm những người bị thương và tìm hiểu tin tức ra sao nghe má?

Má gằn giọng:

- Tình hình như vậy mà con muốn đi sao?

Hạ khẩn khoản:

- Anh đạp xe từ Phước Hải xuống đây không có gì, hướng hồ nhà mình gần bệnh viện. Cho con vào đó để con giúp những người

bị thương mà má!

Năn nỉ một lúc, rốt cuộc má chịu ý cho Hạ đi cùng Anh.

Chiếc xe đạp vừa được tựa vào góc cột của khu chứa xe là Hạ và Anh vội vàng chạy về phía khu cấp cứu. Nhân viên Hồng Thập Tự, trong áo trắng, lăng xăng đi lại khiêng các bệnh nhân vào các phòng khám.

Hai đứa hớn hờ bước nhanh chân hơn đến chỗ họ với hy vọng trở thành những người cộng sự có ích. Chưa đến bậc tam cấp của khu khám bệnh, cả hai phải khựng bước và đứng lặng người. Người bị thương nằm ngòai la liệt trên lối đi hướng về cổng của phòng khám.

Lần đầu tiên trên đời, Hạ nhìn thấy nhiều người bị thương và máu người chảy đầm dề. Toàn bộ các dây thần kinh trên đầu Hạ như cứng đờ khiến Hạ thấy chóng mặt và choáng váng. Nhắm mắt lại một lúc để lấy bình tĩnh, Hạ rì tay Anh rồi cùng len lỏi nhích dần đến phòng bệnh. Một người con trai trong y phục Hồng Thập Tự hét thật to:

- Mấy cô làm gì ở đây?

Hai đứa lí nhí:

- Dạ, chúng tôi đến đây để giúp người bị thương.

- Giúp người bị thương sao đứng xó rợ một chỗ vậy? Hai cô lo tìm khăn lau máu cho các bệnh nhân đi.

- Dạ lấy khăn ở đâu và chăm sóc người nào trước?

- Nhiều người quá biết ai trước, ai sau được? Các cô xem ai cần thì giúp không cần phải hỏi. Hai cô theo tôi vào đây lấy khăn lau và thuốc sát trùng. Khuôn mặt của người nói khoảng độ tuổi của bọn Hạ, nhưng có lẽ vì công việc hiện tại đã tạo cho anh ta tính khí cứng rắn và thẳng thừng không khác gì người chỉ huy lính. Hạ cảm thấy ức vì không dung bị con trai nạt nộ, nhưng cố gắng bỏ khuôn mặt bất mãn để bước theo anh ta. Hai đứa len lỏi bước ngang qua những người bệnh và theo anh ta vào tận căn phòng trong cùng.

Một người đàn ông ở trần để lộ nhiều mảnh bom trên mình với máu me loang lổ, lết theo anh và kéo chân anh lại .

- Bác sĩ ơi, cứu dùm tôi. Tôi đau quá!

- Bác bình tĩnh ngồi một chỗ đi. Cháu không phải là bác sĩ nhưng cháu và các bạn cháu sẽ cố gắng chăm sóc hết tất cả.

Hạ cảm thấy xây xẩm hơn khi nghe những tiếng khóc than và rên xiết xung quanh, nhưng Hạ cố gắng giữ bình tĩnh để còn được giao nhiệm vụ.

Cầm chiếc khăn lau và thuốc khử trùng trong tay, Hạ và Anh đi hai hướng khác nhau để lau máu và chăm sóc cho những người bị thương. Thoạt tiên, Hạ chùi máu cho người đàn ông có nhiều mảnh bom trên người. Chân ông bị một mảnh bom rất lớn làm cho máu ứ đọng xung quanh. Cố ra vẻ là người chuyên nghiệp, tay Hạ thoăn thoắt dùng khăn chấm thuốc khử trùng để làm sạch vết thương nhưng Hạ lại không dám đụng mạnh vào nó vì cảm tưởng nó như là vết thương ở trên da thịt mình. Hạ từ từ lau những chỗ máu đã khô rồi bặm gan lau lần vào đường nứt trên làn da tím bầm gần đầu gối nơi mà mảnh bom đen nằm ẩn dưới. Có lẽ mảnh bom sát vào xương chân làm người đàn ông này đau đớn khiến ông ta rên xiết không ngừng. Lau xong các vết thương ở chân ông ta, Hạ bắt đầu lau lên người. Có quá nhiều mảnh bom nhỏ li ti gắn chặt vào da thịt ông ta đến độ Hạ không giữ nổi ý nghĩ trong đầu:

- Sao bác bị thương gì mà nhiều quá vậy?

-Họ bỏ bom bí mà cô! Bom này mà nổ là nó vỡ ra thành ngàn mảnh!

Hạ nhú mày ngạc nhiên vì không hiểu sao thành phố mới bị bỏ bom mà ông ta biết loại bom gì. Muốn hỏi nhiều hơn nhưng vì sợ mấy người Hồng Thập Tự, Hạ thì thầm:

-Ai bỏ bom vậy hả bác?

- Thì lính Cộng Hòa mình muốn bỏ bom cho sập cầu Xóm Bóng để tụi Việt Cộng không thể tiến chiếm Nha Trang được chứ ai. Nhưng mà, cầu không sập, bom lại nổ dưới chân Tháp Bà.

Hạ hốt hoảng:

-Vậy Tháp Bà có sao không? Có bị sập không?

- Không sao! Chỉ có những người chạy tị nạn từ miền Trung

vào như chúng tôi, sống ở đầu cầu thì mới bị thôi.

Rên vài tiếng như thể cho đỡ bớt đau nhức, ông ta lo lắng hỏi:

- Không biết khi nào bác sĩ mới đến hả cô? Tôi sợ nếu vết thương để lâu quá, chân tôi phải bị cưa!

Lúc này Hạ nhìn ông ta kỹ hơn. Khuôn mặt lo lắng, hốc hác như trải qua một cơn khủng hoảng kinh hoàng lắm. Chiếc quần cộc bạc thêch với những vết bẩn của đất và vết loang của máu. Những vết thương ở chân và người chứng tỏ ông là người bị thương nặng thế mà ông lại phải ngồi ở một góc phòng. Những chiếc giường trắng của khu cấp cứu là nơi dành cho những người bị thương trầm trọng hơn. Vài cái giường chen chúc bởi hai, ba người hoặc hai, ba gia đình. Người bị nặng được ngồi hoặc nằm. Người bị nhẹ hơn thì đứng tựa gần đó. Nghĩ đến thân phận của những người miền Trung phải bỏ nhà chạy vào tị nạn ở Nha Trang mà không được yên thân, Hạ buồn bã trả lời:

- Cháu không biết gì cả bác ơi! Có lẽ mấy anh đó sẽ kiếm bác sĩ cho bác.

Chào ông ta để đi đến chăm sóc cho người khác mà tâm trí Hạ không được tập trung. Hạ không hiểu mấy anh Hồng Thập Tự làm sao tìm được bác sĩ cho hết thấy số người bị thương la liệt. Những ngày này, bác sĩ cũng như y tá thật là khó tìm trong thành phố. Nhưng mà, nếu lúc này thực sự có bác sĩ hay y tá thì Hạ cũng không biết ai là bác sĩ, ai là y tá, bởi vì mọi người ăn mặc như nhau ngoài trừ những anh chàng Hồng Thập Tự “hung dữ” này. Hạ không rành về y học và cứu thương, vì vậy Hạ cảm thấy bất lực và thua sút với những người đồng trang lứa. Với chai thuốc khử trùng và chiếc khăn, Hạ chỉ biết đi đến người này sang người khác và lau máu. Ngoài những câu an ủi qua loa, Hạ không thể làm gì khác hơn nữa. Hạ không dám quyết định việc gì ngay cả khi họ đòi uống nước. Hạ cũng không dám hỏi là nên hay không vì sợ bị la. Cho đến khi nghe mấy người mặc áo trắng la lớn, cảnh cáo: “Không được cho bệnh nhân uống nước!” thì Hạ lập tức không chiều theo ý của bệnh nhân nữa.

Khác với những người bị thương xung quanh, một đứa bé

khoảng mười tháng nhớn miệng cười trong lòng mẹ. Hạ ngạc nhiên bước đến và ngồi xụp xuống bên người mẹ trẻ, Hạ nói:

- Cho em bế em bé một tí nghe!

Nhăn mặt vì đau đớn, nhưng chị bằng lòng chuyển đứa bé sang cho Hạ. Hạ đưa thẳng đứa bé lên quan sát, rồi xoay nó từ trước ra sau và cẩn thận tìm vết thương khắp người. Ngạc nhiên và mừng rỡ, Hạ nói to:

- Em bé không bị thương chỗ nào cả chị ơi!

Chị gật đầu:

- Chị biết rồi! Bởi vì khi máy bay bỏ bom chị ôm nó gọn trong lòng và lấy lưng đề nó xuống cho nên chị lãnh hết những mảnh bom trên lưng.

Xúc động với những điều nghe được, nước mắt Hạ tuôn trào. Hạ ghen ngào chưa biết nói sao, chị kể tiếp:

- Nhưng mà chị có hai đứa con, chị chỉ ôm được một đứa, còn con chị của nó thì bị thương.

- Chồng chị có ở đây không?

- Không! Anh ấy đi lính không biết giờ ở đâu.

Giao vội đứa bé lại cho chị, Hạ chồm người sang đứa bé gái khoảng bốn tuổi đang nằm bên cạnh mẹ. Hạ lật áo nó lên để tìm những vết thương và chùi máu. Con bé nằm yên thiêm thiếp. Thỉnh thoảng nó rên khóc rồi kêu mẹ đòi nước. Khuôn mặt con bé đờ đẫn với cặp mắt mất thần sắc. Lau những vết thương có mảnh bom nằm dưới làn da non, Hạ cảm thấy chua xót và tội nghiệp cho con bé, còn nhỏ mà phải chịu đau đớn do chiến tranh gây ra. Chăm sóc cho con xong, Hạ tiếp tục tìm vết thương và lau máu cho mẹ. Người thiếu phụ nức nở với câu chuyện kể:

- Biết “mấy ông” vào Nha Trang, tôi định đưa mấy đứa con tôi trở về Buôn Mê Thuật rồi, nhưng vì không có đủ tiền nên mẹ con còn nán ná ở lại, không ngờ đến nông nỗi này.

Hạ ngạc nhiên:

- Việt Cộng đã vào thành phố Nha Trang rồi sao? Sao em không thấy gì cả? Hôm qua em còn ra phố mà!

Chị khẳng định:

- Họ đã vào rồi cho nên bây giờ người ta chen nhau

thuê xe về lại quê cũ. Tiền xe mất như lúc đi tản.

Hạ nhìn chị và ái ngại vì không có tiền để giúp chị. Nhìn cảnh chị đơn thân dắt hai con chạy giặc, Hạ chợt nhớ đến má của Hạ. Trưa quá rồi! Chắc là má trông ở nhà và nóng lòng lắm. Hạ đứng lên đi tìm Anh, cho con nhỏ biết tin là Việt Cộng đã vào thành phố rồi hồi Anh chở Hạ về.

Má Hạ đứng chờ trước cổng nhà. Đưa cho Hạ một cái túi nhỏ, bà nói một cách cương quyết:

- Con vào chọn áo quần và những thứ cần thiết để đi ngay.

- Đi ngay? Mình đi đâu hả má?

- Đi Thanh Minh với hai cô. Mình sẽ ở nhà dì Tư.

- Còn hai bác và Ái thì sao?

- Bác gái đã đi Thanh Minh với bà con của bác rồi. Chỉ còn bác trai ở lại với con Ái.

Hạ năn nì:

- Con không muốn đi! Con muốn ở lại.

- Nha Trang bây giờ là chỗ giao chiến. Mình ở đây không yên đâu. Con đừng chướng!

Hạ cố hỏi vặn:

- Thế tại sao bác cả và Ái ở lại được?

Má Hạ không trả lời. Bà hồi hả gọi hai cô rồi giục Hạ mau ra khỏi nhà để khóa cửa. Đến trước cổng, gặp Ái đứng trên hiên nhà bác cả, má Hạ khuyên nó:

- Lấy đồ chạy với bác đi con!

Ái lắc đầu:

- Con không nỡ để bác trai ở lại một mình. Hơn nữa, con không sợ chết.

Hạ không thuyết phục Ái, cũng không chen vào đối thoại của hai người. Hạ trầm ngâm với ý nghĩ: “Mình không anh hùng như Ái. Mình không những sợ chết mà còn sợ bị thương như những người trong bệnh viện ngày hôm nay. Tuy nhiên, dù chết hay bị thương, bị ngay tại nhà vẫn còn tốt hơn là ở đâu đâu.”

Dù ý nghĩ có là ước muốn của Hạ, Hạ cũng không thể nào quyết định độc lập như Ái. Má Hạ quá đau lòng khi mất Thảo Vy, Hạ không nỡ để bà bận lòng thêm nữa.

Nha Trang Dấu Chân Kỷ Niệm

Chương Mười Hai

Bốn người may mắn đón được chiếc xe lam để đi về Thành. Xuống bến xe Thành, cô Sáu, cô Út, má Hạ và Hạ tiếp tục mượn xe đi về phía Thanh Minh. Những người lớn than van với nhau về cái giá cắt cổ mà mấy ông tài xế “chém.” Hạ thì buồn hơn những người này vì chiếc nhẫn vàng tây có hình trái tim rỗng của Hạ bị rơi mất khi chen chúc trên những chiếc xe đồ và xe lam. Chiếc nhẫn này là vật kỷ niệm của Hạ. Hạ sắm nó với số tiền dành dụm mà Hạ móc “crochet” những cái khăn trải bàn và khăn màn cửa gửi cho cô Sáu bán. Hạ muốn nói về chuyện đánh mất chiếc nhẫn và trách má sao nỡ bỏ nhà đi, nhưng Hạ cảm thấy lười biếng nên im lặng và bước theo mọi người vào căn nhà có cái sân xi măng rộng và xung quanh có những khóm hoa trang. Vào đến phòng khách, Hạ vâng lời má chào từng người trong nhà. Thoạt tiên là bà lão có mái tóc bạc, rồi đến người đàn ông vạm vỡ có giọng to và vồn vã, rồi người đàn bà có nụ cười hiền lành, rồi một anh con trai cao lớn, một đứa bé gái và ba đứa con trai nhỏ.

Qua giới thiệu, Hạ biết được người đàn ông vạm vỡ kia là chồng của dì Tư. Dì Tư là bạn buôn bán với má Hạ. Ông bà có năm người con. Bốn người con trai và duy nhất một cô gái út. Bà lão là mẹ của ông dưỡng Tư.

Tất cả mọi người trong gia đình này đều hiếu khách nên má và hai cô của Hạ tự nhiên như ở nhà. Còn Hạ vẫn nhẵn nhụi như lúc rời Nha Trang. Hạ cảm thấy không tự nhiên khi ở chung một nhà với người con trai bằng tuổi mình và nhất là phải nằm ngủ trống trải trong phòng khách với má và các cô.

Mỗi ngày, Hạ phụ giúp những người lớn nấu ăn, rửa chén rồi ngồi yên nhìn những đứa nhỏ chơi đùa trước sân. Thỉnh thoảng Hạ đến cái góc bên cạnh bàn thờ tìm sự yên lặng với quyển nhật ký, những bài thơ, những vật kỷ niệm và hình của bạn bè. Hạ cảm

thấy nhớ Nha Trang, nhớ bạn bè, nhớ thầy cô và những buổi dạ vũ. Nhớ nhất là nhớ Anh thân thương với giọng kêu ơ ơ ngoài bức thành. Chìm đắm trong nỗi nhớ, Hạ tìm những bài thơ dễ thương với chữ viết tuyệt đẹp của Anh trao cho Hạ ngày nào. Hạ thích đọc đi đọc lại bài thơ “ Răng Khềnh” được tặng để mơ mộng như thể đang ngồi trên ghế xích đu bên cạnh khóm hồng nhà Anh:

“Ơi cái răng khềnh dễ thương dễ ghét.

Ơi tiếng cười rúc rích như chuột gặm nát trái tim anh.

Nhỏ trông buồn cười như trái ớt.

Ớt xanh nho nhỏ đo đỏ mà cay khôn cùng.

Cay mờ mắt anh.

....

Nhỏ, cho nhỏ chùm tỉ muội.

Đừng chớp mắt tội tình anh...”

Bên cạnh những cánh hoa ép khô, những bài thơ, bài nhạc và hình vẽ, bài thơ năm chữ của người con trai mang kính cận trong lớp cha Phương vô tình gọi lại cho Hạ những ngày thân ái xa xưa:

“O nó mang răng khềnh.

Trông mê mệt vậy thể.

Mỗi khi cô nhích lệch

Mình cảm thấy lạnh tê

Bữa kia bạn cho kẹo

Cô vội cười mím chi

Nhưng trông lại cô héo

Cục kẹo có tí ti...”

Nhìn lại những kỷ vật, Hạ thấy nhớ Nha Trang và bạn bè rất nhiều. Không biết bạn bè Hạ bây giờ lưu lạc ở những nơi nào? Có phải họ đang nhớ kỷ niệm cũ, những ngày xưa cũ như Hạ đang khoắc khoải mong nhớ không? Ngày mai của Hạ ra sao và tương lai của Hạ như thế nào khi Hạ không thể kết thúc kỳ thi tú tài? Còn Thảo Vy nữa, có phải chị em Hạ mãi mãi không bao giờ được gặp nhau không? Hạ không tìm được câu trả lời cho bao nhiêu câu hỏi trong đầu. Niềm hy vọng trong Hạ càng lúc, càng trở nên nhỏ bé và mong manh. Nỗi buồn thâm kín quyện với cái mất mát lớn lao

của hiện tại làm Hạ cảm thấy chơi vơi và đơn độc. Hạ muốn khóc thật nhiều để được vui buồn và nỗi u uất trong tâm trí. Như hiểu lòng Hạ, mỗi ngày má và hai cô của Hạ luôn nhắc khéo: “Tối ở nhà người lạ phải luôn luôn vui vẻ nghe con.” Cho nên, Hạ không làm gì khác hơn là im lặng và im lặng.

Buổi trưa thật là yên lặng. Những người lớn tụ họp ở vệ đường trước mặt nhà để bàn tán về tin tức ở Nha Trang và tức trực nghe truyền thanh để biết tin tức ở Sài Gòn. Hạ thờ ơ nhìn những đứa nhỏ chơi đùa trước sân. Mỗi buổi trưa, tụi nhỏ trong xóm thường tụ lại trước nhà để chơi lò cò hay nhảy dây.

Con bé gái của dì Tư lân la đến làm quen:

- Chị Hạ muốn chơi với tụi em không?

Hạ lắc đầu:

-Không! Cảm ơn các em!

Con bé và bạn nó ngồi sát vào Hạ :

- Tóc chị Hạ rối quá. Chị muốn tụi em chải cho chị không?

Thấy Hạ gật đầu, hai đứa nhỏ bỏ mặc bạn bè nhảy nhót trên sân, chạy vào nhà tìm lược. Một lát sau, chúng chạy đến bên Hạ, chia ranh giới trên đầu để chải bới. Máy đứa khác thấy ngộ, ngừng chơi, lân la tới nhìn Hạ. Chúng cười nói đủ chuyện rồi chia nhau hái hoa lá. Những bàn tay non, mềm mại mơn trớn trên mái tóc, những chiếc răng lược quện trong tóc, cộng với gió hiu hiu thơm mát của vùng quê làm Hạ muốn rơi vào giấc ngủ.

- Chị Hạ, nhìn trong gương xem! Chị có giống công chúa hay cô dâu không?

Liếc vào tấm gương, Hạ bật cười khi thấy khuôn mặt mình thật tếu. Hạ không bao giờ thích đeo bông tai hay gắn bất cứ kiểu hoa nào trên đầu, vậy mà tụi nhỏ gắn trên tóc Hạ đủ các loại hoa. Màu sắc rực rỡ của những đóa hoa tương phản trên làn da nâu xăm đã tạo cho Hạ một khuôn mặt giống cô gái của người thiểu số. Nhìn những ánh mắt chờ đợi của chúng, Hạ gật đầu và nói dối:

- Đẹp! Chị thích lắm.

Cả bọn căn dặn:

- Chị đừng gỡ tóc xuống nghe! Tụi em làm lâu lắm mới được như vậy đó!

Hạ gật đầu và mỉm cười.

- Chị có thích ăn trái cây không?

- Chị thích lắm.

- Chị ngồi yên đây nghe. Tụi em về nhà hái trái cây cho chị.

Mấy đứa nhỏ con dì Tư chạy theo bạn hái trái. Hạ nhìn theo chúng và mỉm cười băng quơ. Đây là ngày ở trên Thanh Minh mà Hạ cảm thấy vui. Cậu nói ngây ngô, nụ cười hồn nhiên và việc làm vô vị lợi của những đứa nhỏ đã làm cho Hạ vui bất ngờ.

Suốt buổi chiều hôm ấy, Hạ ăn trái cây với mấy đứa nhỏ con dì Tư và những đứa nhỏ trong xóm. Hết ổi, lại xoài, mít, rồi đu đủ. Tụi nhỏ cố gắng lục lọi các loại trái cây trong vườn để làm Hạ vui và Hạ thì không từ một loại trái nào mà chúng cho. Mê nhất là những múi mít dứa! Hạ vô tư ăn hết nửa trái mít và nghĩ bụng ăn để thế cho bữa cơm chiều. Tác hại thay, tối hôm ấy, tất cả trái cây mà Hạ ăn biểu tình dữ dội. Hạ bị đau bụng và muốn ói nhưng lại không thể ói ra được. Má Hạ, các cô và những người lớn trong nhà dì Tư lăng xăng tìm cách chữa cho Hạ. Người cắt lể, người cạo gió, người xoa dầu. Mọi người xúm xít bàn tán:

- Nó bị trúng thực rồi. Ăn nhiều trái cây mà không tiêu là bị vật.

- Mít độc lắm, ăn nhiều không tiêu đâu. Bụng yếu mà ăn nhiều mít thì làm sao tiêu được!

Dì Tư lo lắng:

- Cầu cho nó mưa ra. Chỉ có mưa ra được thì nó mới khỏe lại thôi.

Những cơn ói khan làm Hạ kiệt sức. Dì Tư và dưỡng tử quyết định đưa Hạ lên nằm trên giường của người con trai lớn của ông bà. Hạ quá yếu nên không thể từ chối. Người con trai lớn của dì Tư đã chạy đi tìm các loại lá cây và vỏ măng cụt như lời mẹ anh ta nói: “ Trúng thực thì chỉ có nước uống nước vỏ măng cụt sao mới khỏi thôi.”

Khi anh ta đến bên giường và đưa cho Hạ chén nước thuốc do chính anh ta làm, Hạ thấy sợ. Nhìn màu nâu xẫm của nước thuốc, Hạ muốn quay mặt đi, nhưng rồi vì tình, nên Hạ đành

nhận và cố uống cho xong.

Cô Sáu nói:

- Uống đi con. Anh Hùng phải đi tìm suốt buổi tối mới có mấy cái vỏ măng cụt này đó. Tình hình bây giờ đâu có thể đi chợ được mà tìm thuốc dễ dàng.

Nuốt đến ngụm thuốc thứ hai, chất đắng và mùi hôi của thuốc làm cổ họng Hạ khó chịu. Hạ càng cố nén thì mùi nồng của thuốc càng kích thích mạnh hơn khiến cho nước thuốc bật mạnh lên cổ rồi ào tuôn ra khỏi miệng kèm theo vô số thức ăn. Mọi người xúm xít dọn dẹp giường chiếu và cho Hạ uống nước nóng. Lúc này cổ họng Hạ vừa chua, vừa đắng nhưng Hạ bớt mệt và không còn bị ngạt thở để bắt đầu cho một giấc ngủ bình yên.

Sáng hôm sau Hạ tỉnh táo hơn. Nằm yên nhìn mọi người lui tới chăm sóc, Hạ cảm động nhưng không nói gì. Mấy đứa nhỏ bẽn lẽn đến cạnh giường xem Hạ ra sao và tỏ ý muốn nói chuyện. Lúc này, Hạ cởi mở hơn và nói chuyện với từng đứa. Hạ không nhớ là đã nói với chúng những gì và đã kể cho chúng nghe những gì. Nhìn những đôi mắt thơ ngây chăm chú nghe chuyện, Hạ thấy thích thú, nghĩ rằng mình đã thu hút chúng bằng giọng nói Nha Trang chứ không phải vì câu chuyện kể. Mấy đứa nhỏ dường như hãnh diện khi được làm bạn với Hạ. Chúng cười vui tíu tít quanh giường và rủ Hạ đi sang nhà hàng xóm chơi với chúng.

Những người lớn xầm xì, bàn tán về công lao của anh Hùng. Cô Sáu nói bóng gió:

- Người lo cho mình lúc hoạn nạn sẽ là người chồng tốt. Mình ơn nghĩa với gia đình chị Tư này không biết đến bao giờ mới trả được?

- Gia đình anh, chỉ thật tốt và phước đức ghê. Ai làm dâu nhà này sướng lắm đó.

Chồng con? Lập gia đình? Chưa bao giờ Hạ nghĩ đến điều này. Hạ vẫn còn rất nhiều ước mơ. Hạ vẫn còn chờ đợi và hy vọng. Hạ chỉ muốn kiếm lời nào đó để cảm ơn người tìm thuốc cho Hạ ,

chứ không muốn nghĩ gì xa xôi. Ôn nghĩa của các cô con gái với các chàng trai nảy sinh tình yêu, và kết thúc bằng đám cưới thường xảy ra trong truyện tiểu thuyết. Các câu truyện viết thường được đơn giản hóa. Còn trong thực tế, Hạ thấy nhiều thứ tình cảm khác biệt nhau mà không thể làm lẫn được. Tình thương hại và ơn nghĩa không phải là tình yêu và không thể nào khóa lấp được tình yêu.

Niềm vui trong chốc lát của Hạ biến mất ngay sau đó và nỗi buồn cũ lại trở về. Hạ thấy nhớ da diết Nha Trang và những ngày vui đùa cùng nhóm bạn dễ thương. Hạ còn nhớ những người bạn không phải học sinh của Nữ Trung học Huyền Trân và ao ước được đi dự những buổi dạ vũ để còn thấy được niềm đau hơn là mất tất cả. Cảm giác không muốn ngồi dậy, không muốn đi đâu, Hạ xin lỗi mấy đứa nhỏ để tiếp tục nằm yên trên giường.

Niềm vui hay nỗi buồn cũng phải bỏ lại sau lưng khi dựng Tur báo cho mọi người về cuộc họp mặt với quân đội niềm Bắc ở đình làng.

Buổi tối hôm ấy, ngoài những đứa nhỏ ra, tất cả mọi người phải tập họp ở sân làng để nghe “bộ đội” miền Bắc nói chuyện.

Một số đông đàn ông mặc đồng phục xanh rêu bạc màu, đội nón cối sắt ngồi thành một nhóm lớn trước những người dân làng. Hai người đại diện thay phiên nói về những việc họ đã làm và sắp làm. Quan sát họ, Hạ không cảm thấy sợ như lời đồn, nhưng khi nghe họ nói chuyện với những từ dùng mạnh mẽ và lạ lùng như “cách mạng”, “giải phóng”, “tích cực”, “phấn đấu”, “bác Hồ”, “Đảng và nhà nước” thì Hạ cảm thấy sợ. Hạ cảm thấy sợ hơn và khó chịu hơn khi họ dùng từ “Mỹ Ngụy đòi trụ” mà lơ mờ không hiểu mình có phải là “Ngụy” như họ ám chỉ không. Chưa bao giờ Hạ nghe tiếng Bắc với âm thanh rắn chắc và nặng nề như giọng nói mà họ sử dụng. Hạ thất vọng khi biết họ đã thật sự chiếm Nha

Trang và chuẩn bị tiến vào Sài Gòn. Hạ hồi tưởng lại hình ảnh người lính Cộng Hòa với quân phục gọn gàng hùng dũng ngày xưa, nhưng rồi cảm thấy chán nản vì lính tính là những người lính miền Nam không giữ được những sự nguyên vẹn cũ.

Má và các cô của Hạ quyết định trở về nhà. Trước khi trở lại Nha Trang, má Hạ căn dặn: “Từ nay con phải giữ miệng, không được nói năng bừa bãi, không được kêu Việt cộng mà phải là mấy ông Cách Mạng . Áo quần tây, tàu cũ cũng bỏ hết đi, má sẽ mua vải đen hay nâu về may đồ cho con mặc.”

Vừa đến nhà là Hạ tìm Ái ngay. Con nhỏ sống thản nhiên như không có chuyện gì xảy ra bên ngoài khu vườn nhà nội. Con nhỏ khoe các món bánh mà nó làm và mấy chiếc áo “hoa hoè, hoa sói” tự may. Đi ngang khi vườn thấy một cái hố nhỏ có đậy tấm cửa gỗ cũ bên trên, Hạ hỏi:

- Cái gì đây?
- Chỗ tránh bom của bác trai.
- Ai đào lỗ này cho bác.
- Tui phụ bác đào.

Hạ ngẫm nghĩ về điều Ái tiết lộ mà không tìm câu trả lời thích đáng. Ngày Nha Trang bị bỏ bom, bác cả của Hạ không hốt hoảng chạy trốn như những người trong nhà, nhưng những ngày sau đó lại cố sức đào cái

hố nhỏ trong vườn để tránh bom. Quan sát nhìn cái “hầm tránh bom” tí tẹo ấy, Hạ hỏi:

- Chỗ này chỉ đủ cho một người ngồi à! Vậy bà ở đâu?
- Tui ở trong phòng chứ ở đâu! Chạy trốn ở đâu chi cho mệt. Bom rớt xuống, chết trên giường nệm sướng hơn ở cái hố cát này!

Hạ gật đầu:

- Đi đâu rồi cũng trở lại chỗ cũ nhưng mà cái sợ làm người ta thiếu bình tĩnh.

Hạ không ngạc nhiên về tính bất cần của Ái. Biến cố Mậu Thân năm 1968 và mùa hè đỏ lửa 1972 đã làm con nhỏ quá

quen thuộc với chiến tranh. Mệt mỏi và chán chường với tàn khốc đã từng chứng kiến, Ai thực sự xem thường những gì mà người khác sợ hãi.

Nha Trang Dấu Chân Kỷ Niệm

Chương Mười Ba

Ngày ba mươi tháng tư năm 1975, quân đội miền Bắc hoàn toàn chiếm miền Nam. Cuộc chiến tranh kết thúc thật nhanh bởi vì sự rút chạy nhiều hơn là chống trả. Những đoàn người hoảng hốt chạy vào Sài Gòn tị nạn trước đây, bấy giờ thi nhau tìm cách trở về quê quán. Người thành phố Nha Trang cũng như những người dân miền Nam ở các nơi khác đều hồi hộp chờ những biến cố mới xảy ra.

Thành phố Nha Trang lúc này được chia thành các khóm, phường rõ rệt. Các tên đường trong thành phố cũng bị thay tên mới. Và mọi người thường bị kêu đi họp vào những buổi tối để nghe thông báo tình hình hay để tự kiểm điểm và phê bình. Bản kê khai lý lịch và danh sách những người trong gia đình được phát ra cho từng người, từng nhà.

Riêng Hạ, Hạ thực sự rơi vào thế giới hoàn toàn đảo ngược. Những từ dùng dành cho Việt Cộng nay phải nói là “quân Cách Mạng” hay “quân Giải Phóng”, còn quân lực Việt Nam Cộng Hòa cũ thì phải gọi là “quân bán nước” hay “ngụy quân”. Hạ không tự giải đáp được vì sao quân đội Việt Nam Cộng Hòa cũ là quân bán nước? Hạ cảm thấy sợ khi nghĩ đến hoàn cảnh của những người bạn trai cũ của Hạ. Nếu ngày xưa họ rút Tú Tài và đi lính để trở thành người của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa thì số phận của họ như những người “lính ngụy” hiện tại là phải đi học tập cải tạo mà nôm na như cô Út của Hạ nói là bị đi tẩy não ư?

Hạ cảm thấy buồn cười cho sự tương phản trong đại gia đình của mình. Bà con trong gia đình Hạ có nhiều biệt danh khác

nhau; người bị coi là Việt gian bán nước hay tư bản mại sản, người được gọi là Việt Minh yêu nước, người được vinh thăng, người bị đi học tập cải tạo, người phải chuẩn bị đi kinh tế mới, người lo trốn ra nước ngoài. “Chiến tranh và hòa bình” của Việt Nam đã để lại cho Hạ bao nhiêu câu hỏi mà Hạ không thể nào toại nguyện với những câu trả lời thiên vị một chiều.

Tiếng của Anh vang ngoài bức thành:

- Đan Hạ ơi! Đan Hạ ơi!

Hạ thò đầu ra:

- Gì vậy Anh?

- Long chết rồi!

- Long chết? Hạ hốt hoảng la lên, rồi vội vã hỏi tiếp -

Vì sao?

- Long tự tử!

Hạ lặng người mà không hỏi thêm về nguyên nhân. Chuyện tự vận trong những ngày sắp xảy ra chiến tranh và sau chiến tranh không là chuyện lạ, nhưng hình ảnh của người bạn trai vui vẻ và hiền lành mới hôm nào, nay trở thành người thiên cổ là chuyện không thể nào tin được. Hạ nhớ khuôn mặt Long và những câu nói đùa muốn làm em rề. Hình ảnh ấy, lời nói ấy cứ như mới hôm qua. Lẽ nào một người vui vẻ như Long có thể làm một việc đáng kinh ngạc như thế? Tin Long chết như là chuyện đùa. Hạ ngớ ngẩn hỏi Anh thêm một lần nữa:

- Long đã chết?

- Anh nói rồi! Long tự tử và đã chết rồi! Ngày mai gia đình sẽ đưa đám Long. Bây giờ Hạ đi lên nhà Long chia buồn với Anh nghe.

Hạ từ chối:

- Ngày mai Hạ sẽ đi với Anh đến nhà Long chia buồn và đưa đám luôn.

Quá nhiều biến cố xảy ra đã khiến Hạ lạnh lùng với tin dữ vừa nghe được. Hạ không muốn nhìn Long lần cuối để còn tin

rằng Long vẫn còn sống trên đời và cũng không muốn gặp những người bạn cũ để khỏi phải ngậm ngùi trước những đổi thay.

* * *

Trái với suy tính, Hạ đã nhìn thấy Long lần cuối cùng khi Hạ cùng Anh đến nhà đưa đám anh ta. Trong chiếc quan tài gỗ mỏng và đơn sơ, Long nằm cứng đờ với đôi mắt nhắm nghiền như người đang ngủ. Đôi môi thâm tím trên khuôn mặt trắng toát tạo cho anh cái vẻ lạnh lùng và huyền bí.

Hạ chưa bao giờ thấy một xác chết, cũng như chưa bao giờ tưởng tượng người nằm trong quan tài là người bạn thân thiết với Hạ, cho nên sự thật trước mắt gây cho Hạ kích động đến tột độ. Đứng trước quan tài, xung quanh là những người mặc áo sô trắng lụp xụp quỳ lạy, than khóc nức nở, Hạ lúng túng không hiểu mình phải có thái độ như thế nào cho thích hợp. Chầm chầm nhìn vào quan tài một lúc Hạ đưa mắt hướng về chiếc ảnh bán thân khổ sáu tám của Long trên bàn thờ. Bàn thờ Long được đặt sát ngay sau chiếc quan tài mở nắp. Hai ngọn nến lung linh trên bàn thờ như muốn đưa những tia sáng nổi từ khuôn mặt trắng toát lạnh lùng của Long đến khuôn mặt tươi vui của anh ta trong bức ảnh thờ. Không hiểu những tia sáng này muốn hòa hợp sự tương phản của thực tế với quá khứ để động viên người chết “Cái gì mất thì trở nên đẹp mãi mãi” hay là để gây thêm sự đau thương của những người còn lại trên đời.

Một anh con trai, có khuôn mặt giống Long như tạc, đốt hai cây nhang rồi trao cho Hạ và Anh. Giọng anh ta trầm trầm:

- Hai em lạy từ giã Long để chuẩn bị đưa đám. Đến giờ đóng hòm rồi.

Như cái xác không hồn, Hạ đón lấy cây nhang. Mọi thứ trên bàn thờ gọi cho Hạ những buổi tối thắp hương cầu nguyện ba. Nải chuối, bình hoa, lư hương, đèn cầy đặt trước hình thờ là những biểu tượng để người còn sống có thể kết hợp với khói hương khấn nguyện và cầu xin với người đã chết. Hạ thường cầu nguyện ba

phù hộ cho Hạ học giỏi, gặp nhiều điều may mắn để trở thành con gái ngoan mà không phải làm tủi hổ hương hồn ba dưới suối vàng. Với Long, Hạ không biết mình sẽ cầu nguyện điều gì. Tương lai đối với anh ta mù mịt đến độ không giải quyết được thì làm sao anh ta giúp Hạ đây? Tuy nhiên nếu có thể nói được với Long, Hạ sẽ trách vì sao anh nỡ hủy diệt thân thể mà gây thêm đau thương cho những người thân còn lại trên đời.

Vừa cắm cây nhang vào cái lư nhỏ, Hạ nghe tiếng khóc thôn thức và nức nở của mọi người xung quanh lớn hơn và dồn dập hơn. Mẹ Long vật vã với đến nơi mà hai thanh niên lực lưỡng đang nâng cái nắp quan tài lên. Mặc cho tiếng khóc thê thảm bao nhiêu, cái nắp hòm vẫn vô tình đập kín thi thể Long trong mấy tấm ván gỗ. Trong khi mọi người tiến gần đến chỗ quan tài, Hạ cảm thấy như mình bị tuột về phía sau. Rồi như một cái máy, Hạ bước theo đoàn người đi theo sau chiếc quan tài đến hai chiếc xe đậu trước cổng nhà.

Chỉ có hai chiếc xe đưa Long về nơi an nghỉ cuối cùng. Chiếc xe lam nhỏ dùng để chở quan tài của anh và vài người trong gia đình. Còn lại mọi người lần lượt leo lên chiếc xe lớn hơn. Chiếc xe nhà binh cũ của quân lực Việt Nam Cộng Hòa ngày xưa. Dù là loại xe gì, xe đưa đám vẫn là xe đưa đám. Thế mà hai chiếc xe này chạy nhanh hơn những đoàn xe tang mà Hạ từng chứng kiến trước đây. Khi hai chiếc xe chạy đến ngã ba Thành và tiến về Suối Dầu, Hạ mới nhận ra người ngồi đối diện là Triệu. Đầu tóc dài và nước da đen xạm tạo cho anh cái vẻ dày dặn hơn xưa. Hạ đưa mắt nhìn từng người. Ngoài Triệu ra, không có người quen biết nào trong đám thanh niên đứng ngồi trên xe. Khuôn mặt Triệu lạnh lùng và im lặng. Khi chiếc xe dừng lại, mặc cho Hạ và Anh đứng sau lưng anh ta để chờ leo xuống xe, Triệu vẫn lạnh lùng, không chào hỏi một ai. Trên đường đến nhà đưa đám Long, Anh cho Hạ biết là Triệu đã có bạn gái và hình như sắp lập gia đình. Cô gái này ở cùng chung khóm và phường nơi Triệu cư ngụ. Có bạn gái đâu phải là gì mà anh ta không muốn tiếp xúc với hai đứa Hạ? Phải chăng cái chết của Long đã gây cho anh ta xúc động cực kỳ khiến anh ta không còn muốn liên hệ với những gì thuộc về ngày xưa.

Nếu anh ta nghĩ như thế, thì đó cũng chính là ý nghĩ của Hạ. Khi nhìn chiếc hòm đặt dưới lòng đất sâu và những thanh niên lực lưỡng thi nhau xúc đất phủ đầy trên ấy, Hạ thực sự hiểu rằng không phải Hạ chỉ mất một người, mà cả những người bạn còn lại của ngày xưa. Hạ sẽ trốn chạy quá khứ để quên đi tổn thương trong Hạ.

Trên đường về, hai chiếc xe chạy còn nhanh hơn lúc khởi hành. Trời nắng chang chang khiến cho ai nấy đều phải nhắm mắt vì chiếc xe nhà binh không có mui trần. Ba người thanh niên lực lưỡng trên xe đột nhiên cởi áo rồi dùng chúng lau mồ hôi. Cả ba đến mấy chiếc thùng chứa nước và múc nước uống. Nước uống còn dư không biết làm gì họ tạt xuống đường và vô tình làm ướt người đang đạp xe trên đường. Một vài tiếng chửi rửa vang lên. Tiếng chửi của những người dưới đường kích thích mấy thanh niên lực lưỡng này có trò chơi mới. Họ thi nhau múc những ca đầy ắp nước và tạt không ngừng. Lần này nước tạt không phải là vô tình mà hoàn toàn cố ý. Một cô gái đang vô tư đạp xe, bất thần lăntron một ca nước lớn. Mặt mũi, tóc tai, và áo quần cô ướt sũng trông thật thảm thương. Hạ cảm thấy thương hại khi nhìn thái độ hốt hoảng và kinh ngạc của cô ta trước tình cảnh khó xử. Mấy thanh niên cười nói một cách khả ố và giành nhau những cái thùng còn sót nước để đổ ập hết xuống người đi đường. Lúc này, ánh nhìn lạnh lùng của Triệu dụ đi và thay bằng nỗi kinh ngạc. Không những chỉ có mình Triệu, Hạ và Anh cũng đưa những con mắt hoang mang, im lặng nhìn nhau. Hạ không hiểu những thanh niên lực lưỡng trên xe là ai và có quan hệ như thế nào trong gia đình Long, nhưng thái độ của họ thật là không thích hợp. Cho dù họ giúp gia đình chôn cất Long như thế nào chẳng nữa, tạo nên những trò chơi gây tiếng cười bắt nhả sau đám tang là việc không nên làm.

Xe vừa tới nhà Long, Hạ và Anh làm lùi đến chỗ để xe đạp. Mẹ Long bước đến gần:

- Bác cảm ơn hai cháu đã có lòng đến đưa đám tang con của bác. Hai cháu là bạn của Long phải không?

Hai đứa đồng trả lời:

- Dạ

Nói trong nước mắt, mẹ Long tâm sự:

- Bác đâu biết nó đại đột như vậy. Bao nhiêu thuốc trong nhà nó lấy uống hết cả, đến khi phát hiện ra thì nó đã chết rồi, không còn cứu được nữa.

Lúc này Hạ mới bạo gan hỏi:

-Bác có biết vì sao Long tự tử không?

Dùng vạt áo trắng lau nước mắt, bà nức nở:

- Vì thất chí đó. Nó nghĩ học hành đang dở, tương lai không ra gì nên tuyệt vọng mà làm chuyện bậy bạ. Nó làm sao hiểu được bác đau khổ như thế nào khi mất nó.

Về nhà, hình ảnh mẹ Long khóc vật vã vì thương tiếc con ám ảnh mãi trong tâm trí Hạ. Hạ cảm thấy thương Long và mẹ của anh ta. Từ chuyện của Long, Hạ tâm nguyện sẽ không bao giờ làm cho má Hạ đau khổ và chuẩn bị tinh thần đương đầu với bất cứ tình huống nào xảy ra.

Nha Trang Dấu Chân Kỷ Niệm

Chương Mười Bốn

Không như sự tuyệt vọng của Long, các trường trong thành phố Nha Trang đã được mở lại và một số thầy cô làm việc trong các trường cũ vẫn giữ tạm thời những công việc đang làm trong lúc “lâm thời” để chờ xét lý lịch. Hạ trở lại trường để tiếp tục học tháng cuối cùng trước khi thi.

Tấm bảng tên Huyền Trân của ngôi trường bị lấy đi từ lúc nào. Những người nữ sinh trung học ngày xưa xếp cất tất cả những chiếc áo dài trắng cũ để rồi đến trường với những bộ áo quần đơn giản. Trường Nữ Trung Học Huyền Trân xưa không còn là chỗ độc quyền của bọn con gái mà chen lẫn sự hiện diện của học sinh nam của trường Võ Tánh với châm ngôn “Nam Nữ Bình Đẳng”. Tất cả bất cứ là trai hay gái đều phải làm lao động. Công việc lao động cho những đứa học sinh lúc này là sắp xếp bàn ghế và quét dọn các phòng, để chuẩn bị cho những chương trình học của năm chưa được hoàn tất.

Vào một sáng thứ hai, tất cả học sinh nam nữ phải tập trung tại trường Nữ Trung Học Huyền Trân xưa để dự lễ khai giảng cho những ngày học dở dang của năm học 1974-1975. Toàn bộ thầy cô giáo và học sinh có mặt trong trường phải làm lễ chào cờ và nghe những lời huấn thị. Trùng hợp thay, vị trí xếp hàng của Hạ đúng ngay vào vị trí nơi mà Hạ đứng chào cờ trong những ngày trước biến cố chiến tranh. Tuy nhiên, trước tầm nhìn của Hạ bây giờ là bao nhiêu thay đổi: Những hàng áo trắng ngoan hiền ngày xưa thay thế bằng các học nam nữ với đủ loại áo quần khác nhau. Lá cờ vàng ba sọc đỏ ngày xưa đã thay bằng lá cờ đỏ chói với ngôi sao vàng.

Khi lá cờ đỏ lên tận đỉnh, tiếng hát khá cao của một số người nào đó lan lạnh vang lên “Giải phóng miền Nam chúng ta cùng quyết tiến bước. Diệt đế quốc Mỹ phá tan bè lũ bán nước...”

Giọng ca quyết liệt, mạnh mẽ của bài hát khiến Hạ cảm thấy gai ốc nổi đầy người. Sau khi bài hát này chấm dứt, tiếng thét to của một người nào đó vang lên “Quốc ca”. Hai từ này làm Hạ suýt thốt lên những lời hát quen thuộc “Này công dân ơi quốc gia..” như phản xạ từng có trước đây, nhưng rồi giọng ca của ai đó lại cất cao và vút làm Hạ giật mình khựng lại, cố gắng giữ cho đôi chân đứng thật ngay trong cái im lặng ngọt ngào. “Đoàn quân Việt Nam đi chung lòng cứu quốc...” Âm điệu của bản nhạc này không mạnh mẽ quyết liệt như bài hát trước nhưng hùng khí dồn dập của bài đã làm cho Hạ thấy sợ không kém.

Sau giờ chào cờ, học sinh của lớp 12C phải vào hội trường để học. Lớp C là lớp học văn chương và sinh ngữ. Trước đây lớp 12C của Hạ có hai nhóm học hai sinh ngữ chính khác nhau: Pháp văn và Anh văn. Nhóm Pháp văn của Hạ chỉ có bảy đứa con gái và ba đứa con trai Võ Tánh, còn lại nhóm Anh Văn khoảng hơn ba mươi đứa con gái. Mặc dù học chung các môn học khác và có cùng cô giáo chủ nhiệm, hai nhóm Pháp văn và Anh văn rất ít thân nhau. Sau biến cố tháng tư 1975, số lượng học sinh trong các trường trung học Huyện Trân và Võ Tánh giảm hơn xưa rất nhiều nên các lớp bị dồn lại để học chung trong hội trường. Lớp 12C Võ Tánh và Huyện Trân đều dồn vào học chung tại “trường Nữ Trung Học Huyện Trân cũ.” Sở dĩ phải gọi như vậy vì trường mất tên và phải chờ tên mới. Thời gian ấy, không hiểu vì con gái không còn áo trắng như xưa hay vì cái nghĩa “Nam Nữ Bình Đẳng” mà con trai quên mất cái e dè của ngày cũ. Chỉ biết là từ lúc nam, nữ, Pháp văn, lẫn Anh Văn học chung, bọn con trai và con gái lớp 12C trở nên dạn dĩ hơn, gần gũi hơn và thân nhau hơn.

Mặc dù các trường ở Nha Trang đều được mở cửa nhưng do hoàn cảnh mà nhiều học sinh phải bỏ học. Thay vì đi học, Ai xin được việc thư ký tại trường để tìm phương kế sinh nhai. Con nhỏ may mắn được cấp chỗ ở ngay trong trường nên có điều kiện cưu mang những người bà con bị mất nhà tại Pleiku. Còn

nhóm năm đứa con gái, chỉ còn Hạ và Đoan Hạnh đến lớp. Trang và Hương quyết định lập gia đình chứ không muốn tiếp tục học. Anh nghỉ học không hiểu lý do gì. Hạ chờ Anh từng ngày để mong tin về những người bạn cũ nhưng thời gian hợp tổ, khóm, phường ở mỗi địa phương khác nhau như là sự ngăn cách lớn giữa hai đứa.

Sự thay đổi lớn nhất và thú vị nhất mà Hạ có được là sự trở về của Thảo Vy. Trước khi Việt Cộng tấn công vào Sài Gòn, chị họ của Hạ đã bảo lãnh gia đình bác Tư sang Mỹ. Vy ở lại cùng gia đình cô bảy Mỹ chăm sóc cho bà nội rồi đưa bà nội về Nha Trang.

Từ ngày có Thảo Vy về, nhà Hạ vui hẳn lên. Chị em Hạ nói chuyện tíu tít suốt ngày suốt đêm. Ngoài Thảo Vy ra, khuôn viên nhà nội còn có nhiều người bà con cùng lứa tuổi của Hạ. Mặc cho những người lớn trong gia đình lo lắng và buồn phiền vì cảnh mất nhà, mất việc, và tương lai mù mịt, tội nhỏ như bọn Hạ vô tư quây quần bên nhau.

Khác hẳn với Anh, mặc dù Đoan Hạnh phải dời chỗ ở xa hơn nhưng Đoan Hạnh đến nhà Hạ thường xuyên. Ngay sau khi Nha Trang bị chiếm, những khu gia binh và khu thương phế binh đều bị giải tán, như khu thương phế binh ở trước ga xe lửa, khu gia binh Nguyễn Thiện Thuật và khu gia binh của không quân gần phi trường Nha Trang. Từ lúc khu nhà Đoan Hạnh bị giải tán, gia đình Đoan Hạnh phải tìm đến vùng đất trống vắng sau đường Nguyễn Thiện Thuật để dựng những tấm tôn tạm trú. Hạnh thường đến nhà Hạ để kể tình trạng kém may mắn của mình rồi lân la trò chuyện với Vy. Ngày ngày hai đứa Đoan Hạnh, Thảo Vy bàn bạc đủ thứ về chuyện kiếm tiền để sinh sống và giúp đỡ gia đình. Thời gian này khoai mì và bột mì gần như là thức ăn chính trong những bữa ăn. Hạ không dám hỏi má vì sao không nấu cơm như những ngày cũ mà phải độn các loại khoai. Những khi thấy má ngâm những miếng khoai khô là Hạ hiểu mình sẽ nhịn ăn hay chỉ ăn qua loa, lấy lệ. Bị ăn khoai mỗi ngày và đi đâu cũng gặp mọi người ăn khoai độn với cơm hoặc thế cơm, vậy mà, hai đứa Đoan Hạnh và Thảo Vy cứ lục đục tối ngày làm những món bánh khoai mì để bán.

Cứ mỗi trưa sau khi đi học về, Đoan Hạnh đến nhà Hạ để tìm Thảo Vy. Hai đứa lục lọi, lảng xăng trong bếp một lúc lại

ngồi dạng chân mỗi người một góc trên sân trước nhà để bóc vỏ và mài những củ khoai mì. Hạ không thích nhìn cảnh Đuan Hạnh và Vy vất vả nhưng lại thích có Đuan Hạnh ở trong nhà để nghe những bản nhạc của con nhỏ hát khi làm việc.

- “Tìm đâu những ngày thơ ấu qua? Tìm đâu những ngày xanh như mộng? Tìm đâu những ngày thơ? Tìm đâu những chiều mơ? Tìm đâu biết tìm đâu bây giờ...”

Tiếng hát đột nhiên ngưng bật. Hạ thò đầu ra sân:

-Hát nữa đi Hạnh!

Đuan Hạnh đứng dậy, mang vỏ khoai đi ra giếng, hát tiếp:

“...Còn đâu những ngày chưa biết yêu. Chỉ thấy thấy lòng nhớ nhung nhiều rồi đêm ta nằm mơ, Hồn say ta...”

Nhớ đến đóa hoa “pensée” của Đuan Hạnh ngày xưa, trái tim Hạ như bị ai bóp nát. Hạ cắt ngang:

- Thôi, mi đừng hát bài này nữa.

Đuan Hạnh nói to vọng vào phòng:

- Hạ!

- Gì?

-Tau đập một cái là mi bẹp dí nghe chưa!

-Sao?

-Lúc thích, mi yêu cầu tau hát, lúc khùng khùng bắt tau ngưng. Mi nữ lòng nào đối xử với ca sĩ “nổi danh” như rứa?

Hạ bước ra sân. Đuan Hạnh chú tâm đập cái rổ tre xuống sân giếng cho những mảnh vỏ khoai rớt ra. Thấy con nhỏ không chút mảy may nhớ chuyện cũ, Hạ tiếp tục tranh cãi:

-Tụi bây khùng thì có. Thời buổi này thiên hạ ăn khoai mì đến mòn răng vậy mà còn làm bánh khoai mì đem bán. Ai mà thèm mua!

-Vy ơi! Có lửa cho tau hui miệng con ni. Nó ăn mắm, ăn muối, nói bậy bạ tụi mình bán ế mần răng?

Nhìn thấy đồ đạc nấu nướng ngổn ngang ngoài sân, Hạ chán nản trở vào nhà.

Chiều chiều, sau khi chuẩn bị xong mọi thứ, Đuan Hạnh và Thảo Vy thường đem các thứ đến góc đường Yersin để bán. Đến tối mịt, hai đứa kéo nhau về, lục đục dọn dẹp, chia tiền lời và chia

những chiếc bánh còn sót lại. Mặc dù không thích Đoan Hạnh và Vy đi bán bánh khoai mì, không thích đến chỗ hai đứa bán nhưng Hạ thích chờ xem kết quả lời lỗ của hai đứa. Hôm nào Hạ cũng được ăn bánh dư và chờ Đoan Hạnh ra về mới đi ngủ. Càng buôn bán, hai đứa càng tròn trịa như hột mít vì càng ngày bánh ế nhiều hơn tiền lời. Vì uổng công sức bỏ ra, hai đứa cố ăn cho bằng hết bánh ế để “trả thù”. Hình ảnh “tuổi hoa, tuổi ngọc” của Vy từ từ biến mất sau những lần ăn bánh ế. Hình ảnh nữ sinh trung học trong tà áo dài trắng ngày xưa của Đoan Hạnh cũng tan biến như hình ảnh của Vy. Hai đứa bây giờ thực sự trở thành hai em “bé bự”, nếu không nói là bự quá xá! Có hôm vì bán quá khuya, Đoan Hạnh phải ở lại ngủ với chị em Hạ. Vậy là ba đứa có dịp đầu lảo với nhau suốt cả đêm.

Nằm trong bóng tối Hạ lên tiếng:

-Sáng mai hai đứa muốn ăn sáng thì dậy chiên cơm ăn mà đi học. Hôm nay còn ít cơm dư. Ta không ăn sáng đâu, nhường cho hai đứa mi đó!

Thấy cả hai im lặng nên Hạ hỏi tiếp :

- Mi có thường ăn sáng không Hạnh?

Đoan Hạnh bức khoác:

-Tau có ăn sáng chứ! Một là tau ăn sáng như phở, hủ tiếu hay bún bò, hai là nhịn đói chứ không thèm ăn cơm chiên đâu. Mà tau thường nhịn đói hơn là ăn sáng!

Hạ và Thảo Vy cười rũ rượi:

- Đúng mà! Mi là người “khoái ăn sang” nên sáng nào cũng ăn khoai.

Những buổi tối như thế, ba đứa không hề hỏi hay nhắc gì đến chuyện ngày xưa, chuyện trước ngày ba mươi tháng tư năm 1975. Hình như mỗi đứa đều sợ khơi lại niềm đau buồn của sự mất mát.

Hạ nhớ những buổi đưa đón của Vân và Hạnh trước cổng trường và tình yêu ngọt ngào của hai người mà cảm thấy xót xa. Sau di tản, Vân biệt tin đã khiến cánh hoa “pensée” ngày nào trở thành cái gai “chia cách”. Còn Đoan Hạnh dần dà quen với hoàn cảnh cực khổ và tìm vui với những chuyện tếu lâm tự đặt ra.

Bởi vì không còn được đi học thêm và chương trình học thay đổi hoàn toàn nên Hạ dành hết thời giờ cho việc học để chuẩn bị ôn thi. Song song với việc bận học, Hạ dành thời gian cho quyển lưu bút. Mỗi ngày đến trường, Hạ thường mang nó theo để đưa cho bạn bè ghi những giòng chữ kỷ niệm.

Một bàn tay tuyệt đẹp với những ngón ngòi viết thon mềm đưa tập vở trước mặt Hạ:

- Có phải Đan Hạ đang tìm cái này không?

Hạ ngược lên và hồi hộp. Ngọc Bích, người bạn lớp trưởng xinh đẹp và duyên dáng nhất của trường đang đứng trước mặt Hạ. Hạ cảm thấy bối rối khi gần người bạn gái có vẻ đẹp thanh tú như tây phương này. Cầm tập vở, lật vội những trang giấy bên trong, Hạ gật đầu với ánh mắt biết ơn:

- Ngọc Bích thấy nó ở đâu vậy?

- Trên bàn của giáo sư đó! Đan Hạ để quên ở đó hả?

- Không phải! Hạ đưa cho Đoan Hạnh để Đoan Hạnh viết cho Hạ. Chắc Hạnh để quên.

-Vậy Đan Hạ đưa lại cho Đoan Hạnh đi, nếu không Đoan Hạnh sẽ đi tìm đó. Ngọc Bích không biết tưởng Đan Hạ bỏ quên nên đưa lại.

- Sắp đến tiết học rồi. Sau giờ học Hạ sẽ đưa lại cho Đoan Hạnh. Hạ cảm ơn Ngọc Bích.

Nói xong, Hạ hy vọng Ngọc Bích sẽ đi ngay để khỏi phải ngượng nghịu khi tiếp xúc gần gũi với con nhỏ. Sắc đẹp và sự học giỏi cực kỳ của Ngọc Bích làm Hạ cảm thấy thua sút và mặc cảm khi phải tiếp xúc cận kề. Thế nhưng, Ngọc Bích dịu dàng hỏi:

- Ngọc Bích có thể ngồi ở đây không?

Hạ nhú mày nhìn chiếc ghế dài mà mình đang ngồi rồi nhìn những dãy ghế trống khác trước mặt.

Trong lớp học cũ, Ngọc Bích thường ngồi ngoài dãy bàn cuối lớp. Cô nhỏ này thường ghi điểm danh rồi đến văn phòng cô Tổng giám thị báo cáo. Mặc dù ăn mặc đơn giản trong chiếc áo dài tơ trắng và đôi guốc gỗ vông với đôi quai nhựa trong giản dị,

nhưng cái mũi cao thanh tú cộng thêm mái tóc dài thẳng mượt đã làm tăng thêm cho cô nhỏ hình ảnh cao sang và kiêu kỳ một cách đặc biệt. Hôm nay Ngọc Bích không còn mặc áo dài tơ nữa nhưng cái áo ngắn trắng cổ thuyền và chiếc quần tây đen đơn giản không làm giảm bớt cái vẻ đẹp cao sang ngày nào.

- Được chứ! Hạ miễn cưỡng.

-Vậy thì nhích vào cho Ngọc Bích ngồi đi.

Hạ nhường chỗ mình rồi ngồi cạnh nhỏ bạn xinh đẹp mà trong lòng không hết ngượng. Ngọc Bích phá tan yên lặng:

- Đan Hạ có muốn Ngọc Bích ghi lưu bút cho Đan Hạ không?

Hạ thật lòng:

- Muốn chứ, chỉ sợ Ngọc Bích không thích ghi.

Ngọc Bích cười :

- Sao lại không? Khi nào các bạn viết xong, Đan Hạ đưa cho Ngọc Bích viết nghe.

Hôm đó, khi đi học về, Hạ cảm thấy vui vì được đối thoại với cô bạn gái thần tượng của mình nhưng lo lắng vì khá lâu không gặp Anh đến lớp. Hạ nhớ Anh, và muốn thăm Anh. Câu nói đầy cảm động của Anh khi hai đứa đi trên đường Bá Đa Lộc, trước khi Việt cộng tấn công vào thành phố, ám ảnh mãi mãi trong ký ức của Hạ. Hạ bị dẫn vật nhiều lần khi phủ nhận ý nghĩ tìm thăm con nhỏ. Nhớ đến căn nhà Anh với sự lui tới của những người bạn trai cũ và sự lạnh lùng của họ, Hạ bằng lòng cam chịu là người có tội hờ hững với bạn bè hơn là đau lòng nhìn thấy sự thay đổi của những người xưa. Tin loáng thoáng, từ một số bạn ở Nguyễn Hoàng và Phước Hải, là Triệu sắp lập gia đình càng làm cho Hạ nhất quyết ẩn trốn những gì thuộc về quá khứ..

Sau buổi nói chuyện trong trường, Ngọc Bích thường đến nhà chơi với Hạ. Cô bạn lớp trưởng kiêu kỳ ngày xưa như là thần tượng xa vời nay lại là bạn thân của Hạ. Mỗi buổi trưa, sau khi đi học về, Ngọc Bích thường theo Hạ ra chợ để đem cơm cho má và phụ má bán hàng. Hai đứa len lỏi qua các dãy hàng “chợ trời” với hàng triệu vật dụng bày dưới đất. Những vật dụng mà người ta thu nhặt trong thời gian loạn lạc khi chiến tranh. Những

người buôn bán với của không vốn thì không hồi hộp như má của Hạ. Người Nha Trang không còn muốn mua hoa, quả. Cho nên, càng buôn bán thì má Hạ càng thua lỗ và có nhiều trái cây cúng Phật hơn.

Thời gian này, nhiều sinh viên Nha Trang học ở các trường đại học Sài Gòn và Đà Lạt kéo về rất đông. Họ thường mời Ngọc Bích đi chơi suối, thăm vườn và tham quan nhà Thủy Tạ ở Suối Dầu. Mỗi lần được mời đi chơi, Ngọc Bích thường kéo Hạ đi cùng. Và mỗi lần đi chơi như thế, len lỏi giữa những vườn cây, Hạ cảm thấy nhớ nhóm bạn cũ, nhớ tiếng cười nói rộn ràng, tự nhiên ngày nào. Nhóm bạn Ngũ cô nương “xóm nhà lá” của bọn Hạ thì hồn nhiên giành giựt, nói cười ồn ào, trái lại, Ngọc Bích thì chừng mực, phớt lờ và bất cần. Mặc cho vườn có nhiều ăn trái bao nhiêu, Ngọc Bích không thèm hái trái nào. Thỉnh thoảng con nhỏ nín nhe các cành có trái để ngắm chúng rồi thả ra cho chúng trở về vị trí cũ. Các anh chàng cựu sinh viên Sài Gòn và Đà Lạt dùng những bản nhạc tình yêu ngoại quốc huýt gió liên hồi “ Tất cả tình yêu anh chỉ dành cho em...”, “...yêu anh, yêu anh nghe em bằng muôn trái tim...” để mong thổ lộ tình cảm của mình. Họ thi nhau chăm sóc tận tình từ thức ăn đến nước uống, và tìm hái những trái cây đặc biệt nhất để dành cho người đẹp.

Trên đường về, Ngọc Bích hành tội các chàng cùng đưa Hạ về đến tận nhà. Tới cổng nhà Hạ, Bích đưa cho Hạ tất cả trái cây mà công trình các chàng chọn lựa suốt cả ngày. Hạ vừa ái ngại khi phải nhận những cái mà không phải dành cho mình, vừa thấy tội cho mấy anh chàng bị “hành hạ tàn nhẫn”. Vầy mà lời nói của Ngọc Bích như là sự bắt buộc:

- Đan Hạ đem hết tất cả những trái cây này vào nhà đi. Cho Thảo Vy nữa!

-Nhưng...

- Không nhưng gì hết! Ngọc Bích không thích lấy cái gì cả. Ngày mai đi học, mình gặp lại.

Hạ như đối diện một đóa hoa lạ. Ngọc Bích không những đẹp ngoài dung mạo mà sự cao ngạo của con nhỏ như là một đóa hoa với hương sắc khó tìm. Những người đẹp trong trường Hạ

thường bị theo dõi kỹ không kém gì những ca sĩ hay diễn viên nổi tiếng. Mấy đứa trong trường đồn Ngọc Bích yêu anh chàng nào đó rất “đẹp trai, con nhà giàu và học giỏi”. Anh chàng này được du học tại Mỹ vì đậu ưu trong kỳ thi Tú Tài toàn tại Nha Trang năm 1973-1974. Với những lời đồn đãi mà Hạ nghe trước đây, Hạ hiểu Ngọc Bích đang tự tạo một vòng vây đối với những người có tình ý. Hạ chợt nhớ đến câu “Theo tình tình đuổi, đuổi tình tình theo” và thậm buồn cho bạn. Biết đến bao giờ nhỏ bạn này của Hạ mới tìm được người cũ? Ở Mỹ ư? Trái đất hình như không nhỏ như người ta nói. Hạ nhủ thầm: “Hãy quên đi những mối tình của tuổi học trò, những mối tình đơn phương. Ta phải nhất quyết đậu tú tài hay phổ thông cấp ba gì đó để được vào Đại Học.”

Rốt cuộc, Hạ được đền đáp xứng đáng cho công sức mình. Hạ được giấy báo đậu tốt nghiệp phổ thông. Đoan Hạnh và Ngọc Bích đều được thi đậu như Hạ. Hạ cảm thấy mừng cho hai người bạn này vì họ được qua cái ải “lý lịch không tốt.”

Trước chiến tranh, trường Đại Học Duyên Hải Nha Trang rất nổi tiếng nhưng thời gian này trường không hoạt động nên những người thi đậu như bọn Hạ tíu tít ghi danh thi vào trường Cao Đẳng Sư phạm Nha Trang và các trường Đại Học Sài Gòn. Tình trạng thiếu giáo sư ở các trường và lối học nam nữ bình đẳng lẫn lộn đã khiến cho nhiều trường trong thành phố phải dọn lại. Trường Võ Tánh trở thành trường trung học cấp ba với tên mới là Lý Tự Trọng. Trường Huyền Trân trở thành trường cấp hai Thái Nguyên. Trường Pháp Hàn Thuyên trở thành Sở Giáo dục của tỉnh. Trường Đăng Khoa trên đường Lê thánh Tôn trở thành Phòng Giáo dục của thành phố. Còn trường dòng Bá Ninh thì trở thành trường Cao Đẳng Sư Phạm Nha Trang.

Cao đẳng Sư phạm Nha Trang là trường sư phạm đầu tiên của chính quyền mới tổ chức. Hạ thích đậu vào trường này để được học gần nhà và khỏi phải gây khó khăn tài chính cho má. Sau khi thi đậu Tốt nghiệp Phổ Thông trung học, Hạ, Ngọc Bích và Đoan Hạnh rủ nhau cùng làm đơn thi vào trường Cao Đẳng Sư Phạm Nha Trang. Như mơ ước, Hạ toại nguyện cầm giấy báo đậu trong tay. Đoan Hạnh cũng được may mắn như Hạ. Chỉ có cô bạn thông

minh nhất của lớp Hạ không những bị rớt Cao Đẳng mà liên tiếp nhận những điều không may dồn dập xảy đến. Ngày Ngọc Bích tuyệt vọng không thấy tên mình trên bảng điểm là ngày con nhỏ cùng gia đình tìm cách chạy trốn ra khỏi nhà. Đến thăm Hạ, Bích nói vội vàng:

- Ngọc Bích tặng Đan Hạ cái này.

Hạ mở cái gói giấy nhỏ ra và kinh ngạc:

- Chiếc nhẫn cẩm thạch?

- Đây là chiếc nhẫn mẹ Ngọc Bích cho. Ngọc Bích tặng Đan Hạ để kỷ niệm.

Hạ cười:

- Hạ không lấy đâu. Hạ không thích đeo trang sức đắt tiền.

- Không lấy thì Ngọc Bích giận đó vì mai Ngọc Bích đi rồi.

- Ngọc Bích đi đâu?

Hạ không hỏi thêm vì không muốn khơi dậy nỗi buồn của bạn. Học giỏi thông minh như Ngọc Bích mà thi rớt quả là chuyện khó tin. Hạ biết và tin là những người chấm thi chấm cả lý lịch học sinh. Ba Ngọc Bích bị gán chức là “Ngụy Quyền” nên phải lao đao với những xét duyệt gắt gao của chính quyền mới. Ngọc Bích cũng là nạn nhân như ba mình.

- Gia đình Ngọc Bích phải vào Sài Gòn vì họ sắp lấy nhà.

- Lấy nhà? Vì sao vậy? Nhà của ba mẹ Ngọc Bích mà?

- Đúng vậy. Nhưng họ nói là họ sẽ tịch thu tất cả những nhà của những người có chức vị lớn ngày xưa vì những người này có tội với nhân dân.

- Có tội? Tội gì?

Ngọc Bích mĩa mai:

-Tội là làm lớn, nhiều tiền, và “bóc lột nhân dân”. Vì chỉ có những tội này nên gia đình Bích mới có nhà lớn để ở.

Hạ ái ngại:

- Làm lớn mà có tội sao? Hiền lành như ba Ngọc Bích mà hại người nào?

Ngọc Bích thở dài:

-Người ta nói vậy, mình phải chịu vậy.

- Gia đình Ngọc Bích phải đi cả sao? Làm sao chuyển đồ

đặc?

- Phải bỏ lại tất cả thôi Đan Hạ à! Gia đình Ngọc Bích trốn đi để khỏi bị bắt, chứ đâu phải dọn đi đâu mà chuyển đồ.

Hạ lặng người không hiểu an ủi Ngọc Bích như thế nào. Vài ngày trước đây, con nhỏ buồn tênh vì tin thi rớt, nay lại bị mất nhà. Hạ lo lắng:

- Rồi gia đình Ngọc Bích sẽ ở đâu trong Sài Gòn ?

- Ngọc Bích chưa biết nữa. Có lẽ thuê nhà.

- Ngọc Bích nhớ viết thư và cho Hạ địa chỉ. Khi nào Hạ nghỉ hè, Hạ sẽ vào Sài Gòn thăm Ngọc Bích. Giữ dùm Hạ chiếc nhẫn này bởi vì nó là quà của mẹ Ngọc Bích kia mà.

Nha Trang Dấu Chân Kỷ Niệm

Chương Mười Lăm

Từ lúc Ngọc Bích rời thành phố, ngoài Đoàn Hạnh ra, Hạ hoàn toàn không liên lạc với người bạn nào trong lớp 12C Huyền Trân ngày xưa. Tám tháng học ở trường Cao Đẳng cùng với những cựu sinh viên Đại Học của các trường Đại học các nơi về, Hạ không thích sự chênh lệch tuổi tác và lối xưng hô “anh, chị và tôi” hay “tao và mày” của họ. Tuy nhiên, khóa học Cao Đẳng Sư Phạm đầu tiên được tổ chức tại Nha Trang này là nơi thử thách của giáo viên miền Bắc với những câu hỏi hóc búa của sinh viên miền Nam và là nơi sinh viên miền Nam có cơ hội so sánh những gì họ đang tiếp nhận với những điều họ đã hiểu biết. Trong những buổi thảo luận về lịch sử, chính trị, hay xã hội, Hạ thích nghe những lý luận của hai nhóm sinh viên cũ từ Sài Gòn, Đà Lạt và nhóm xu thời. Hai nhóm này luôn luôn tranh cãi nhau về hai thuyết khác nhau là duy vật và duy tâm. Một lý thuyết nêu cao vai trò tập thể, còn thuyết kia đề cập đến cố gắng của cá nhân. Lý thuyết duy vật được áp dụng ở các nước Cộng Sản và tôn thờ bởi những người tin chủ nghĩa Cộng Sản. Nhóm tin vào chủ nghĩa duy vật dùng nhiều bằng chứng để hùng hồn chứng minh vai trò tập thể và ích lợi của việc làm ăn tập thể nhưng họ lại ngớ ngẩn khi bị vặn về trường hợp cá nhân đặc biệt của Jules Vernes do nhóm sinh viên cũ ở Sài Gòn và Đà Lạt đưa ra. Hạ không hiểu những người xu thời có biết Jules Vernes là ai và những truyện khoa học giả tưởng của ông đã trở thành hiện thực như thế nào không. Hạ chỉ biết là chứng kiến những buổi tranh cãi như thế rất cần thiết và có ích cho sự hiểu biết của Hạ. Học chung với những người lớn tuổi, những người đã từng học đại học ngày xưa thật là thú vị bởi vì trình độ hiểu biết khá rộng khiến cho họ có những lý luận rất xác đáng và thực tế mà không có một kiến thức đơn phương nào có thể lung lạc họ được. Trong những buổi sinh hoạt chung, mấy anh chị cựu sinh viên

trong lớp Hạ đã bày cho nhau những bài hát với âm điệu nhẹ nhàng ngày xưa:

“Gần nhau trao cho nhau yêu thương tình loài người.

Gần nhau trao cho nhau tim yêu đừng gian dối

Gần nhau trao cho nhau ánh mắt nhân loại này

Tình yêu trao cho nhau xây đắp trên tình người.

Cho dù rừng thay lá xanh đi Cho dù bầu trời thiếu mây bay

Ta vẫn yêu thương nhau mãi mãi...”

Những âm điệu này có thể bị cho là loại nhạc ru ngủ nhưng vì lời nhạc không có ý gì phản lại chính quyền mới nên những giáo viên trong trường bỏ lơ đi. Còn tụi sinh viên miền Nam của bọn Hạ vẫn sống yêu thương nhau với dư âm ngày xưa, cho dù mọi cái hoàn toàn thay đổi.

Sau khi đi lao động và thực tập, Hạ chính thức ra trường. Thời gian học trong trường Cao đẳng Sư Phạm, Hạ không tìm thấy điều gì mới lạ trong tình cảm để thay đổi nỗi buồn riêng. Những chiều chuộng và lời nói văn hoa của những người bạn trong trường không chinh phục được trái tim ngang bướng của Hạ. Từ lúc bắt tin Anh, Hạ không biết những người ngày xưa thay đổi như thế nào. Đi giữa Nha Trang, đi trên cát biển,

Hạ mơ hồ như mình sống ở kiếp nào khác mà trong đó thời gian xưa như một giấc mơ. Hạ không hiểu giấc mơ xưa đang từ từ lặn chìm trong Hạ hay Hạ đang sống như người đang chết trong giấc mơ xưa.

Sau khi ra trường, Hạ lập tức đăng ký tình nguyện ra khỏi tỉnh Khánh Hòa, mà lúc đó gọi là Phú Khánh, để không còn phải ở lại Nha Trang. Ngày nhận giấy báo đi Thuận Hải, má buồn không hiểu lý do gì khiến Hạ muốn rời thành phố. Còn nhỏ Vy thì âm ứ:

- Chị Hạ đã không hứa là chị em mình sẽ ở chung với nhau sao? Sao chị bỏ em?

Hạ muốn tâm sự thật nhiều với Vy nhưng thấy không ích gì nên đành im lặng:

- Chị sẽ luôn gửi tiền về giúp má và giúp Vy học đến lúc ra trường. Chị sẽ về thường xuyên thăm Vy mà.

Đầu tháng tư năm 1976, Hạ chính thức là giáo viên cấp

hai của trường Hải Ninh, Sông Mao. Hạ dạy môn địa lý từ khối lớp sáu cho đến khối lớp chín. Một tháng làm cô giáo cấp hai thực sự là việc quá mức đối với Hạ. Những đứa học sinh to lớn, nghịch ngợm như câu “Nhất quỷ, nhì ma, thứ ba học trò” làm Hạ phải tự tập cho giọng nói mình cứng hơn và cặp mắt nhìn thẳng nghiêm nghị hơn.

Hết một tháng làm cô giáo, Hạ vào Sài Gòn thăm Ngọc Bích như đã hứa. Ngọc Bích làm ở một nhà máy dệt tơ lụa gần Lăng Cha Cả. Bích đưa Hạ thăm gia đình, chỗ làm và mọi nơi trong thành phố Sài Gòn.

Khi đến chỗ ở của Ngọc Bích, nhìn cảnh chật chội trong căn phòng thuê, Hạ thấy buồn cho gia đình Ngọc Bích, nhưng cảm thấy yên tâm vì con nhỏ đã thích nghi với môi trường mới. Hạ ngạc nhiên biết bao khi thấy con nhỏ đạp xe đạp đòn dông thành thạo đến độ không thể tin được. Dáng người cao thanh mảnh với mái tóc dài thẳng mượt đến lưng đã tạo cho nhỏ một cái vẻ ưa nhìn bên chiếc xe loại này. Ngọc Bích bày Hạ ngồi ở đòn dông rồi chở Hạ đi dưới những con đường có lá me bay như Hạ từng mơ ước trước đây. Mùi thơm dịu dịu trong tóc nhỏ toát ra. Hạ mỉm cười không hiểu sao cái người đẹp này hay làm khổ bao nhiêu người con trai lại là người thương yêu và chiều chuộng Hạ hết lòng.

Ngọc Bích lên tiếng bên tai:

- Ghét thật! Khuôn mặt Đan Hạ cái gì cũng dễ thương, ngoại trừ cái miệng móm.

Hạ cãi lại:

- Không đâu, Hạ thích cái miệng móm này vì như thế Hạ mới giống ba Hạ. Hạ chỉ có cái này của ba khi ba Hạ qua đời.

Ngọc Bích chọc:

- Mới làm cô giáo có một tháng mà giọng nói của Đan Hạ cứng kinh khủng.

Hạ đỏ mặt:

- Cũng chịu thôi chứ giọng nhão nhoẹt tụi học trò chọc hoài chán lắm.

Im lặng một lúc, Ngọc Bích nói:

- Ngọc Bích nhớ Nha Trang và biển!

- Vậy thì về Nha Trang với Hạ đi.
- Ngọc Bích sẽ về mà.

Ngọc Bích đã trở lại thăm Nha Trang như đã hứa. Không như ở Sài Gòn, Hạ và Ngọc Bích đạp xe mini song đôi dạo thành phố rồi tắm biển. Vì chỉ được ở Nha Trang một ngày duy nhất nên Ngọc Bích dành tất cả thời gian cho biển. Con nhỏ bơi sải xa thật xa ngoài khơi như muốn ôm hết biển vào lòng, rồi thả người nổi lênh bênh một nơi riêng biệt để nhìn lên trời.

Khi trở vào bờ, nằm dài trên bờ cát, con nhỏ nói:

- Ngọc Bích phải lấy hết nắng Nha Trang để khi vào Sài Gòn đỡ nhớ nhà!

Hạ buồn lo:

- Ngọc Bích còn có về đây không?
- Nếu Ngọc Bích còn ở Việt Nam, Ngọc Bích sẽ luôn về thăm Nha Trang, thăm biển và thăm Đan Hạ.

Hạ hiểu là Ngọc Bích sẽ rời Việt Nam một ngày nào đó bởi vì không ít người muốn đưa Ngọc Bích ra nước ngoài dù với hình thức nào. Thời gian này, thành phố vắng vẻ hơn vì mọi người ít đi lại. Thêm vào đó, những chuyến vượt biển thành công làm số người ở Nha Trang ngày xưa đã ít, càng ít đi. Mà không riêng gì ở Nha Trang, hầu như thanh niên miền Nam âm thầm tìm cách trốn khỏi quê hương bằng đường biển. Những bức thư của những người thành công hun đúc thêm sự kiên nhẫn của những người đang thực hiện. Ngọc Bích sẽ là một trong những người kiên nhẫn ấy.

Khi hai đứa chia tay nhau, Hạ thực sự hiểu rằng những gì thuộc về ngày xưa sẽ mất đi vĩnh viễn. Hạ sẽ trở lại Sông Mao và Ngọc Bích sẽ biệt lập ở Sài Gòn hay nơi nào xa xôi hơn nữa, còn Nha Trang thì trả lại cho biển.

Nha Trang Dầu Chân Kỷ Niệm

Chương Mười Sáu Ba năm sau

Khoảng nắng rộng trước căn nhà trọ như dần dần thu nhỏ lại trên con đường đất trước mặt. Màu nắng nhạt của chiều khơi lên nỗi nhớ nhà. Hạ lấy vội vài chiếc áo nhét vào ba lô, khóa cửa nhà, và đi đến ga Sông Mao. “Tàu chợ” từ Sài Gòn ra Nha Trang thường ngừng tại Sông Mao vào lúc bốn giờ chiều. May mắn thay, Hạ vừa đến ga là đúng lúc tàu vừa ngừng. Cầm chiếc vé trên tay để theo hàng leo lên toa xe lửa đầy ắp những người buôn, Hạ cố gắng len lỏi đến gần thanh sắt, tì tay vào.

Tàu vừa chạy, người người đứng chen chúc sát vào nhau như cá hộp. Thỉnh thoảng, họ phải tránh đường cho những đứa bé bán trà đá hay thuốc lá đi ngang. Học trò Hạ thường là một hay vài đứa trong những đứa bé này. Hạ vội cuộn vé tàu và tiến vào cánh tay áo và gấp nó lên. Những đứa học trò hay buôn bán trên tàu thường kể cho Hạ nghe những chuyện cướp hay các vụ rạch các túi xách, móc túi trên tàu của những kẻ bắt lương cho nên Hạ phải giữ gìn cẩn thận cái số tiền nho nhỏ mà Hạ có được. Lặng yên nhìn cảnh vật thụt lùi đằng sau và nghe tiếng xình xịch của đoàn tàu, Hạ thầm mong khi đến Phan Rí hay Phan Rang sẽ có người xuống tàu và sẽ có chỗ ngồi cho đỡ mỏi chân.

Khoảng tám giờ tối, Hạ ra khỏi ga Nha Trang. Buổi tối đi bộ trên những con đường về nhà, Hạ cảm thấy như người tha phương trong thành phố lạ. May mắn thay, tối hôm ấy trên con đường đến nhà Hạ có đèn. Những ngày này các khu vực trong thành phố có hôm có điện, có hôm chỉ có vài ánh đèn dầu leo lét.

Đến cổng nhà, Hạ cố giữ cho chiếc khoen cài không gây tiếng động. Khép cánh cổng lại, Hạ đặt chiếc khoen trở lại vị trí cũ. Hai cánh cửa của nhà bác cả khép kín. Từ lúc thất nghiệp, bác gần như ở vào thế giới riêng biệt và không muốn tiếp xúc với

bất cứ người khách nào. Căn nhà lớn trông thật là hoang vắng. Hạ đi thật nhẹ qua bụi hoàng anh, hoa lài, dâm bụt, cây vú sữa, cây dừa, rồi đến nhà bếp của má tìm chỗ bí mật của chiếc chìa khóa nhà. Giờ này có lẽ mấy con chó trong nội đang ăn tối, cho nên chúng không biết Hạ về.

Bật công tắc điện lên, Hạ bồi hồi khi nhìn những vật dụng trong nhà. Tất cả đều y nguyên như vị trí Hạ từng sắp đặt. Tuy nhiên, mọi thứ đều bị bụi bám đầy. Mấy ngày này, có lẽ Thảo Vy đi dạy xa chưa về, còn má Hạ đã về quê ngoại. Hạ quét vôi nền nhà rồi ra giếng xách nước vào lau nhà và bàn tủ. Hạ có thói quen nằm trên nền xi măng và nhìn lên các mái ngói trên trần nhà. Hạ cũng thích nhìn ngọn đèn điện bóng dài trên cây gỗ đòn dông và nhìn ánh sáng nhạt trên màu xanh ngọc của những bức tường, nơi mà thỉnh thoảng những con thằn lằn bò qua lại cắn đuôi nhau.

Nền nhà vừa khô nước, Hạ quẳng chiếc gối xuống và định bụng sẽ ngủ một giấc tới sáng dưới ánh đèn “néon”. Vừa đặt được chiếc lưng xuống, đã nghe tiếng gõ cửa vang lên, Hạ chép miệng, nghĩ thầm, “Cô Út gọi vào ăn cơm.”

Vẫn nằm yên, Hạ nói thật lớn:

- Con không ăn cơm đâu cô ơi. Con muốn ngủ thôi.

Không có tiếng trả lời, nhưng tiếng gõ cửa vẫn tiếp tục vang lên. Hạ uể oải đứng dậy, bước đến cửa, mở cái khoen cài. Đẩy cánh cửa ra, Hạ căn nhắc:

- Con không muốn ăn cơm, con...

Chưa hết câu Hạ phải im bật vì sừng sốt. Người đang đứng trước mặt Hạ là Quân. Hạ tròn mắt nhìn anh ta như thể mình đang ở trong mơ.

Vẫn khuôn mặt linh lợi và giọng nói tự tin ngày xưa:

- Không mời vào nhà sao?

Hạ chớp mắt, nói ngập ngừng:

- Mời vào.

Vội vàng nhặt chiếc gối lên, Hạ ôm ghì nó vào bụng, rồi ngồi xuống chiếc ghế đối diện trước mặt anh ta mà không biết mở lời ra sao.

Vẫn thái độ tự nhiên và bình thản như xưa, Quân hỏi:

- Khỏe không?

Hạ gật đầu và ngơ ngẩn. Từ nhà nội qua đến nhà Hạ là khu vườn rộng. Những con chó nhà nội rất dữ. Chúng không để bất cứ ai vào đến nhà Hạ dễ dàng, thế mà không hiểu sao anh ta có thể đi ngang khu vườn của nội. Chưa biết mở đầu thăm hỏi ra sao đã nghe tiếng cô Sáu gọi ngoài vườn:

- Hạ hay Vy về đó? Vào ăn cơm đi con.

Hạ cau mày, không đứng dậy, cũng không trả lời cô. Giờ này mà cô Sáu vào nhà bắt gặp chỉ có Quân và Hạ chắc hẳn Hạ sẽ bị hiểu lầm. Lúng túng không biết phải làm sao thì cô Sáu đã bước vào nhà cùng mấy con chó:

- Con mới về hả Hạ?

Bối rối chưa trả lời, cô Sáu đã vồn vã nói tiếp:

- Ủa! Quân mới xuống hả con?

Tròn mắt vì ngạc nhiên, Hạ chăm chú nhìn hai người. Ngạc nhiên hơn, khi mấy con chó dữ tợn của cô Út vẫy đuôi quấn quít xung quanh chân Quân. Cô Sáu nhắc chiếc ghế ngồi cạnh Quân, thân mật:

- Me khỏe không con? Mấy hôm trước, me con còn rảnh để xuống thăm o, còn dạo ni o không thấy me con nữa. Ba làm cảnh sát chắc bị “học tập” lâu lắm. Tội nghiệp cho me con ghê! Lo cho đàn con lại còn lo cho chồng. Thời buổi này mà lo cho nhiều người đâu phải là dễ.

Quay sang Hạ, cô nói không ngừng:

- Hạ biết không, me Quân là bạn thân của cô đó. Khi còn đi học, hai cô thương nhau lắm. O Hạnh, me của Quân, tốt lắm con à!

Hạ chưa biết nói sao, cô lại nói tiếp:

- Thôi con nói chuyện với Quân đi, chập nữa vào ăn cơm. Lâu ni Vy nó không về, còn mạ con thì cứ lo mót lúa ngoài Tuy Hòa chứ buôn bán giờ không được nữa.

Vừa nói xong cô đứng dậy nhắc chiếc ghế lại vị trí cũ:

- Quân ngồi chơi, o phải vào nhà làm bánh. Cho o gửi lời thăm me nghe con. Hôm nào rảnh o nói nhiều hơn. Hạ tiếp bạn xong, vào nhà trong chào nội và ăn cơm nghe con.

Cô Sáu vừa khuất dạng, Hạ cau mày hỏi ngay:

- Vì sao cô Sáu biết Quân ?
- Quân thường xuống nhà Hạ chơi nên gặp cô Sáu. Hồi lòng vòng mới biết mẹ Quân và o Sáu là bạn thân ngày xưa.

Hạ nhìn anh ta không chớp mắt:

- Quân xuống đây chơi với ai ?
- Với Thảo Vy. Thời gian Vy chưa đi thực tập.

Hạ muốn vặn anh ta xuống chơi với Vy để làm gì, nhưng chỉ thờ dài:

- Hạ tưởng Quân đã đi rồi.

Quân ngơ ngác:

- Đi đâu?

- Đi Mỹ. Có quá nhiều người trốn đi vượt biên. Thành phố Nha Trang bây giờ mất rất nhiều người. Hạ không biết ai còn, ai đi.

Im lặng một lúc, Hạ nói tiếp:

- Lâu lắm Hạ không liên lạc với bạn bè xưa. Hạ hề không biết tin bạn cũ ở xóm Nguyễn Hoàng và Phước Hải. Quân có thường gặp Anh không?

- Anh đã lập gia đình. Gặp nhau làm gì?

- Còn Anh Thư thì sao?

- Lấy chồng giàu lắm, bây giờ chắc đi Mỹ rồi.

- Còn Quân làm gì ?

- Công nhân cho nhà máy điện.

Hạ đưa ngón tay vẽ ngoặc ngoạc trên miếng trái bần, trầm nghĩ: Chuyện của anh ta giống như tiểu thuyết. Người yêu bỏ đi lấy chồng, chán đời, buồn tình, đi tìm người quen cũ. Hạ có đang là “người quen cũ” của quyển tiểu thuyết “cải lương chi bảo” này không?

- Đan Hạ có muốn ra phố với Quân ăn chút gì không? Quân hỏi.

- Không! Hạ chỉ về thăm nhà chứ không muốn đi đâu.

Ngừng một lúc, Hạ nói tiếp:

- Hạ muốn ngủ sớm để sáng sớm ngày mai Hạ đi tàu vào lại Sông Mao.

Quân ngạc nhiên:

- Hạ chỉ về nhà vài giờ thôi sao?

Hạ nhìn thẳng vào mắt anh ta:

- Phải! Khi nào nhớ nhà, Hạ chỉ về vài giờ rồi trở lại Sông Mao.

Quân đứng lên:

-Vậy Quân về cho Hạ nghỉ .

Khi đưa Quân ngang khu vườn và chờ anh ta lấy xe, Hạ để ý anh ta kỹ hơn. Khuôn mặt đẹp, cương nghị đàn ông và dáng cao ráo đã tạo cho anh ta cái vẻ phong trần. Vậy mà bao nhiêu lâu nay, chưa bao giờ Hạ có ý nghĩ nỗi buồn riêng của Hạ xuất phát từ cái bề ngoài này.

Tiền Quân về xong, Hạ mới cảm thấy cô đơn. Thay vì vào nhà nhìn ánh đèn “néon”, và những con thằn lằn, Hạ gieo mình trên chiếc võng giữa vườn để nhìn những tán lá của cây vú sữa, những tàu lá dừa đu đưa trong gió, và chiếc sạp gỗ bán hàng trái cây của má. Chiếc sạp gỗ này được đặt nằm cạnh góc vú sữa từ lúc má buôn bán thua lỗ vì ế ẩm. Nhìn nó, Hạ thấy nhớ má nhiều hơn.

Từ lúc buôn bán thất bại và không còn đủ vốn, má đã làm thuê cho bà dì Tư. Năm ngoái, khi Hạ được dịp về thăm nhà là lúc má đưa một đứa bé sơ sinh bị bỏ rơi giữa chợ về. Tất cả hàng xóm đổ xô đến nhà Hạ thăm thằng bé. Nhìn đứa bé trai non nớt trong chiếc khăn, Hạ thích thú xin má ẵm nó ngay. Mọi người xúm xít, hỏi han má đủ chuyện:

- Chị thấy nó ở đâu vậy?

- Tôi và chị Tư chủ sạp trái cây nghe tiếng oe oe trong chiếc sọt giỏ trái cây, tưởng đâu là con mèo.

- Đến khi mở ra mới thấy là đứa nhỏ này. Nó chưa rụng rún mấy chị ơi!

Mọi người chép miệng:

-Tội nghiệp! Không biết mẹ nó bị làm sao mà lại bỏ con như vậy?

-Coi nè chị Năm, rún nó vẫn còn đỏ au chứng tỏ mẹ nó vừa sanh nó ra thôi.

- Thời buổi này nhiều người nuôi con không nổi nên phải

đành vậy thôi.

Có tiếng cãi lại:

- Biết đâu được mà nói. Nhiều khi mẹ nó không có chồng mà lỡ có con thì sao?

- Ủ, có lẽ mẹ nó có hoàn cảnh hay nỗi khổ tâm nào đó.

-Chị Năm ơi! Rồi làm sao chị mua sữa cho nó bú? Sữa bây giờ không phải rẻ đâu nghe chị.

- Nội cái củi, chỉ còn không có tiền mua để chụm, phải xin vỏ dừa ở các hàng bán dừa, huống hồ gì sữa.

- Còn vụ áo quần em bé nữa chứ! Chị em nào gần đây biết ai có con nhỏ, xin ít quần áo cũ cho chỉ, để chỉ cho nó mặc đi.

- Chưa bao giờ Hạ có em trai. Một đứa bé sơ sinh trai nhỏ nhắn, dễ thương với hoàn cảnh tội nghiệp đã làm cho Hạ thấy thương và ôm nó chặt hơn. Thời gian này nuôi một đứa bé thật sự khó khăn cho những người nhà nghèo. Đúng như mọi người bàn tán, gia đình Hạ không thể nào nuôi nó giống như hoàn cảnh khó khăn nào của mẹ ruột của nó vậy. Mẹ đứa bé này là ai? Bà ta có nỗi khổ tâm gì mà phải bỏ đứa con ngây thơ tội nghiệp như thế này? Tò mò tìm hiểu, Hạ mở cái khăn quần để rờ được bàn tay của nó. Thằng bé bất chợt mở mắt ra và chu miệng mút lấy mút để rồi cất tiếng khóc to. Hạ vội vàng vuốt nhẹ trên ngực và bụng của nó. Bộ đồ nó mặc có viền rất sang. Trước khi đưa nó sang cho má, Hạ còn cẩn thận xem xét dấu tích trên chiếc khăn lông thêu hy vọng tìm được tên của mẹ đứa bé. Hạ căn dặn:

- Má nhớ giữ những vật mà nó có hiện giờ để sau này tìm mẹ cho nó nghe má.

Đứa bé khóc to như khát sữa. Những người hàng xóm tốt bụng thì nhau tìm các bình nhựa và sữa cho nó.

Người hàng xóm cạnh nhà Hạ nói:

-Chị Năm à! Trên phố Độc Lập có cặp vợ chồng giàu lắm mà không có con cái gì cả. Chị cho họ đứa bé này đi. Bây giờ mà nuôi con nhỏ cực lắm.

Người khác chen vào:

-Chị có hai đứa con gái lớn lâu lâu đi làm xa mới về. Nuôi nó, người ta sẽ dị nghị là con gái chị đã chữa hoang rồi đóng kịch. Chị

nên cho người ta nuôi đi. Miệng đòi mà...

Thấy má ôm ghì đứa nhỏ cho bú mà không trả lời, Hạ nhắc :

- Má có nghe bác Tám và bác Hai nói gì không?

Má bực bội:

- Nghe rồi! Nhưng ai muốn nói gì nói. Trời cho tôi gặp nó thì tôi nuôi. Biết ai giàu? Biết họ ở đâu mà tìm đưa cho họ? Hơn nữa, giàu mà họ có tốt không?

Nhìn đứa bé ngoan ngoãn nằm bú, Hạ thấy thương và muốn giữ nó như má, nhưng nhớ đến những ngày tháng cơ cực, Hạ cảm thấy cần vất đi nỗi ích kỷ và ham muốn của cá nhân.

Chờ mọi người về hết. Hạ khuyên má:

- Má nên tìm người giàu có và lương thiện để giao cho họ nuôi, cho nó có cuộc sống sung sướng hơn.

Má Hạ nổi nóng như thể ai muốn bắt đứa con ruột của bà:

- Má nuôi nó! Trời cho má gặp nó thì nó là con của má. Ai nói gì thì nói, má vẫn nuôi nó.

Hạ tức giận:

- Nó không phải là con của má. Má muốn giữ nó chỉ vì má không có con trai. Má muốn giữ nó là vậy!

- Cho con ăn học khôn lớn để bây giờ nói với mẹ những lời này phải không? Tôi biết cô bây giờ đủ lông, đủ cánh nên dạy lại tôi.

Hạ nhỏ giọng hơn :

- Má nghĩ coi, cuộc đời của má không sung sướng được thì tại sao má lại giữ nó sống theo cái khổ của má? Tại sao má không để cho nó có điều kiện ở với những người giàu có, để nó được sung sướng hơn?

Má la to:

- Bây giờ cô là cô giáo rồi cho nên cô muốn dạy ai thì dạy. Con mà dạy mẹ! Tốt lắm đó!

Hạ tự ái khi nghe những lời nói này và không thềm đề cập gì về quyết định của má nữa. Hôm ấy, Thảo Vy không có ở nhà, thành ra, Hạ chẳng biết phân trần hay tâm sự cùng ai. Chiều theo ý má, khi trở lại Sông Mao, Hạ thường gửi tiền và nhu yếu phẩm

giúp má nuôi bé Trục. Xong thực tập lao động, Thảo Vy về ở với má và Trục. Con nhỏ thường viết thư kể cho Hạ nghe mọi sinh hoạt trong gia đình. Qua thư Vy, Hạ thấy thương má và Trục nhiều hơn.

Gió đêm lạnh lạnh như giục Hạ trở vào nhà. Khi cánh cửa khép lại, cô đơn với mọi vật xung quanh, Hạ thấy nhớ má, nhớ Thảo Vy, nhớ bé Trục. Hạ mong gặp lại tất cả những người trong gia đình Hạ, nhất là con nhỏ Thảo Vy để tra hỏi những gì xảy ra trong thời gian Hạ không có ở nhà. Chủ nhật tuần tới Hạ sẽ đón tàu về cho đến khi nào gặp được Thảo Vy và hỏi cho ra chuyện mới thôi.

Nha Trang Dấu Chân Kỷ Niệm

Chương Mười Bảy

Biết bao lần Hạ chịu khó đu theo những chuyến tàu chợ, len lỏi đứng trong đám đông người và hàng hóa để hy vọng về nhà gặp lại Thảo Vy. Nhưng, ý định của Hạ không thể được toại nguyện. Nhỏ Thảo Vy lười viết thư cho nên hai chị em không có dịp hẹn nhau về nhà cùng một lúc. Những lần về nhà như thế, Hạ thường treo võng, nằm giữa cây dừa và cây vú sữa để nhìn lên những cành cây, tán lá, mơ mộng chuyện xa xôi và để lắng nghe những tiếng kêu của chiếc khoen cổng gỗ trước nhà bác Cả.

Quân thường xuất hiện, khi ngọn đèn nhà Hạ sáng lên vài phút, và ngồi trên sạp gỗ để nói chuyện với Hạ. Sự xuất hiện của Quân trong lúc má và Thảo Vy không có ở nhà làm cho Hạ cảm thấy vui buồn và nhớ hai người hơn. Tuy nhiên, Hạ khẳng định với lòng: không bao giờ là nạn nhân lấp khoảng trống của anh ta.

- Quân xuống nhà Hạ chơi hoài không sợ bạn gái thắc mắc sao?

Đôi mắt Quân long lanh trong bóng tối:

- Quân đâu có bạn gái mà sợ bị hiểu lầm hay thắc mắc?

- Nhưng Hạ sợ lắm!
- Sợ gì?
- Sợ bạn trai Hạ thất lạc chứ còn gì nữa? Đan Hạ có bạn trai sao? Triệu đã có vợ rồi mà?

Hạ bực bội, nghĩ thầm, “Anh ta nghĩ trên đời này chỉ có anh ta và Triệu thôi ư?” và lớn tiếng cãi:

- Ai nói Triệu là bạn trai của Hạ hồi nào?
- Vậy bạn trai của Hạ là ai?

Hạ nhìn thẳng vào mắt Quân, như đã từng luyện khi nhìn học trò, và cố giữ giọng nói hết sức thành thật.

- Một người trong thành phố này cũng đi dạy như Hạ. Người này không xa lạ với Quân đâu.

- Sao kỳ vậy?

- Kỳ gì?

- Hai người có tình cảm mà sao không bao giờ gặp nhau vậy?

- Bộ khi nào Hạ gặp bạn trai phải báo cho Quân biết sao?

- Có phải anh Hùng nào đó ở Thanh Minh không?

Hạ nhíu mày, trừng trừng nhìn Quân. Vì sao anh ta biết chuyện anh Hùng ở Thanh Minh? Các cô của Hạ hay là Thảo Vy? Con tức giận tràn dâng. Nếu nhỏ Vy mà lép xép bí mật của Hạ thì phải biết! Không hiểu sao con nhỏ lại thân thiết với cái người này?

Thấy Hạ im lặng, Quân lên tiếng:

- Không phải Thảo Vy kể chuyện anh Hùng cho Quân nghe đâu, đừng có chờ con bé về mà la nó, oan cho nó lắm.

Hạ nhíu mày nhiều hơn, nheo mắt nhìn Quân rồi thầm nghĩ: “Sao Quân đọc được tư tưởng mình chứ? Cô Út hay cô Sáu đó thôi! Qua một trong hai người này, anh ta sẽ biết Hạ không có mối quan hệ gì với anh Hùng. Nhưng mà, tại sao hai cô lại tin người con trai này nhiều đến độ đem chuyện riêng của Hạ kể cho anh ta nghe?”

Tiếp tục giữ giọng nói thành thật, Hạ phân trần:

- Không phải anh Hùng, người này ở Nha Trang. Hai đứa Hạ đang giận nhau nên chưa gặp lại. Hạ không muốn Quân đến nhà hoài sợ anh ta hiểu lầm. Nha Trang rất nhỏ và Hạ rất sợ dư luận. Chuyện gì chút xíu hay bị đồn ra to.

- Giữa Hạ và Quân chỉ là bạn thôi, có gì mà sợ chứ? Hơn nữa, lúc Hạ không có ở nhà, Quân thường đến chơi với Thảo Vy. Quân và Thảo Vy như anh em ruột. Quân đến đây để thăm bác gái, bé Trục và các o chứ đâu phải chỉ thăm Hạ đâu?

Nghe Quân nói vậy, Hạ không biết trả lời như thế nào, đành phải im lặng.

Rốt cuộc, hè năm 1979, Hạ gặp lại Thảo Vy và má. Chưa kịp chất vấn con nhỏ, đã nghe nó nói:

- Bây giờ em mới biết chị không hề yêu anh Triệu. Hèn chi, lúc anh ta đi lấy vợ, thấy chị đứng đưng.

Hạ ngắt lời:

- Nói bậy gì vậy Vy? Vy nghĩ là lúc đó chị phải khóc và la làng là: “Trời ơi! Người yêu của tôi đã đi lấy vợ rồi!” hả?

- Em biết chị là người thích giữ bí mật. Chị không muốn tiết lộ tư tưởng chị có.

Hạ chống chế :

-Vậy Vy nói xem chị đi chơi với anh Triệu để làm gì? Để bị mang tiếng sao? Nha Trang nhỏ lắm à!

- Em nghĩ là chị đang giấu em. Chị không nói sự thật.

Nghe hai đứa lớn tiếng, má la lên:

-Tụi bây đi xa thì than nhớ. Gặp nhau thì cãi um sùm!

Chiều hôm đó Quân đến nhà. Hạ thấy giận vì không biết anh ta đã nói gì với Vy. Để mặc cho Quân trò chuyện với Vy và mấy đứa bạn gái của con nhỏ, Hạ vào phòng trong nằm nghỉ. Khi tất cả mọi người rời nhà, Hạ suy nghĩ mông lung, “Cái gì đã khiến Vy nói điều này? Có lẽ Quân đã nói với Vy là Hạ không hề yêu Triệu. Làm sao anh ta biết Hạ không yêu Triệu?” Hạ cố lục lại trong trí nhớ những kỷ niệm cũ. Cố gắng tưởng tượng những khung cảnh của những đêm dạ vũ và sự hiện diện của mình lúc đó như thế nào. “Thái độ gì của Hạ lúc đó đã tiết lộ cho Quân biết là Hạ không có tình ý với Triệu?” Bạn Hạ thường nói đôi mắt Hạ buồn. “Ngoài cái buồn ra, chúng còn lắm điều, lắm chuyện gì nữa

không? Chúng có nói gì, có tiết lộ điều gì khi Hạ nhìn hai người khiêu vũ không?” “Không thể như vậy đâu! Bởi vì tất cả những người quen biết và bạn bè Huyền Trân luôn nghĩ Hạ và Triệu là một cặp nhân tình kia mà!” “Ngày Triệu cưới vợ, Hạ tránh tiếp xúc với nhóm bạn trên Phước Hải đã làm cho Vy tin là Hạ buồn vì thất tình, thế sao bây giờ con nhỏ lại nói những lời lung tung, mập mờ, khó hiểu?”

Suy nghĩ vẫn vơ đến độ Hạ quên mất là mình phải trông bé Trục. Nó bò đến gần, vít vào Hạ rồi đứng lên, đòi ẵm. Hạ nhắc bổng nó lên và thì thầm:

- Phải cố gắng tập đi nghe Trục.

Thằng bé giơ tay chỉ về phía bình sữa :

- Ti... Ti...

- Muốn bú ti hả? Mới ăn bột xong mà còn đòi ti ti. Bụng to ích ních đây nè!

Hạ đưa nó lên cao đu đưa làm thằng bé cười nắc nẻ.

- Ti ti ti ti...Ti ti ti ti...

Nó lại cười vui vẻ rồi ngả ngón, uốn người ra sau. Hạ gọi to:

- Má ơi ! Đặt tên cho Trục là Ti đi vì nó thích nghe chữ ti ti nè.

Thằng bé không hiểu Hạ nói gì nhưng lại tiếp tục cười nắc nẻ khi nghe chữ “ti”.

Không nghe tiếng má trả lời. Hạ nói vào tai nó:

-Chị sẽ gọi em là Ti. Cu Ti!

Thằng bé tiếp tục cười nhưng không quên giơ tay đòi bình. Hạ thua cuộc, vói tay lấy chiếc bình sữa đựng chứa nước gạo nấu với đường cho nó.

Nha Trang Dấu Chân Kỷ Niệm

Chương Mười Tám

Mùa hè năm đó, má Hạ vẫn còn lam lũ chạy gạo nuôi những người trong gia đình. Tuy nhiên, nhờ số lương ít ỏi của chị em Hạ cộng thêm sự giỏi tính toán và khéo tay của Thảo Vy đã tạo cho gia đình Hạ có những món ăn ngon. Hàng ngày, Vy thường lo nấu nướng và làm bánh còn Hạ thì lục lọi những quần áo cũ cất lại may đồ cho Cu Ti. Lãng xãng làm việc bên nhau hai đứa huyên thuyên đủ thứ chuyện trên đời. Chỉ có một chuyện mà Hạ tránh đề cập là chuyện về Quân mặc dù anh ta xuất hiện hàng ngày trong nhà Hạ.

Quân thường đến nhà Hạ vào buổi tối và mời hai chị em Hạ ẵm Cu Ti ra quán gần nhà ăn chè. Mỗi lần đi ăn chè về, con nhỏ Thảo Vy cố tình đi chơi với đám bạn gái của nó hay ẵm Ti vào nhà nội chơi để Quân có dịp nói chuyện riêng với Hạ.

Những ngày ấy, Quân đối với Hạ hết sức dịu dàng và ân cần. Sự chiều chuộng khác với ngày xưa đã làm Hạ phân vân và áy náy. Hạ nhớ đến hình ảnh bất cần ngạo nghễ của anh ta, khuôn mặt tuyệt đẹp của Anh Thư và nỗi buồn thâm kín của mình, rồi cảm thấy mình là nạn nhân của sự trống vắng. Nỗi nhớ về kỷ niệm xưa đã tạo cho Hạ cảm nhận rằng tất cả những dịu dàng của hiện tại chỉ là những mua chuộc cho việc khóa lấp cái mất mát mà anh ta phải chịu đựng. Hạ sẽ cho Quân hiểu là không phải lúc nào anh ta muốn yêu cô gái nào cũng được đâu.

Hạ nói:

- Quân biết không, Có Quân đến nhà chơi má Hạ và chị em Hạ, gia đình Hạ vui hơn nhưng vì Hạ và bạn trai của Hạ đang giận nhau cho nên Hạ không thích anh ta hiểu lầm khi Quân đến đây.

- Quân đến chơi với Vy và Ti, không phải với Đan Hạ.

- Đúng rồi ! Không phải với Hạ nhưng chị em Hạ ở chung một nhà.

- Sao khó khăn quá vậy? Quân cau có.
- Đâu có khó khăn, chỉ trừ phi Quân đến đây chơi với một điều kiện.
- Điều kiện gì?
- Quân phải chứng minh là Quân có bạn gái. Quân phải đưa bạn gái của Quân đến đây giới thiệu.
Im lặng vài phút Quân nói:
- Được, Quân sẽ đưa bạn gái của Quân đến đây chơi.
Bây giờ Quân về.
Hạ sững sờ khi nghe những lời nói này. Bỏ mặc anh ta bước ra khỏi nhà, Hạ không tiến ra cổng.

- Đan Hạ ơi! Đan Hạ ơi!
Nghe tiếng Quân ngoài thành, Hạ nhúu mày ngạc nhiên. Sao anh ta không vào nhà mà lại gọi Hạ ngoài đường như thế? Hạ lừ đừ đưa chân vào đôi dép nhựa và đi vội về phía bức tường thành. Quân nhô đầu trên bức tường, đưa tay ra hiệu Hạ đến gần:
- Cho Đan Hạ coi cái này.
- Cái gì vậy?
- Cái móc áo.
Tì hai tay lên trên bức thành và cố gắng với người vào trong để đưa cho Hạ nhìn những đường chữ được thắt bằng dây kẽm trên chiếc móc áo, Quân nói:
- Cái móc áo này là do Quân làm để tặng cho Ân. Hạ thấy chưa? Đây là tên Quân với Ân.
Quân chìa cái móc áo tận mắt Hạ chỉ trỏ:
- Đáng lý Quân chỉ bẻ chữ Quân thôi vì tên Ân nằm trong tên Quân rồi, nhưng Quân phải làm rõ ràng tên hai người để Ân hiểu là Quân có cảm tình với Ân.
Nhìn hai cái tên bẻ bằng dây kẽm của cái móc áo, Hạ không ngờ anh ta lại khéo tay như thế. Nhếch mép với vẻ lạnh lùng, Hạ hỏi:
- Làm xong sao chưa đưa cho người ta mà đến đây làm gì?

- Để cho Đan Hạ xem và biết là Quân đã có bạn gái.
Hạ khoanh tay trước bụng, vẻ mặt không đổi:
- Khi nào đưa bạn gái tới đây thì hãy nói.
Dứt câu Hạ quay mặt vào nhà.

Quả như Quân nói, hai hôm sau anh ta đến nhà Hạ với Ân. Ân là bạn của Vy. Tuy không đẹp như những người con gái khác nhưng con nhỏ có nước da trắng hồng và tính tình rất nhu mì, dễ thương. Những ngày này, con trai cao ráo trong thành phố lần lượt bỏ đi vượt biên, chỉ còn lại những người thấp và nhỏ con mà tụi con gái hay chọc là “bộ đội”. Dạng con trai cao ráo như Quân rất có giá cho nên sự chinh phục dễ dàng của anh chàng không gây cho Hạ một chút ngạc nhiên nào. Hạ tiếp hai người với thái độ tự nhiên, trong khi Thảo Vy có lẽ vì quá ngạc nhiên nên kéo riêng Ân xuống bếp. Chờ Ân và Vy khuất sau cánh cửa, Hạ gật đầu cười nhạt:

- Tốt lắm! Từ nay Quân có thể đến nhà chơi với gia đình Hạ.
- Hạ!
- Gì?
- Đừng bao giờ nói “tốt lắm” hay “tốt thôi” nghe?
- Sao vậy?
- Nghe kiểu dùng từ giống “bộ đội” nói chuyện lắm!
- ”Tốt thôi” mới là từ của “bộ đội” dùng. Còn ”tốt lắm” là từ của cô giáo dùng.
- Chữ tốt nào cũng thấy không hay hết trời. Từ miền Nam dùng là giỏi chứ không phải tốt.
Hạ nguyệt dài, không thềm cài nữa.

Chiều tối hôm đó, khi Quân và Ân về, Thảo Vy tìm Hạ vặn vẹo:

-Không hiểu chị làm cái gì mà nay anh Quân cặp với nhỏ Ân?

Hạ cố giữ bình tĩnh:

- Con trai độc thân có quyền có bạn gái chứ. Chị có quyền gì bắt anh ta quen với ai? Đó là ý thích của anh ta mà thôi.

- Em hỏi Ân, nó kể là ảnh “tán” nó và tặng cho nó chiếc móc áo.

Vy thở dài nói tiếp:

-Em không hiểu được mọi người đang làm gì?

Không muốn Vy hỏi nhiều thêm, Hạ vội vã xin phép má đi chơi đạp xe ra phố. Lòng vòng xung quanh trong thành phố trên những con đường, Hạ cảm thấy thật cô đơn. Những con đường ngày xưa hoàn toàn đổi tên mới của những người mới. Những con người xa lạ đã chiếm hữu những căn nhà của những người xưa. Quang cảnh sầm uất nhộn nhịp trên phố Độc Lập ngày xưa đã biến mất nơi đâu. Căn nhà lớn của cô Mỹ đã bị “Nhà Nước” tịch thu từ lâu và vẫn còn đóng cửa. Khu lầu bảy nhộn nhịp ngày xưa, nay chỉ còn vài ngọn đèn loe hoe. Sau ba năm, người Nha Trang vẫn chưa nguôi với sự thay đổi. Những người mới thay thế chủ nhân của những căn nhà trên phố không đủ sức làm cho thành phố biển này nhộn nhịp với cái nghĩa hòa bình và thống nhất đất nước mà họ đã tự hào. Hôm nay phố không có điện, Hạ rẽ qua đường Trần Quý Cáp để quay về. Ngang nhà Ân, Hạ nghe tiếng kêu:

- Đan Hạ! Đan Hạ!

Ngước nhìn lên hiên lầu hướng về tiếng kêu, Hạ thấy Quân nhoài người ra ngoài lan can giơ tay chào. Mặt anh chàng hớn hờ như đang được thưởng. Bên cạnh Quân, thấp thoáng đáng Ân trong bóng tối. Hạ nhú mào, gật đầu chào và thầm trách sao mình đi về trên con đường này.

Tối hôm ấy, trời khuya lắm nhưng Hạ không ngủ được. Đem ghế ngồi trước nhà, Hạ ngắm những búp hoa Quỳnh lòng thòng, đu đưa trong gió. Chậu hoa Quỳnh này Hạ trồng từ năm học lớp chín. Lúc Hạ trồng nó, má và các cô căn không cho vì dị đoan. Những người lớn này nghĩ là con gái không nên trồng những loài hoa nở về đêm như Lài, Quỳnh, Thiên Lý... bởi vì con gái mà

trồng những loài hoa này sẽ đem lại những sự không may mắn trong tình cảm. Hạ không hiểu có phải tình cảm của Hạ không may mắn vì trồng loại hoa này không? Hạ không tự trách mình đã trồng cái khóm Quỳnh này, cũng như không trách mình đã làm mất những gì mình đang có. Hạ xót xa khi nhận thức được tất cả những gì Hạ muốn lúc nào cũng ngoài tầm tay với, như những bọt bóng dễ vỡ. Cánh tay run khi xưa thật sự chỉ là cảm xúc nhất thời tại sao Hạ cứ phải bận tâm, tại sao Hạ không thể quên nó đi ? Còn vài tuần nữa mới hết hè, Hạ mong thời gian qua thật mau để vào lại Sông Mao.

Tiếng mở cửa kèm theo tiếng của Thảo Vy:

- Chị Hạ chưa ngủ sao?

Hạ cố giữ giọng nói thật tự nhiên:

- Chưa! Chị muốn nhìn những chiếc hoa Quỳnh này.

Vy nhắc chiếc ghế ngồi cạnh Hạ:

- Những cái hoa còn nhỏ. Phải đến hai ngày nữa chúng mới nở được

Ngước mặt lên trời, Vy nói tiếp:

- Còn hai ngày nữa là đến rằm. Em thích hoa nở đúng rằm.

Hạ ngạc nhiên:

-Vy mong hoa nở lúc có trăng để làm gì?

- Để nhìn trăng, ngắm Quỳnh nở và ăn bánh uống trà.

- Uống trà? Uống với ai?

-Với nhóm bạn của em.

Hạ đùa:

-Vy hư ghê, biết uống trà, uống cà phê, may là chưa uống rượu.

Vy phân bua:

- Không phải em hư mà tại vì biển. Biển đã làm em biết uống trà! Tụi em thường đem trà và bánh ra biển ngồi ngắm trăng và nhâm nhi. Bộ chị Hạ không nhớ bài thơ của nhóm bạn em và chị đặt ra trên dốc đá Hòn chông sao?

Nhớ lại lúc chị em đoàn tụ, Vy thường rủ Hạ đi chơi cùng với nhóm bạn trường Lê Quý Đôn của nó, Hạ tủm tỉm cười:

- Bài thơ mà chị đã bắt đầu bằng câu: “Trăng còn e thẹn chưa

muốn lên,” phải không?

Vy reo lên:

- Đúng rồi ! Em tưởng chị quên rồi chứ!

Nói xong, con nhỏ ngâm nga từng câu một:

“Trăng còn e thẹn chưa muốn lên.

Lác đác mây đen phủ khắp đầu.

Từ chôn xa xôi ta tìm đến.

Trời rắc hương nồng, biển mông mênh.”

Im lặng một lúc, Vy hỏi:

- Chị có nhớ ai đặt câu cuối không?

- Nhớ chứ! Anh Thiện phải không? Anh ấy tài ghê.

Trong khi cả nhóm đều bí, không ngờ anh ta đã đặt được câu ấy.

- Anh ta chết rồi!

- Chết? Vì sao?

- Anh ta đi bộ đội và chết tại Cam Bu Chia.

- Vì sao đi bộ đội?

- Em không biết, chắc ảnh bị bắt đi.

Hạ yên lặng khi nghe tin này. Có một lần, người này đã trao cho Hạ chiếc thuyền được xếp bằng giấy với những hàng chữ thật đẹp:

“Đừng hối thúc khi tình mình chưa chín tới.

Vì hôm nay trái nhớ chẳng ngọt ngào.

Ơi hạnh phúc chưa bao giờ với hái.

Nước mắt ngập ngừng khổ biết dường bao.”

Sau khi đọc những lời thơ này, Hạ đã giận kinh khủng vì hai chữ “hối thúc”. “Ai hối thúc anh ta điều gì chứ? Vô duyên!” Đến khi đọc mãi bài thơ, Hạ mới hiểu ý câu thơ mà Thiện diễn đạt: Anh ta tự nói với chính anh ta chứ không phải nói với Hạ. Nhưng mà, lúc Hạ hiểu được ý nghĩa bài thơ là lúc Hạ tuyệt giao với anh ta rồi. Hạ không hiểu được con trai. Khi mấy đứa trong nhóm bạn Thảo Vy “làm mai” nhờ Phương cho anh ta thì anh ta vui vẻ như yêu thương Phương lắm, nhưng sau đó, lại làm thơ cho người khác thì quả là “rắc rối cuộc đời”! Người ta thường nói tình yêu là một cuộc đua bắt không ngừng. Những người yêu nhau chạy lòng vòng trong cái vòng lẩn quẩn, không bao giờ dừng lại được. Hạ

chưa bao giờ thưởng thức được hương vị yêu thương ngọt ngào của hai người yêu nhau vì vậy khi nhớ đến cuộc tình của Quân và Anh Thư, Hạ thấy tiếc cho hai người đã không hoàn thành một chuyện tình đẹp.

Hạ thở dài buồn bã lắm lắm:

- Cái gì cũng mất, cái gì cũng tiêu ma.
- Chị Hạ buồn hử?
- Buồn chứ! Nghe người quen mất thì phải buồn rồi.

Vy nghiêng mặt nhìn Hạ:

- Còn chuyện anh Quân có bạn gái, chị có buồn không?
- Việc gì phải buồn? Anh ấy có phải là người yêu của chị đâu?

Vừa dứt câu, Hạ đứng dậy nhắc chiếc ghế:

- Chị buồn ngủ rồi. Chị phải vào nhà đây.

Nha Trang Dấu Chân Kỷ Niệm

Chương Mười Chín

Hơn một tuần, Quân không đến nhà. Má Hạ thắc mắc hỏi Vy:

- Đạo này sao không thấy Quân và Ân đến chơi vậy con?

Hạ im lặng nghe Vy trả lời:

- Anh Quân đi chơi với Ân. Anh thường đưa Ân lên nhà anh. Con nhỏ Ân giờ chơi với em gái út của anh Quân thân lắm nên nó không xuống đây chơi nữa.

Tiếng thở dài của má và lời nói của nhỏ Vy đã khiến Hạ nhớ lại ngày Hạ cùng Anh đến nhà Quân. Hạ nhớ khẩu súng Quân để trên bàn khi Hạ than vãn buồn chán. Hạ nhớ đến sự ngạo nghễ và ngang tàng của anh ta, kèm theo hình ảnh Hạ say rượu nằm sóng xoài trên đường. Hạ thật sự cần tỏ ra lạnh lùng và cao ngạo hơn là mong mùa hè qua thật mau.

Tối hôm đó, Hạ rủ Vy đi biển chơi. Hai chị em đạp hai chiếc xe song song nhau trên đường Duy Tân đến tận khu Nguyễn Thiện Thuật. Vy nói:

- Đến đường này nhớ chị Đoan Hạnh và Ái. Chị Đoan Hạnh từ lúc đi dạy xa, ít khi về. Em nghe nói chị bị suyễn nặng lắm. Còn nhỏ Ái từ lúc đi làm thư ký cho trường Lê Quý Đôn thì biệt tích luôn.

Con nhỏ liên tục nhắc tới những người bạn ngày xưa làm Hạ băng khuâng, muốn khóc. Hạ cố quên đi những ngày cũ để tự tạo cho mình một con người đang sống ở một thế giới khác, nhưng có được đâu. Những con đường Nha Trang và biển luôn luôn gợi nhớ những kỷ niệm mà Hạ đã cố quên đi. Rồi sự hiện về của một người. Một người không hiểu vô tình hay cố ý khơi lại niềm đau xưa. Hiện tại, Hạ là người vừa ở trong mơ, vừa sống trong những cái có thực. Những cái thay đổi trái nghịch của hai thế giới tồn tại trong tâm hồn Hạ, làm Hạ cảm thấy chơi vơi và đau thương. Hạ phải làm gì đây? Phải làm gì để thoát khỏi những muộn

phiền trong tư tưởng?

- Quay lại đi Vy. Em có muốn xuống biển ngồi với chị một chút không? Hạ đề nghị.

Vy gật đầu hớn hờ:

- Em thích ngồi dưới biển và tâm sự với chị lắm ...

Đặt hai chiếc xe nằm trên cát, hai chị em ngồi cạnh nhau. Trước mặt hai đứa là biển và bầu trời như gắn liền. Hôm nay vẫn còn có trăng. Mặc dù trăng không còn tròn đẹp như ngày rằm nhưng ánh sáng của nó vẫn còn đủ chiếu khắp mọi nơi trên biển. Màu đen thẫm của biển và lam nhạt của trời làm rõ hơn đường chân trời, nơi mà cái mũi nhọn của Hòn Yến như cái nón lá úp lên trên. Các hòn đảo xa hơn mờ ảo, mơ màng như khuất trong sương mù. Vài chiếc ghe đánh cá lập loè ánh đèn lúc ẩn, lúc hiện, nhẹ nhẹ di chuyển từ nơi này sang nơi khác như muốn trang trí thêm cho cảnh đêm của biển. Biển về đêm là lúc biển phẳng lặng yên nghỉ sau một ngày nô đùa với những người trong thành phố. Nhưng mà, lúc này biển phải gợn lên chập chờn để lắng nghe gió mang những lời thì thầm từ những hòn đảo xa về. Gần bờ, những con sóng nhỏ lẫn tăn thi nhau vuốt ve cát vàng, vô tình tạo nên một viền bọt trắng dài xa tắp. Vẻ đẹp thơ mộng và hiền hòa của biển như làm thi vị hơn cho những đôi nhân tình đang ngồi trên cát.

Yên lặng một lúc để chiêm ngưỡng tuyệt tác của thiên nhiên, Hạ ngược mặt, nhìn lên trời. Hàng ngàn vì sao ngự trị trên cao như những hạt kim tuyến lấp lánh.

- Vy có thích nhìn sao băng không?

- Khi thấy sao băng là thấy dấu hiệu một người vừa mới chết. Cho nên, nhìn sao băng có gì hay đâu?

Hạ hỏi:

- Ai nói cho Vy cái này?

- Em nghe bạn em nói, mà em nghĩ là đúng, vì mỗi ngôi sao tượng trưng cho một người ở trên đời.

Thấy Hạ yên lặng, Vy hỏi tiếp:

- Chị không tin sao?

Hạ lắc đầu:

- Chị không biết, nhưng có thể lắm chứ, vì mỗi người là

một thế giới, một hành tinh mà!

Vy hỏi:

- Chị thích nhìn sao băng hả?

- Ừ.

- Vì sao kỳ vậy?

- Trước năm 1975, chị thường ngồi ngoài biển chờ sao băng để ước điều mình muốn được xảy ra.

Vy cười khúc khích:

- Ai nói chị cái này vậy? Chị ước bằng cách nào?

Hạ đỏ mặt:

- Chị thường đặt tay lên hột nút đầu tiên trên áo, chờ khi thấy sao băng, mở ngay hột nút đó ra, rồi nói điều mình ước.

Hạ nói thêm:

- Bạn chị bày khi chị đi biển chơi với tụi nó. Chị làm nhiều lần, nhưng khi ước chỉ ước thầm thôi không cho tụi nó nghe.

Vy tiếp tục cười:

- Hôm nay em không ước được gì rồi vì em mặc áo trơn đầu, không có nút.

Đột nhiên, con nhỏ chăm chú nhìn Hạ:

- Có khi nào điều chị ước trở thành sự thật không?

- Có chứ, chẳng hạn như ước mơ Vy về Nha Trang ở với chị đó.

Vy thở dài:

- Nhưng mà lúc em về, chị lại bỏ đi.

Hạ cúi thấp đầu:

- Chị có nỗi khổ tâm riêng. Chị sợ kỷ niệm, mà kỷ niệm xưa luôn hiện về khi chị còn ở Nha Trang.

Giọng Vy đều đều:

- Chị biết không. Khi chị đi, em thường ngồi khóc một mình vì nhớ chị, còn má thì buồn lắm. Từ lúc có Ti, má đỡ buồn hơn vì bận rộn lo cho nó. Má làm cật lực để chạy từng đồng mua sữa. Cuối cùng, vì không thể nào kiếm tiền đủ tiền mua sữa, má phải nấu cháo gạo, lấy nước hòa đường cho nó bú, và cho nó ăn bột dặm thêm.

Ngưng một lúc, Vy nói tiếp:

- Vì ăn thiếu thốn, Ti bị ghẻ lở đầy mình. Em cảm thấy bất lực vì không có một người nào giúp đỡ cho. Thời gian đó, anh Quân đến nhà mình chơi, giúp má và gia đình mình nhiều lắm.

Hạ hồi hộp:

- Quân đến nhà mình từ sau khi má nuôi Ti sao?

- Đúng vậy. Anh ta thương nó lắm. Anh phụ má và em chăm sóc nó mà không ngại nó ghẻ lở gì cả.

Hạ cúi đầu, dùng ngón tay vẽ ngoằn nghèo vô nghĩa trên cát. Hạ hiểu tính tình Quân. Bề ngoài ngang tàng và bất cần nhưng anh ta vốn dĩ là người luôn luôn giúp đỡ người khác thật lòng và vô vụ lợi. Chính vì điều này mà Hạ không thể quên nỗi buồn riêng của mình, cũng như cánh tay run ngày xưa. Khổ nỗi cái ngang tàng tự cao tự đại của cả hai đã không đem lại được gì cho nhau.

Thấy Hạ im lặng lắc đầu, Vy nói:

- Anh Quân thương chị lắm đó chị Hạ. Anh đến nhà chơi hoài với hy vọng được gặp chị, nhưng không thấy chị về.

Hạ cười buồn lắc đầu:

- Em không hiểu được chị đâu Vy. Thôi, mình về nghe, hôm nay không có sao băng. Chị hy vọng là ngày mai đi chơi biển, chị em mình sẽ ước được những điều chị em mình muốn.

Tối ngày hôm sau, Hạ và Vy không đi biển được vì Quân đến nhà, sau đó Ân lại đến. Để Thảo Vy tiếp chuyện với hai người, Hạ đem chiếc võng mắc ngoài vườn nằm với Ti và chờ hai người về. Ngọn đèn đường chiếu vào vườn làm rõ hai chiếc xe đạp của Quân và Ân kê nhau. Hạ lầm bầm:

- Giờ này mà còn chưa đi chơi để tự tình, còn lân la gì không hiểu.

Thằng bé Ti không chịu nằm yên trên võng. Thỉnh thoảng, nó ngẩng đầu lên, quay cổ vào nhà. Thình lình, có tiếng hỏi sau lưng:

- Không đi chơi đâu sao?

Hạ giật mình, ngồi bật dậy và quay người ra sau nhìn người vừa lên tiếng:

- Ủa! Sao không ở trong đó, ra đây làm gì?

Quân nói:

- Ra đây cho mát một chút. Hạ muốn đi ăn chè không?

Giọng Hạ chua như dấm:

-Hạ đi làm gì? Không có Hạ sẽ vui vẻ hơn.

Quân tỉnh bơ:

-Không đi thì đỡ tốn mấy đồng. Mai gặp lại Hạ vậy.

Hạ âm ức, xốc cu Ti đứng dậy và bỏ vào nhà để mặc anh ta ngồi ngoài vườn một mình. Thấy Vy và Ân thì thầm tâm sự, Hạ không biết nói chuyện với ai đành vào giường nằm chơi với Ti.

Tối hôm đó, Hạ không ngủ được vì tức thái độ bất cần của Quân, mất một buổi tối đi chơi biển, và cái tội nói dông dài nhiều chuyện của Thảo Vy. Khi con nhỏ chun vào giường và nhét cửa mừng, Hạ nhắm nghiền mắt như đã ngủ say. Đợi lúc Hạ trở mình, nó lên tiếng ngay:

- Chị Hạ biết không! Ân tâm sự với em là mấy ngày nay, anh Quân hờ hững với nó lắm. Cử chỉ của anh khác những ngày đầu tiên làm nó buồn.

Hạ mở mắt, cố nhìn Vy trong bóng tối:

- Tại sao em lại kể chuyện Ân tâm sự với em cho chị nghe?

- Bởi vì em biết chị hiểu những gì đang xảy ra.

Hạ bình thản:

- Làm sao chị hiểu Quân được? Anh ta tự cao tự đại, nghĩ rằng mình cao giá nên cố tình đùa giỡn với tình cảm của người khác. Không cứng rắn thì sẽ vướng vào cái trò đùa của anh ta mà thôi.

- Nhưng em biết anh yêu ai và em đã nói với chị rồi.

- Làm sao em đọc được tư tưởng anh ta được?

- Anh nói với em. Anh nói là anh nghĩ rất nhiều về chị và mong được gặp chị. Mỗi lần má và em về nhà, bật đèn sáng lên là vài phút sau anh vào nhà mình ngay, nhưng không bao giờ anh gặp chị cả.

- Vy nói cái này với chị mấy lần rồi.

- Nhưng mà em chưa nói hết chị đã cắt ngang. Ảnh tâm sự với em nhiều lắm.

Xoay mặt nhìn lên nóc mùng, Hạ nói :

- Em biết chị Anh Thư phải không? Chị đẹp đến mình còn thích, huống gì con trai. Anh ta mất chị Thư nên muốn tìm người lấp vào khoảng trống thôi. Chị không thích ở vào khoảng trống ấy. Sau 1975, chị Thư lấy chồng đi Mỹ, bỏ ảnh, nên sau đó ảnh mới tìm đến chị.

Tiếng Vy vội vã bên tai:

- Đâu phải ảnh bị chị Anh Thư bỏ lấy chồng mới tìm đến chị đâu!

Hạ xoay lưng về phía Vy, nhưng tiếp tục hỏi:

- Vậy em nói ảnh tìm chị lúc nào?

Vy đáp ngay:

- Năm ngoái.

Hạ cười chua chát:

- Năm ngoái. Đúng là năm ngoái. Vậy không phải là thời gian anh ta chờ đợi Anh Thư lấy chồng xong mới đến nhà mình sao?

Vy cãi:

- Sao ảnh xuống đây được? Ảnh bị tù ngay khi mấy ông “Cách Mạng” vào Nha Trang mà.

Hạ không quay mặt lại nhìn Vy. Cái tin nó tiết lộ thật là quá kinh ngạc. Từ lâu Hạ không liên lạc với Anh và những người bạn xưa vì không muốn tìm hiểu về những người liên quan đến chuyện buồn thảm kín của mình. Hạ chưa bao giờ nghĩ Quân bị bắt. Tại sao Quân bị bắt? Anh ta có phải là lính Việt Nam Cộng Hòa ngày xưa đâu? Hạ nhớ lại khẩu súng ngày xưa Quân để trên bàn và nghĩ đến tính tình của anh ta. Có phải anh ta đã chống lại những người Việt cộng khi họ tấn công vào Nha Trang không? Có phải Việt cộng đã phát hiện anh ta có súng không? Hay là Quân đã kháng cự khi người ta bắt ba của anh ta? Hạ không hỏi thêm gì, cũng không cãi lại lời nào với Thảo Vy. Bây giờ mọi việc đã lỡ cả rồi. Quân đã quen Ân, đã hứa hẹn, và đã gieo hy vọng cho con bé. Nhỏ Ân đã được giới thiệu với những người nhà trong gia đình của anh ta.

Còn Hạ chẳng là gì. Hạ chỉ là một cái bóng vô hình mà chẳng người nào trong gia đình Quân biết Hạ là ai. Hạ tự trách mình là đứa ngu muội nên mới trông khóm Quỳnh. Vì đã không nghe lời người lớn cho nên phải chuốc cái không may trong tình cảm. Tuy nhiên, Hạ chấp nhận chịu đựng thêm đau khổ để khỏi phải đưa con bé Ân rơi vào tình trạng của Hạ ngày xưa.

Thấy Hạ yên lặng, Vy tiếp tục thao thao:

- Anh Quân không coi chị là người thay thế khoảng trống nào đâu. Người mà anh ta yêu thật tình là chị. Tại vì chị tự đánh mất cái chị có mà thôi. Chị đừng để mọi sự trầm trọng hơn nữa.

Đầu Hạ chứa nhiều thứ hỗn độn đến độ Hạ hiểu mình phải làm như thế nào. Vài phút sau, không nghe nhỏ Vy nói, chỉ nghe tiếng ngáy đều đều của con bé, Hạ vẫn không tìm được một giải pháp nào để dứt khoát mối tình cảm ngoại trừ những giọt nước mắt ứa đầy trên mặt gối.

Nha Trang Dấu Chân Kỷ Niệm

Chương Hai Mươi

Những ngày tiếp theo đó, Hạ thường xuyên đi chơi với những người bạn sinh viên cùng học chung trong trường Cao Đẳng Sư Phạm trước đây. Quân vẫn thường xuyên tới thăm má Hạ, Thảo Vy, và bé Trục. Trái lại, Ân không đến nhà. Thảo Vy vẫn bận rộn muôn đời với bánh trái và bếp núc, lẫn bạn bè. Con nhỏ thích làm những món ăn lạ mà nó học được khi còn ở Sài Gòn rồi mời bạn bè đến thưởng thức để được khen.

Một buổi chiều, khi căn nhà Hạ vui nhộn vì tiếng nói tiếng cười của đám bạn nhỏ Vy và Quân. Hạ ở nhà với mọi người. Chờ lúc không có ai trong nhà, Quân lần đến hỏi chuyện:

- Đan Hạ có biết lòng người hay thay đổi không?

Hạ đáp ngay:

- Có chứ, những ngày này, cái câu: “Gió phát chiều nào, theo

chiều ấy” nghe thuộc như cơm bữa đó.

- Nhiều người hiểu như vậy là không đúng mà vẫn làm.

- Ý Quân muốn nói gì?

- Quân nghĩ ngày xưa bạn học cùng chung khối lớp.

Sau chiến cuộc, vì hoàn cảnh mình không có bằng cấp làm công nhân quen bị người ta khi dễ.

- Sao Quân biết người ta khi dễ?

-Biết chứ! Như Đan Hạ vậy đó. Đan Hạ chỉ quen những người làm thầy cô giáo chứ đâu thèm chơi với những người làm công nhân như Quân.

- Ý Quân muốn nói Hạ là người phản bội bạn bè hay người ham danh lợi?

- Không biết!

- Không biết tại sao nói ?

- Tại buồn.

Im lặng một lúc, Quân hỏi:

- Bây giờ “bạn bè” mình đi xi nê nghe?

- Phim gì ?

- Không biết!

- Không biết sao rủ “người ta” đi?

- Tại Quân đâu biết Đan Hạ nhận lời. Đi nghe?

Hạ cười:

- Ủ! Chờ Hạ một chút.

Dứt lời, Hạ thoăn thoắt những bước chân tươi vui vào phòng để tìm chiếc áo hợp ý nhất.

Hôm ấy, Hạ đã làm cho mọi người trong gia đình ngạc nhiên vì Hạ đi với Quân ra khỏi khuôn viên nhà. Ngồi sau lưng Quân trên cái xe đạp cũ kỹ, Hạ cười thầm khi nghĩ đến chữ “công nhân quen” mà anh ta dùng.

Ra đến phố Độc Lập, loanh quanh các góc phố, Quân quyết định coi phim trình thám do Nguyễn Chánh Tín đóng. Được vé trên lầu ngồi gần lan can, Hạ có thể nhìn thấy quang cảnh xung quanh rõ ràng. Khán giả đi xem ăn mặc hết sức giản dị nếu không nói là luộm thuộm. Hoàn cảnh mới khiến mọi người cảm thấy bẽ ngoài không giá trị nữa. Nhiều người con gái mặc quần áo nhàu

nhèo, xóc xếch như thể họ đang ở nhà. “Xi nê” bây giờ không là điểm của các cô gái điệu đà chung diện quần áo mới, kiểu mới, cũng không phải là chỗ hẹn hò lịch sự của những đôi tình nhân mới quen nhau. Hạ nhớ quanh cảnh ngày xưa đi xi nê cùng bạn bè.

Cũng cái rạp Tân Tân này, cả nhóm mặc áo dài trắng vào xem phim “Romeo và Juliette” với một bao xoài ngâm, một bọc nhãn và một bó mía chẻ. Người soát vé rạp lắc đầu nhưng lại mỉm cười. Lũ “con gái Huyền Trân” xưa chuyên môn nghịch ngợm khi đi cả đám. Trái lại, khi chỉ hai ba đứa đi xem phim thôi thì mấy cô nữ sinh này trở nên nhu mì, nhai chậm chậm những mẩu kẹo cao su xanh hoặc trắng.

- Hạ ăn kẹo nè. Quân chia mấy thỏi kẹo trước mặt Hạ.

Hạ ngơ ngác, không hiểu anh chàng mua từ lúc nào. Chưa kịp nói gì, Quân đã nói tiếp:

- Ăn ngọt thì được nhưng phải giữ hai chiếc răng khểnh cho Quân. Đừng để mất chúng.

Nói xong, anh ta huyền thuyên kể cho Hạ nghe cốt truyện và tóm ý những tập đầu của cuốn phim sắp chiếu. Hạ mơ màng nghe anh ta nói nhưng không nhớ được gì. Câu dặn dò của Quân về hai cái răng khểnh làm Hạ nhớ lại câu nói mà Hạ đã nghe bốn năm về trước trên đường đến nhà Anh dự tiệc sinh nhật. Vậy mà, lúc đó Hạ cho rằng câu nói ấy chỉ là băng quơ vô nghĩa. Thực sự, muốn hiểu con trai không phải là chuyện dễ dàng.

Cuốn phim Việt Nam mà Hạ xem với Quân có lẽ là cuốn phim mà lần đầu tiên diễn viên miền Nam đóng chung với diễn viên miền Bắc. Hạ không hiểu rõ câu chuyện mà chỉ nhớ Nguyễn Chánh Tín trong vai Nguyễn Thành Luân với cái áo “măng tô” phong trần và cái răng khểnh có duyên. Lần đầu tiên, Hạ thấy diễn viên miền Nam ngày xưa đóng vai chính trong phim “Cách Mạng”. Hạ không hiểu tại sao Quân đưa Hạ đi xem cái phim không đầu và còn phải chờ những phần kế tiếp của khúc đuôi. Vài hôm nữa thôi là Hạ phải trở lại miền khô khan và nóng bỏng của Sông Mao; lúc đó, cho dù rạp hát Tân Tân này được phép chiếu những phim tình cảm lãng mạn ngày xưa, Hạ cũng không thể nào xem được nữa. Hạ nghĩ đến ngày trở về Nha Trang, nơi mà Hạ

đã sinh ra và lớn lên với hy vọng niềm đau trong tâm hồn sẽ được xoa dịu lại.

Quân thường xuyên đến nhà để nói chuyện với Hạ nhưng không bao giờ anh ta đề cập đến những kỷ niệm của ngày xưa. Cái thường xuyên mà cả hai thường làm là đạp xe song đôi dọc trên đường biển Duy Tân khi trời xầm tối.

Một hôm, khi đạp xe trên đường biển, anh ta đưa tay chỉ xuống bãi cát trước viện Yersin:

- Hạ muốn xuống biển ngồi không?
- Muốn.

Đặt hai chiếc xe tựa vào nhau, Hạ đến ngồi cạnh bên Quân. Nhìn những cặp tình nhân ngồi tự tình bên nhau, Hạ cảm thấy ngượng ngập không hiểu anh ta sẽ nói điều gì và Hạ sẽ phải nói điều gì? Tiếng của Quân phảng phất trong gió:

- Đan Hạ!
- Hở?
- Đan Hạ có biết Quân bị ở tù không?
- Có.

Giọng nói anh chàng đều đều:

- Những ngày Quân bị tù khủng khiếp lắm. Tụi Việt Cộng đối xử với Quân rất dã man. Tụi nó nhốt Quân dưới hầm tối cùng với một vị sư. Chỗ nhốt chỉ vừa đủ hai người ngồi. Ăn, ngồi, tiêu, tiểu chỉ trong phạm vi chỗ nhốt. Mỗi ngày họ cho Quân chỉ một chén cơm. Quân ăn trong bóng tối với mùi hôi thối bởi vì trong hầm chỉ toàn là nước tiểu và phân. Lúc đó, Quân thật muốn tự tử chết cho xong.

Hạ lặng người khi nghe anh ta nói. Hạ muốn nói một vài lời để an ủi nhưng cổ Hạ như bị một vật gì chặn ngang.

Quân nhìn Hạ và nói tiếp:

-Vị sư bị nhốt cùng với Quân đã bày cho Quân cách quên đi nỗi khổ sở và mùi hôi thối xung quanh. Thầy ấy khuyên Quân nhắm mắt lại và mơ tưởng đến những gì mình thích nhất. Lúc đó,

Quân nghĩ đến Hạ. Và suốt bao nhiêu ngày dưới hầm tối ấy, Quân dùng khuôn mặt Hạ để quên những nỗi cực khổ trong hầm tù mà Quân chịu đựng.

Chăm chú nhìn Quân, Hạ không tin được những điều vừa nghe. Nhưng khi nhìn biển yên lặng với những cơn sóng hiền hòa, Hạ cảm tưởng như chúng đang reo vui như niềm vui trong trái tim của Hạ. Những lời nói của anh ta đơn giản và mộc mạc không như những lời chân thành chau chuốt trong cuốn sách “Uyên Ương Gãy Cánh”, nhưng chúng đã đưa bao nhiêu hạnh phúc và tin yêu của Hạ dâng cao. Hạ muốn nói gì đó để đáp lại niềm thương yêu vô hạn của Quân, nhưng dường như tất cả những ý tưởng của Hạ đã trốn chạy mất.

Bẽn lẽn cúi mặt và tựa cằm vào hai đầu gối, Hạ vẽ nguệch ngoạc trên cát rồi hỏi bằng quơ:

- Vì sao Quân bị bắt?

Im lặng một lúc, Quân áp ứng:

- Quân ... Quân dính líu đến vụ cướp trên đường Độc Lập khi Việt Cộng tiến vào thành phố.

Hạ bật đầu lên, lắp bắp hỏi:

- Quân nói là vụ cướp trên đường Độc Lập?

Quân cúi mặt:

- Phải. Quân đã bị lừa.

Hạ chau mày, lo lắng:

- Vì sao? Vì sao vậy?

- Một người anh của bạn Quân nhờ Quân canh chừng dùm cho nhóm bạn ông ta khi họ vào mấy cái tiệm ở đường Độc Lập lấy đồ. Họ lấy xong, trốn đi cả, còn Quân đứng canh bị tụi Việt cộng nằm vùng chỉ điểm bắt.

Nước mắt ứa ra, giọng Hạ run run:

- Vì sao họ biết Quân canh cho tụi cướp mà bắt?

Ngập ngừng, Quân trả lời:

- Vì Quân có súng.

Như bị ai bóp ngẹt hơi thở, Hạ ghen ngào:

- Quân đã tham gia cướp với mấy người đó! Quân đã cùng nhóm với họ!

Quân lắc đầu, nài nỉ:

-Đan Hạ không hiểu đâu. Quân vô tội.

Hạ không hỏi anh ta vô tội như thế nào, và vì sao anh ta có thể vô tội. Hạ chỉ biết nước mắt mình tuôn ra không ngừng, thần kinh tê cứng và tay chân lạnh ngắt. Hạ nhớ lại ngày mà Hạ đến tiệm Vĩnh Thanh của cô Mỹ sau khi các dãy phố Nha Trang bị cướp, rồi Hạ nghe tiếng chị Huế vang vọng trong tai. Hình ảnh trần truồng của chị la hét từ nơi này sang nơi khác xin bọn cướp tha tội chết hiện ra trên biển. Tiếng cười khả ô của bọn cướp góm ghiết hòa lẫn trong tiếng gió, tiếng sóng xoáy buốt vào tận trong óc khiến cho Hạ thấy chơi vui. Nghiêng mặt cho những giọt nước mắt thấm vào đầu gối, Hạ lại hỏi:

-Vì sao Quân phải làm như vậy? Vì sao Quân giúp những người ăn cướp?

Quân cúi đầu:

- Quân không biết.

Cũng may là anh ta không giải thích điều gì và cũng không nói thêm gì nữa. Nếu không, lời biện hộ dù có thích đáng bao nhiêu cũng sẽ xé nát trái tim Hạ.

Rất lâu, Hạ mới lên tiếng:

- Quân biết không, Hạ không có bạn trai.

- Quân biết mà.

Không nhìn mặt anh ta, Hạ cố gắng lấy hết can đảm để nói tiếp:

- Mà Hạ không thể nào có bạn trai được.

Tiếng Quân bên tai:

- Vì sao vậy?

- Hạ có bệnh.

- Bệnh gì mà không thể có bạn trai?

Hạ bối rối không biết bệnh gì để nói. Thấy tim mình đập thình thịch, Hạ nói nhanh:

- Bệnh tim. Bác sĩ nói Hạ không thể lập gia đình. Nếu Hạ lập gia đình thì sẽ bị chết ngay. Hạ cũng không thể có con được vì chứng bệnh tim của Hạ nguy kịch lắm.

- Bác gái biết không?

- Không, Hạ giấu không cho biết vì sợ má buồn. Hạ cũng không cho ai biết cả.

Quân thở dài mà không nói gì. Hạ lo lo, không hiểu anh chàng có tin lời mình không.

Một lúc sau, Quân nói:

- Hạ khám bệnh lâu chưa?

- Lâu rồi, khi còn ở trong Sông Mao.

- Không chữa được sao?

- Không. Bệnh nan y mà! Vì vậy, Hạ nhất định không muốn quen ai cả.

Giọng nói của Hạ run run và lạt đi nhưng Hạ cố gắng kết thúc lời khẳng định của mình:

- Hạ không thể nào lập gia đình được thì có bạn trai làm gì? Hạ không muốn tự làm khổ chính mình cũng như không muốn làm khổ người khác.

Quân lại thở dài và cũng không nói gì mà chỉ thòng hai cánh tay dài trên đầu gối và nhìn xa xa ra biển. Nhìn nét lo âu, căng thẳng trên mặt anh ta, Hạ muốn cầm hai bàn tay ấy và nói với anh ta rằng những lời Hạ vừa nói chỉ là những lời Hạ bịa đặt. Hơn thế nữa, Hạ sẽ nói là Hạ đã yêu anh ta vô cùng tha thiết. Hạ sẽ nói là Hạ đã cảm động với những lời anh ta nói về khuôn mặt của Hạ, và Hạ sẽ nói nhiều hơn nữa về mối tình câm nín mà Hạ đã cố giữ kín bao nhiêu năm qua. Thế nhưng, hình ảnh chị Huế trần tròng với khuôn mặt hoảng hốt, với dáng đi khúm rúm cố gắng che người trên những con đường, và hình ảnh Quân cầm cây súng đứng trên một góc đường nào đó lại hiện ra trong đầu Hạ.

Mới chỉ vài phút thôi! Mới chỉ vài phút mà những hình ảnh kinh hoàng này lại hiện ra trong tâm trí Hạ thì làm sao Hạ có thể cùng anh ta an lành với những ngày sắp đến? Hạ muốn về nhà, muốn có một giấc ngủ dài thật dài để tin rằng những gì nghe được trên biển này chỉ là những lời mơ hồ trong mơ. Thở dài tuyệt vọng, Hạ chìa cánh tay phải trước mặt Quân:

- Cho Hạ mượn một bàn tay của Quân đi.

Quân ngạc nhiên nhưng từ từ đặt cánh tay trái của mình lên trên tay của Hạ. Hạ đặt bàn tay còn lại lên bàn tay của anh rồi

nói:

-Tay Quân ấm thật! Tay Hạ lạnh ghê chưa? Mình phải về thôi, nếu không Hạ sẽ bị bệnh.

Vừa nói xong, Hạ buông tay của anh ta ra. Thấy Quân không có phản ứng gì, Hạ bối rối dùng hai bàn tay múc hai nắm cát bên cạnh chỗ ngồi rồi từ từ mở chúng ra cho những hạt cát trắng tuôn rơi qua các kẽ tay. Nước mắt Hạ lại tiếp tục rơi theo những giòng tuôn của cát. Hạ phải cần can đảm. Can đảm để tiếp tục giữ sự cam nín của niềm đau và hình ảnh đẹp cũ cho đến muôn đời. Phải những hạt cát còn lại, Hạ đứng dậy, đợi Quân đứng lên, rồi cùng nhắc xe lên đường. Trên đường về, không ai nói với ai một lời nào, mỗi người có riêng một niềm đau, niềm u hoài mà không thể giải tỏa được.

Nha Trang Dấu Chân Kỷ Niệm

Chương Cuối

Thấy Hạ chuẩn bị hành lý, Thảo Vy lên tiếng:

- Chị Hạ không cần đi Sông Mao sớm như vậy đâu.

Hạ hỏi vặn:

- Vì sao em biết chị đi?

- Em biết chứ! Và em biết chị không cần đi.

Hạ bực tức, la to:

- Làm sao mà em biết chị cần cái gì và không cần cái gì?

Con nhỏ ngang bướng như am hiểu mọi chuyện:

- Biết chứ! Chị muốn trốn chạy! Nhưng chị không cần nữa vì người chị muốn trốn đã bỏ đi rồi.

- Ai?

- Anh Quân đã xin nghỉ việc. Anh ấy bỏ Nha Trang và đi Buôn Mê Thuột rồi.

-

- Chị luôn luôn nói hạnh phúc đối với chị như là những bọt bóng dễ vỡ; thế nhưng, chính chị là người làm vỡ những chiếc bong bóng đó.

-

Nhưng mà thôi, em thấy chị và anh luôn luôn cãi nhau. Hai người đều tự cao tự đại, thà không quen nhau mà hay hơn!

Chiều hôm ấy, thân thờ ra biển một mình, Hạ vọc nước biển rồi in những dấu chân trần trên cát ướt. Vị mặn mặn trên môi làm Hạ mơ hồ không hiểu nước do sóng đánh văng lên hay những giọt nước mắt của chính mình. Cảm giác cô đơn tràn ngập, Hạ chờ những cơn sóng cuốn trôi những dấu chân buồn và nhờ chúng chôn sâu niềm đau vào lòng của biển.

Hết